

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

PL 2546 – DL 2002

-----o0o-----

PHẬT THUYẾT

ĐẠI KHỔNG TƯỚNG CHÚ VƯƠNG KINH

Pháp sư Nghĩa Tịnh dịch Phạn văn ra Hán văn

Việt dịch Tỳ kheo Thích Ấn Nghiêm

---o0o---

Nguồn

<http://www.thuvienhoasen.org>

Chuyển sang ebook 02-11-2015

Người thực hiện :

Thu Đình - Diệu Hương Thủy - thuhoaidinh.hn@gmail.com

Nam Thiên - namthien@gmail.com

[Link Audio Tai Website http://www.phapthihoi.org](http://www.phapthihoi.org)

Mục Lục

LỜI NÓI ĐẦU

DUYÊN KHỞI CỦA KINH

QUYỂN THƯỢNG : PHẬT THUYẾT ĐẠI KHỔNG TƯỚNG CHÚ VƯƠNG
KINH

QUYỂN TRUNG : PHẬT THUYẾT ĐẠI KHỔNG TƯỚNG CHÚ VƯƠNG
KINH

QUYỂN HẠ : PHẬT THUYẾT ĐẠI KHỔNG TƯỚNG CHÚ VƯƠNG KINH
PHẦN PHỤ TRANG

LỜI NÓI ĐẦU

Đạo tràng Linh Quang Tịnh Xá quận 4, thành phố Hồ Chí Minh của Thầy Tổ chúng tôi xưa kia vốn chuyên tu về Tịnh Mật song hành, lấy năm đệ Thần chú Lăng Nghiêm của Phật thuyết làm yếu chỉ diệt trừ ma chướng. Dụng công trì danh hiệu Phật A Di Đà để hồi hướng Tây phương, trang nghiêm Tịnh độ. Nay, chúng tôi cũng tiếp thừa pháp môn ấy mà tu trì hành đạo.

Một hôm, có Phật tử Trương Ngọc đến Tịnh xá Linh Quang trao cho chúng tôi bộ kinh **Khổng Tước Chú Vương** bằng Hán văn. Đây là bộ kinh chuyên sâu về Mật giáo, gồm ba quyển. Nội dung Đức Phật vì lợi ích cho chúng sanh đời sau, khi mắc phải bệnh duyên khó chữa, không gặp thầy, không gặp thuốc, hoặc vì nghiệp chướng, gia môn nạn khổ, thiên tai, địa ách,..v.v..nên Ngài phương tiện mở bày pháp môn bí yếu, chỉ dạy phương thức tu hành, để giải trừ tai ương, hạn ách làm cho chúng sanh bớt khổ thêm vui.

Chúng tôi thấy lợi ích như vậy, nên nhờ Thượng Tọa Ân Nghiêm là thầy Giáo thọ của trường Phật học Trung cấp tỉnh Bình Thuận, mà cũng là thầy Giáo thọ của Tổ đình Linh Quang Tịnh xá Quận 4, phiên dịch bốn kinh này để lưu bố nhân gian và cũng để đóng góp vào kho tàng kinh điển của Phật Giáo Việt Nam thêm phong phú.

Thiết nghĩ: “Chúng sanh đa bệnh, Phật thuyết đa kinh”, những lời Đức Phật nói ra từ kim khẩu, không ngoài mục đích là phương tiện dẫn dắt con người thoát khỏi nỗi khổ thân và tâm. Phương tiện thì nhiều nhưng cứu cánh chỉ là một. Nay phần dịch thuật ba quyển Khổng Tước Chú Vương Kinh từ Hán sang văn Việt đã hoàn thành.

Để đến tay các Phật tử muốn hành trì về Mật giáo này và khỏi chướng ngại cho các vị học giả ngoài đời muốn tìm hiểu, và cũng vì những ai ngộ nhận cho Mật giáo huyền hoặc, mê tín, nên chúng tôi xin trích một đoạn văn của

Bác sĩ Tâm Minh Lê Đình Thám là một nhà trí thức, một học giả uyên thâm Phật học. Ông đã dịch, dạy và chú giải kinh Thủ Lăng Nghiêm trong nhiều năm vào thập niên 1930-1940. Trong phần đại ý quyển thứ VII, Đức Phật khai thị về Mật giáo nhằm giúp cho những người tu hành theo pháp môn này, ông nói như sau:

“Phật giáo có Hiển giáo và Mật giáo chỉ dạy đạo lý rành mạch, để cho các hàng đệ tử rõ được phương pháp tu tập tự tâm, diệt trừ các sự mê lầm và được giác ngộ. Song, đối với người không thể học hiểu được Hiển giáo, mà có lòng tin chắc chắn đối với đạo Phật thì có thể tu học Mật giáo. Mật giáo dạy những câu thần chú, mỗi câu đều có hiệu quả nhất định. Nếu người tu hành muốn được hiệu quả như lòng mong cầu, chuyên trì tụng câu chú thích hợp thì cũng có thể được hiệu quả mong muốn. Như muốn quy y thì tụng trì chú tam quy, muốn khẩu nghiệp được thanh tịnh thì trì tụng chú tịnh khẩu nghiệp Những câu chú này thường để nguyên văn tiếng Phạn không dịch nhưng không phải hoàn toàn không có ý nghĩa. Các thầy về Mật tông khi truyền chú, thường có giải thích công năng ý nghĩa, để cho người tụng trì có thể miệng đọc chú, tay bắt ấn, ý quán tưởng, đó là Tam mật gia trì. Chỉ vì những câu chú, lời thì vắn, nghĩa thì rộng, nên không thể phiên dịch được mà thôi.

Vậy tu Mật giáo không phải chỉ đọc thuộc câu chú là đủ, mà còn phải phát lòng tin chắc chắn, tin ở công đức Tam Bảo, tin ở bản lai tự tính, tin ở khả năng diệt trừ phiền não mê lầm, chứng quả Bồ Đề. Người tin được như thế thì dầu không thấu hiểu sâu sắc đạo lý nhiệm mầu của Phật, cũng có thể thành Phật được”.

Lại nữa, trong “Việt nam Phật giáo sử luận” tập Một, nhà xuất bản Văn Hóa Hà Nội-1944 có đoạn viết:

“Trong vũ trụ có ẩn tàng những thế lực siêu nhiên. Nếu ta biết sử dụng có thể hỗ trợ đắc lực cho Thiên quán hành đạo, như sử dụng ấn chú và các hình ảnh Mạn Đà La. Chính vì khuynh hướng này mà Mật giáo bao trùm mọi tín ngưỡng bình dân trong lòng nó, ở Ấn Độ cũng như ở Việt Nam”.

Ngoài ra, dưới cách nhìn của các nhà nghiên cứu, ảnh hưởng Mật giáo có thể tìm thấy rất nhiều qua các truyền thuyết như chuyện nhà vua hóa hổ ở nước ta vào thời Lý:

-Nước có Lý Thần Tông

Triều đình mọi sự thông

Muốn chữa bệnh Hoàng Đế

Phải tìm sư Minh Không”.

Như thế cũng đủ chứng minh, tu về Mật giáo nếu hành trì đúng đắn, không phải mê tín, mà là một phương tiện chuyên hóa cho giới Tăng-Ni-Phật tử, những ai muốn tu học được thêm phần lợi lạc cho mình và người.

Kính mong liệt quý vị phát tâm thọ trì Không Tước Chú Vương Kinh này được có kết quả tốt, thân tâm thường an lạc và tiến bộ trên đường Giác ngộ Giải thoát.

Vu Lan Canh Thìn PL 2544 - DL 2000

Kính ghi

Thượng Tọa Thích Từ Giang

Viện chủ Tổ Đình Linh Quang Tịnh Xá Quận 4

---o0o---

DUYÊN KHỞI CỦA KINH

Không Tước Minh Vương, tiếng Phạn gọi là MAHÀMY ARIVIDY ÀRAJNÌ. Dịch cho đủ nghĩa là: PHẬT MÃU ĐẠI KIM DIỆU KHÔNG TƯỚC MINH VƯƠNG KINH.

Không Tước¹ Kinh được thu nhiếp vào Đại Chánh Tạng quyển thứ 19, thuộc Nguyên thi Mật giáo. Trong bài tự của Kinh thuật rằng: Vị tân tỳ khru Sa Đễ (Savati) xuất gia từ thờ nhỏ, bị rắn độc đen mun cắn vào ngón chân cái của bàn chân phải. Chát độc lan dần khắp thân, đau đớn đến chết giắc. Ngài A Nan Đà thấy vậy rất cảm động, bèn đến cầu Đức Phật mở lòng đại bi cứu giúp.

Phật bèn dạy ngài A Nan Đà đọc **Phật mẫu Minh Vương Đại Đà La Ni**, cứu được Sa Đề khỏi chết.

Chư Phật quá khứ muốn cứu khổ chúng sanh bị trúng độc, ác thú nã hại, nhất là các đệ tử xuất gia của Ngài thường ẩn cư trong rừng để tu tập thiền định, có khi vô tình bị thú dữ tấn công quấy nhiễu, nên các Ngài cũng phương tiện tuyên thuyết Đà La Ni để ngăn trừ những bệnh hoạn, độc nạn khiếp sợ ấy. Đồng bản chú kinh này, đời nhà Lương có ngài Tăng Già Bà La dịch “**Khổng Tước Vương Chú Kinh**” hai quyển. Đời nhà Đường, Ngài Nghĩa Tịnh dịch “**Đại Khổng Tước Chú Vương Kinh**” phân ra ba quyển.

Đáng lưu ý! Kinh Khổng Tước Minh Vương bản gốc chữ Phạn đã khắc thành hiện còn. Đó là pháp tu chuyên trừ bệnh hoạn tai ương của Mật giáo.

Lại kinh Khổng Tước pháp này cũng cầu được dứt trừ mưa dầm, lũ lụt, nắng hạn và sự sinh sản khó khăn của người phụ nữ.

Tuy y cứ kinh chú Phật Mẫu Đại Kim Diệu Khổng Tước Minh Vương, nhưng phải theo quy củ lập đàn tràng và nghi thức của Mật giáo. Sau khi lập đàn tràng, hành giả phải họa tượng Phật, Bồ Tát và tượng Khổng Tước Vương các vị Thiên Long, Dược Xoa...Ở phần phụ quyển 3 có thuật cách thức kiến đàn, họa tượng, cúng dường...

Căn cứ vào sách Khổng Tước Minh Vương Họa Tượng, Đàn Tràng Nghi thức Sa Phược Sao, quyển thứ 69 có chỉ rõ cách thức thiết đàn. Khổng Tước Chú Vương Kinh ở quyển ba có bản đồ kiến đàn, nhưng rất tiếc bản đồ này đã bị thất lạc. Vậy hành giả nên thiết lập đàn nghi theo điều kiện mình sẵn có như: trú xứ, các bàn án, đồ thờ tự...v.v..Nghĩa là mình có phương tiện gì thì lập đàn theo phương tiện ấy. Tốt nhất phải y cứ theo phụ bản “Kinh Khổng Tước Chú Vương kiến đàn” quyển Hạ sau đây mà hành

Điều cần hơn hết là phải thành tâm tín lễ tụng niệm. Thân, miệng, ý được tinh mật thì cảm ứng đạo giao khó thể nghĩ bàn, chắc chắn có hiệu năng không sai vậy.

Kính mong Chư Tôn Đức và các Thiện tri thức chỉ giáo cho tôi những chỗ sai lầm, vì sự phiên dịch không thể nào tránh khỏi khiếm khuyết. Thành tâm cảm tạ.

Nam mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát.

Quý Hạ năm Canh Thìn (2000)

Dịch giả Tỳ Khuru Thích Ân Nghiêm cẩn bạch.

---o0o---

QUYỂN THƯỢNG : PHẬT THUYẾT ĐẠI KHÔNG TƯỚC CHÚ VƯƠNG KINH

Đời Đường, Tam tạng Pháp Sư Nghĩa Tịnh phụng chiếu dịch văn Phạn ra văn Hán. Thượng tọa Thích Ân Nghiêm dịch văn Hán ra văn Việt.

Pháp phương tiện lập đàn trước khi tụng đọc Kinh Đại Không Tước Chú Vương.

Lúc bấy giờ Đức Bạt Già Phạm² bảo Tôn giả A Nan Đà: “ Nếu có các Thầy Tỳ khuru, Tỳ khuru Ni, các vị quốc vương, đại thần, hàng thiện nam, thiện nữ muốn nguyện cầu điều chi thì phải phát tâm quy mạng với Đức Ma Ha Ma Du Lị Chú Vương, bằng cách thiết lập đàn tràng , thỉnh Phật, Bồ Tát, tuyên triệu Trời, Rồng, Dược Xoa...v.v...rồi sau mới đọc tụng kinh chú thì các sở cầu đều được toại nguyện”.

Nam mô Phật đà đã.

Nam mô Đạt ma đã.

Nam mô Tăng già đã.

Nam mô bảy vị Phật quá khứ Chánh biến tri.

Nam mô Di Lặc Bồ Tát và tất cả Chư Đại Bồ tát

Nam mô các vị Độc giác, Thinh văn, Bốn quả, Bốn hướng³.

Con nay xin kính lễ các bậc Thánh đức. Con đang trì tụng kinh Đại Không Tước Chú Vương. Nguyện sự mong cầu được toại ý.

Lại xin kiến thỉnh các vị thần hoặc ở cõi trời, ở trên đất, ở hư không, ở trong nước, nghe lời đọc tụng của tôi.

Lại thỉnh các vị Trời, Rồng, A Tu La, Ma Lâu Đa, Yết Lộ Trà, Kiên Thát Bà, Khẩn Na La, Mạc Hồ Lạc Già, Dược Xoa, Yết Lạc Sát Bà, Tất Lệ Đa, Tất Xá Giá, Bộ Đa, Câu Bàn Trà, Bồ Đon na, Yết Tra Bồ Đon Na, Tất Kiên Đà, Ôn Ma Đà, Xa Dạ, A Ba Tam Ma La, Ô Tất Đa Lạc Ca.

Sau xin mời các vị Quý Thần khởi niệm lành lắng nghe: Vị ăn tinh khí, vị ăn thai, vị uống huyết, vị ăn thịt, vị ăn mỡ nước, vị ăn óc tủy, vị ăn các chi tiết cơ thể, vị ăn đồ sống, vị nuốt sinh mạng, vị ăn đồ cúng tế, vị ăn không khí, vị ăn mùi hương, vị ăn lông tóc, vị ăn hoa, vị ăn quả, vị ăn ngũ cốc, vị ăn than lửa, vị ăn máu mủ, vị ăn đồ đại tiện, tiểu tiện, vị ăn đàm rãi, vị ăn nước miếng, vị ăn nước mũi, vị ăn thức ăn thừa, vị ăn đồ nôn mửa, vị ăn đồ ô ứ, vị uống nước dơ bẩn,..v.v..

Các vị có tâm ác độc mưu hại, hay rình mò, làm đoản mạng người khác, không tạo lợi ích cho ai. Xin mời quý vị đến đàn tràng này, nghe tôi đọc tụng kinh Đại Không Tước Chú Vương, trừ bỏ tâm niệm báo ác, phát khởi lòng từ bi, nơi Phật Pháp Tăng, sanh tín tâm thanh tịnh.

Nay tôi bày lễ hương hoa, các thức ăn uống hiến cúng các vị. Mong tất cả khởi lòng hoan hỷ, nghe tôi đọc chú:

ĐÁT ĐIỆT THA, KHẢ LÍ CÁT LA LÍ, CÂU BÀN TRĨ YẾT CHỈ NỄ,
KIẾM MẠT LA KỲ NỄ, HA LỢI ĐỀ, HA LỢI KÊ THỈ, HÁT RI BĂNG
YẾT LỆ, LAM THÍCH BÁT LẶC LAM THÍCH, CA LA BA THỂ, YẾT
THÍCH DU ĐẠT LÍ, DIÊM MA ĐỘ ĐỀ, DIÊM MA YẾT LẠC SÁT TỬ,
BỘ ĐA YẾT LẶC TẮC NỄ.

Xin các vị Thần hưởng thọ hương hoa và các thức ăn uống, đều phát tâm hoan hỷ ủng hộ tín chủ..... cùng quyền thuộc luôn luôn được an ổn. Tất cả ách nạn, tật bệnh, lo âu, sợ sệt, các nạn ngục tù, trói buộc, đói khát đều được tiêu trừ và được sống lâu trăm tuổi, hưởng phước trăm thu.

Chú lục thành tựu tóa ha.

---o0o---

PHẦN CHÁNH KINH

Tôi nghe như vậy:

Một thừ nọ, Đức Thế Tôn đang ngự tại thành Thất La Phiệt, trong vườn ông Trưởng giả Cấp Cô Độc và rừng cây to của Thát tử Kỳ Đà dăng cúng, cùng với một ngàn hai trăm năm mươi vị Đại Tỳ khưu Tăng chứng Thánh quả A La Hán.

Lúc bấy giờ có vị thầy Sa Đề (Savati) phát tâm xuất gia từ thừ nhỏ, mới vừa thọ Cụ túc giới, đang học giới kinh. Tỳ khưu Sa Đề hiệp cùng chúng Tăng dọn dẹp cây củi và sửa chữa lại các phòng tắm. Đang khi làm việc, bỗng có con rắn mun đen lớn, từ trong bọng cây mục bò ra cắn vào ngón chân cái phía bàn chân phải của thầy. Nọc độc lan truyền khắp thân, thầy quá đau đớn, lăn lộn rên la, bọt dãi trong miệng trào ra, đôi mắt trợn dọc nhìn lên hư không, gào khóc, rên rĩ.

Tôn giả A Nan Đa trông thấy nổi thống khổ của thầy Sa Đề, quá xúc động nên vội chạy thẳng đến chỗ Phật ngự quỳ lạy thưa rằng:

-Bạch Đức Thế Tôn, Tỳ khưu Sa Đề mắc nạn rắn độc cắn, trong tình trạng nguy kịch sắp chết. Cầu xin Đức Như lai đại bi dùng phương pháp nào để cứu chữa cho?

Đức Phật nghe xong, liền phán bảo:

-Này A Nan Đa, ông nên làm theo lời ta dạy, hãy mau đem Đại Không Tước Chú Vương, vì Tỳ khưu Sa Đề mà nhiếp thọ cứu giúp. Phải làm phép kiết giới, kiết địa, khiến được an ổn, bao nổi thống khổ đều được tiêu trừ. Hoặc bị dao gây làm tổn thương, hoặc vì các độc làm não hại, thầy đều dứt hẳn.

Lại thỉnh các vị Trời, Rồng, A Tố La, Ma Lô Đà, Yết Lộ Trà, Kiên Thát Bà, Khẩn Na La, Mạc Hồ Lạc Già, Dược Xoa, Yết Lạc Sát Sa, Tát Lệ Đa, Tát Xá Giá, Bộ Đa, Câu Bàn Trà, Bồ Đon Na, Yết Tra Bồ Đon Na, Tát Kiên Đà, Ôn Ma Đà, Xa Dạ, A Ba Tam Ma La, Ô Tát Đa Lạc Ca, Nặc Sát Hằng La, Lê Ba, cùng hết thầy chư vị trông coi các thời , xin ủng hộ cho họ tên.....cùng với quyền thuộc.

Lại có các vị thần ăn tinh khí, vị ăn thai, vị uống huyết, vị ăn thịt, vị ăn mỡ nước, vị ăn óc tủy, vị ăn các chi tiết cơ thể, vị ăn đồ sống, vị nuốt sinh mạng, vị ăn đồ cúng tế, vị ăn không khí, vị ăn mùi hương, vị ăn lông tóc, vị ăn hoa, vị ăn quả, vị ăn ngũ cốc, vị ăn than lửa, vị ăn máu mủ, vị ăn đồ đại tiện, tiểu tiện, vị ăn đàm rãi, vị ăn nước miếng, vị ăn nước mũi, vị ăn thức ăn thừa, vị ăn đồ nôn mửa, vị ăn đồ ô uế, vị uống các nước đơ bản,...v.v..Như vậy, các quý thần hung ác này, lúc muốn làm náo loạn người thì có Khổng Tước Chú Vương đến ủng hộ chúng tôi, cùng các quyền thuộc xa lìa sầu khổ, sống lâu trăm tuổi, hưởng phước trăm thu.

Nếu lại có người làm tà pháp mê hoặc, ếm đối, dùng chú thuật cầu cúng, bay đi trên không như: Ngật Lật Đế, Yết Ma Noa, Ca Cô Yết Đà, Chỉ Lạc Noa, Bộ Đa Tra, An Đà Bộ Đa Tra, Chát Già, Tát Lệ Sách Ca..

Có những vị chuyên uống máu, hút tủy, biến nhập người khác, khiến họ hô triệu quỷ thần, tạo các nghiệp ác, ăn đồ ghê tởm, thân mình hung ác, mắt nhìn dữ tợn, làm bùa chú ác hại người , hoặc siêu độ ác cho người. Có tất cả những vị hung dữ như vậy, hiện thời đều xin hướng thiện đến cứu giúp tín chủ.....tuổi.....khiến được xa lìa sầu não.

Lại có những nỗi kinh sợ do vua quan, trộm cướp, nước, lửa, binh đao, gặp nạn đói khát, sợ chết thành linh, sợ động đất, sợ thú dữ đến, sợ ác tri thức, sợ lúc hoang dục chết. Tất cả những nỗi sợ hãi như vậy, xin các vị đến đây cứu giúp họ tên.....sớm được thoát khỏi.

Lại có các bệnh nơi thân như bệnh ghẻ lở, bệnh hủi, bệnh nhọt, bệnh hắc bào, bệnh trĩ, bệnh lở chảy nước vàng, bệnh ung thư, thân thể da đen rít. Bệnh đau cả đầu, đau nửa đầu, bệnh ăn uống không tiêu, bệnh về mắt, tai, mũi, lưỡi,

miệng, khoe môi, răng, nướu, yết hầu, xương sống, xương sườn, lưng, bụng, hông, gân rút teo quắp chân tay, tim đau thắt, co bóp như dây đàn. Bệnh khô gầy, èo uột, còi khòm, thân đau bầm dập. Cầu xin quý vị cứu giúp tin chủ.....và quyền thuộc của họ đều tiêu trừ thoát khỏi.

Lại có người mắc bệnh sốt rét, nóng lạnh một ngày, hai ngày, ba ngày cho đến bảy ngày hoặc nửa tháng, hoặc một tháng, hoặc rét cách nhật, hoặc trong giây lát, bệnh trạng thường nóng lạnh thiên tả. Bệnh bưou cổ lở lầy, bệnh phong nhiệt, viêm nhiệt, bệnh âm nhiệt (tôi lên cơn sốt). Hoặc bị quỷ bắt hồn mê sảng, bệnh quỷ thần nhập nói sàm, hoặc bị người ác độc trừ rửa, ếm đối, hoặc bị các phi nhân phá hại, hết thầy các bệnh như vậy.

Giờ đây xin cầu quý vị giúp đỡ cứu thoát cho họ tên.....cùng thân quyền. Tôi nay vì họ mà kiệt giới, kiệt địa, trì tụng chú này khiến cho họ an ổn TÓA HA.

Nguyện ngày an lành , đêm an lành,

Tất cả các thời đều an lành,

Kính xin chư Phật thường hộ niệm,

Liên đọc chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, NHỨT TRĨ, TỈ TRĨ, CHỈ TRĨ, HÉ TRĨ, MẬT TRĨ NỄ TRĨ,
KHA ĐỐI NA ĐỐI, GIÀ ĐỐI ĐỘC GIÀ ĐỐI, YẾT TRĨ PHẠTCỤ TRĨ,
BÀNG TÔ TẮT XÁ CHỈ NỄ, KHẢ LỘ HÁN NỄ, Ô LÔ HÁN NỄ, Ý LỆ MÊ
LỆ, YẾT LỆ ĐỀ LÝ ĐỀ LÝ, MÊ LỆ MÊ LỆ, ĐIỀM MÊ ĐIỀM MÊ, NHỨT
CHÍ MẬT CHÍ, BỆ SÁT TRA, ĐÁT, NHÍP BÁT LỆ, TỖ MẠT LỆ, TỖ
MẠT LỆ, HỐT RÔ HỐT RÔ, ÁT THUYẾT MỤC KHÍ, CA LÍ CA LÍ, MẠC
HA CA LÍ, BÁT LẶC CHỈ LẶC NOA, TRỈ THÍ, CỬ RÔ CỬ RÔ, CHI BỐ
RÔ, CÔ RÔ CÔ RÔ, HÔ RÔ BÀ, HÔ RÔ BÀ, ÁT TÁP MA, ĐÀM BÀ
ĐÀM BÀ ĐỘ ĐÀM BÀ, ĐỘ MA ĐÀM BÀ, CÙ RA DÃ, TẮT RA DÃ, BỆ
DU BỆ DU, HÉ RỊ HÉ RỊ, MẬT RỊ MẬT RỊ, ĐỀ RỊ ĐỀ RỊ, HÉ RỊ HÉ RỊ,
TỖ RỊ TỖ RỊ, CHỦ RÔ CHỦ RÔ, MẤU HÔ, MẤU HÔ, MẤU HÔ, MẤU
HÔ, MẤU HÔ, MẤU RÔ, MẤU RÔ, MẤU RÔ, MẤU RÔ, MẤU RÔ, HÔ
RÔ, HÔ RÔ, HÔ RÔ, HÔ RÔ, HÔ RÔ, HÔ HÔ, HÔ HÔ, HÔ HÔ, HÔ HÔ,

HÔ HÔ, BÀ BÀ BÀ BÀ, BÀ BÀ BÀ BÀ, BÀ BÀ BÀ BÀ, XÀ LA XÀ LA,
XÀ LA XÀ LA, XÀ LA XÀ LA, XÀ LA XÀ LA, XÀ LA XÀ LA, ĐÀM
MA ĐÀM MẠT NỄ, ĐÁP PHẠ ĐÁP BÁT NỄ, NẠI RA NẠI LẶC NỄ, BÁT
GIẢ BÁT GIẢ NỄ, TRA ĐỒ TÌ, YẾT THIÊN NỄ, BỘT RỊ SƠN NỄ, TIẾP
BỐ TRA NỄ, ĐA BÁT NỄ, HA TÍCH NỄ, HA LẶC NỄ, CA LẶC NỄ,
KIẾN BÁT NỄ, MẠC ĐẠC NỄ, MẠN TRÌ THÍCH KẾ, CA MAN YẾT RỊ,
MAN YẾT RỊ, XÀ YẾT RỊ, THƯỚC YẾT RỊ, THƯỚC YẾT RỊ, THƯỚC
YẾT RỊ, THƯỚC YẾT RỊ, THƯỚC RỊ NỄ, ĐỘ MA, ĐỘ MẠC NỄ, TÁT
ĐỘ MẾ CỤ RA DÃ, BỆ RA DÃ, BÁT RỊ BỆ RA DÃ, NHỨT LÝ CHỈ TỬ
SA HA.

*(Thần chú này đọc lên sở cầu như nguyện, như nắng hạn gặp mưa, lũ lụt được
tạnh ráo. Lại gặp tai nạn lửa cháy, nạn trộm cướp. nạn vua quan, giặc giã.
Hoặc các bệnh ôn dịch, bệnh truyền nhiễm, hoạn ương đối khá. Tất cả khổ
nạn tai trời ách nước, nếu chí thành kiến lập đàn tràng và nhất tâm đọc chú
này, cảm ứng không sai).*

-Này A Nan Đà, khi thỉnh quý vị long Vương phải đọc đúng danh xưng rồi
cầu các vị ấy khởi từ tâm gia hộ.

Kính xin:

Trì Quốc Thiên Vương thương tưởng tôi

Ế La Bàn Noa khởi lòng từ.

Tỳ Lư Bạc Xoa xin thương xót,

Hắc Kiều Đáp Ma đồng đoái tưởng.

Mạc Vĩ Long vương khởi lòng từ,

Rồng Bà Tố Chỉ thường ai mãi.

Trượng Túc Long Vương cảm niệm tình,

Mãn Hiền Long Vương xin nhớ tưởng.

Vô Nhiệt Nảo Trì Bà Lâu Noa,

Mạn Đà Lạc Kê Đắc Xoa Ca,

Nan Đà Ô Ba Nan Đà Long,

Thường đối chúng tôi khởi từ tâm.
A Nan Đắc Ca, các Long Vương,
Bà Tô Mục khô, Long Vương chúng,
A Ba La Bồ Đa cũng thương tình.
Xâm Ba Long Vương khởi từ ái,
Đại Mạt Na Tư đều thương tưởng.
Tiểu Mạt Na Tư khởi lòng từ,
Đồng Bác Na La Ca Lạc Ca,
Thất La Mạt Ni, Bồ Đà Bàn,
Đạt Đệ Mục Khê và Mạt Ni,
Bôn Đà Lợi Ca Khổ Bát Đê,
Cát Cô Đắc Ca cùng Trác Túc,
Mao Thám Mã Thắng xin xót thương.
Ta Hê Đắc Ca Quân Bộ La,
Châm Mao Ưc Hành các Long Vương,
Hiệt Lợi Sa Bà cùng Ca La,
Mãn Nhĩ Xa Diện đều từ hộ.
Rồng Cô lạc Ca xin thương tưởng,
Bà Thư Phát Đa Lô Nan Đà,
Ế La Bát Đa Đại Long Vương
Lam Bộ Lạc Ca thường giúp đỡ.
Phi nhơn Long Vương mở từ tâm,
Thượng Nhơn Long Vương cũng như thế.
Rồng Miệt Lật Kỳ thương thương xót,
Mục Chơn Lân Đà rộng từ tâm.
Các vị Long vương đi trên đất,
Hoặc ở dưới nước làm chỗ nương,
Hoặc ở hư không thường qua lại,

Hoặc ở trên đỉnh núi Diệu Cao.
Long Vương một đầu hoặc hai đầu,
Cho đến những vị có nhiều đầu,
Cũng đều đến tôi mà ủng hộ.
Hoặc có Long Vương không có chân,
Hoặc có hai chân, hoặc bốn chân,
Lại có Long Vương sanh nhiều chân,
Tất cả đều khởi lòng từ hộ.
Những vị Long Vương oai đức ấy,
Sức mạnh hình đẹp có tiếng tăm,
Cùng trời đánh với A Tu La,
Có lăm thân thông không thoái sợ.
Chớ nói không chân mà coi thường,
Hai chân chớ lấy có xâm lăng,
Chúng sanh có bốn hoặc nhiều chân,
Thường ở bên tôi không xúc nã.
Nguyện các Rồng, Thần sẵn từ tâm,
Ở trên đất liền, hoặc hư không,
Xin khởi lòng từ thường che chở.
Cầu xin tất cả loài hàm thức,
Trong ấy có tất cả đại thần,
Thường gặp điều lành ở dương trần,
Xa lánh những điều gây tội lỗi.
Vì tôi phát khởi lòng yêu thương,
Khiến cho ai nấy trừ ác độc,
Giữ gìn lợi ích, khởi tai nạn,
Tùy chỗ, tùy thời thường ủng hộ.

Nam mô Thúy Đổ Phật Đà Dã.

Nam mô Thúy Đổ Bồ Đại Ý.

Nam mô Thúy Đổ Mộc Đa Dã.

Nam mô Thúy Đổ Mộc Đới Ý.

Nam mô Thúy Đổ Phiến Đa Dã.

Nam mô Thúy Đổ Phiến Đới Ý.

Các vị sống vắng lặng,

Hay diệt trừ pháp ác,

Xin kính lễ tất cả,

Nguyện che chở cho tôi,

Khỏi tất cả khủng bố,

Não loạn và tai hại.

Cùng tất cả tật bệnh,

Điềm biến quái, ác độc,

Không lợi ích cho đời.

Thầy đều xin quý vị ủng hộ cho người bệnh, người lâm tai nạn tên họ.....và quyền thuộc của họ được sống lâu trăm tuổi.

Phật bảo A Nan Đà: Thử xưa, ở phía Nam núi Tuyết có Không Tước Vương tên là Kim Quang Minh. Mỗi sáng, chiều thường đọc tụng Chú Vương Đại Không Tước, nên suốt ngày đêm đều được an lành. Chú rằng:

NAM MÔ PHẬT ĐÀ DA.

NAM MÔ ĐẠT MẠ DA.

NAM MÔ TĂNG GIÀ DA.

ĐÁT DIỆT THA, HÔ HÔ HÔ HÔ HÔ HÔ.

NA GIÀ LỆ LỆ LỆ. ĐÀM BA LỆ LỆ LỆ.

TỶ MA LỆ LỆ LỆ. HÔ DÃ HÔ DÃ.

TỶ THỆ DÃ TỶ THỆ DÃ. ĐỘ TÔ ĐỘ TÔ.

LỤ RÔ LỤ RÔ, Ế RA MẾ RA, NHỨT RI.

MẾ RA, THẮT RỊ MẾ RA, Y RỊ MẬT ĐẾ.

ĐỀ RỊ MẬT ĐẾ, Y RỊ ĐỀ RỊ MẬT ĐẾ.

ĐÀM THÍCH TÔ ĐÀM THÍCH.

ĐỒ THỦY ĐA, CÙ RA THÍCH RA.

NHIẾP BÁT RA, TỖ MẠT RA.

NHỨT SẮT RỊ BÍ SẮT RỊ, BỆ SẮT RỊ.

NAM MÔ THÚY ĐỒ, PHẬT ĐÀ NĂM.

CHẮT RỊ CHỈ TỬ, CÙ ĐỒ HỀ CA.

NAM MÔ A LA HÁN ĐA NĂM.

HA RA ĐÀ RA.

Xin quý vị hộ trì trai chủ và quyền thuộc sở cầu nguyện mãn (hoặc cầu tiêu tan mưa lụt, giải trừ nắng hạn).

NAM MÔ PHẬT ĐÀ NĂM SA HA.

-Này A Nan Đà, vua Không Tước kia có lúc lãng quên, chẳng tụng Đại Không Tước Chú Vương, mà thỏa thích cùng với chúng Không Tước thế nữ vui chơi du hí, từ núi rừng này đến núi rừng khác. Ham dâm ái phóng dật, khiến hôn mê sa vào vực thẳm hang sâu, lấy đó tự cho là nơi an ổn khoái lạc, mà chẳng biết oan gia sẵn lòng theo đuổi, dùng lưới bẫy giăng bắt vua Không Tước. Đến khi bị oán giặc trời buộc mới sợ hãi, sanh lòng chánh niệm, nhớ lại đọc tụng Đại Không Tước Chú Vương tự nhiên được giải thoát, kể cả quyền thuộc cũng được an ổn, liền vội vàng bay về chỗ cũ, tuyên nói chú Đà La Ni rằng:

NAM MÔ PHẬT ĐÀ DA.

NAM MÔ ĐẠT MẠ DA.

NAM MÔ TĂNG GIÀ DA.

NAM MÔ TÔ BẠT NOA, BÀ TÁT TÀ MẠ DU LỢI, YẾT RA SÂN NHÃ.

NAM MÔ MẠC HA, MA DU LỢI Ý, TỖ ĐỊA RA SÂN NHÃ.

ĐÁT ĐIỆT THA. TÁT ĐỀ TÔ TÁT ĐỀ, MÒ CHIẾC NỄ MỘC SOÁT NỄ,

MỘT ĐỀ TỖ MỘC ĐỀ, A MẠC LỆ TỖ MẠC LỆ, NIẾT MẠC LỆ BAN

ĐẠT LỆ, MANG YẾT LỆ, HÉ LAN NHÃ YẾT BỆ, YẾT RI ĐÁT NÀNH
HÁT BỆ, BẠT ĐIỆT LỆ, TÔ BẠT ĐIỆT LỆ, TAM MẠN ĐA BẠT ĐIỆT
LỆ, TÁC BÀ NAI THA, SA ĐÁT NỄ, BÁT MA RA AN THA, SA ĐÁT NỄ,
TÁC BÀ NẠI THA, SA ĐÁT NỄ, TÁC BÀ MANG YẾT LA, SA ĐÁT NỄ,
MẠT NẠI TỬ, MA NẠI TỬ, MẠC HA MA NẠI TỬ, AN BỘ KỶ, AN SÁT
BỘ ĐẾ, AN SUẤT ĐẾ, AN LẶC THỆ, TỶ LẶC THỆ, TỶ MẠT LỆ, A
MẬT LẬT ĐẾ, A MẠT LỆ, A MẠT LỆ NỄ, BẠC LA HAM MẾ, BẠC RA
HAM MA, SA LỆ, BỘ LUẬT NỄ, BỘ LUẬT NOA, MẠN NÔ LẶC THỆ, A
MẬT LẬT ĐA, TĂNG THỊ PHẠT NỄ, THẮT RI BẠC ĐIỆC LỆ, CHIÊN
ĐIỆT LỆ, CHIÊN ĐẠT BÁT LẶC TỈ, TÔ LỢI Ý, TÔ LỢI DA THIÊN ĐẾ,
TỈ ĐA BÀ ĐẾ, TÔ PHẠT NỄ, BẠC RA HAM MA, CỤ MẾ, BẠC RA HAM
MA, TỤ SUẤT ĐẾ, TÁT BẠT ĐÁC RA, A BÁT ĐẾ YẾT ĐẾ, SA HA,
NĂNG MỒ TÁT BÀ PHẠT ĐÀ NẪM, SA TÁT ĐỀ.

Chúng tôi tên là.....và các quyền thuộc xin được sở cầu nguyện mãi,
các vị ủng hộ sống lâu trăm tuổi, hưởng phước trăm thu.

HỐT CHÁNH, DU CHÁNH, CỤ CHÁNH, MÃU CHÁNH SA HA.

-Lại nữa A Nan Đà: Lúc xưa, Kim Quang Minh Không Tước Vương, vì
không sanh dị kiến chấp ta, chấp thân ta là Không Tước Vương, nên nay mới
có diệu lực nói Đại Không Tước Chú Vương tâm chú. Liên nói chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, NHỨT ĐỀ MẬT ĐỀ, ĐỀ LÝ MẬT ĐỀ, ĐỀ LÝ MẬT ĐỀ,
MẬT ĐỀ ĐỀ LÝ, MẬT LÝ MẬT LÝ, ĐỀ LÝ ĐỀ LÝ, MẬT LỆ SÁT SÁT
LÝ, ĐIỂM NHỈ TÔ ĐAM BÀ, ĐAM BÀ TÔ BẠC GIẢ, CHÁNH LÝ CHỈ
TỬ DÃ, TÀN NỄ MÊ TRỈ.

NAM MÔ PHẠT ĐÀ NẪM, CHÁT LẬT YẾN TỬ, BÀN LAN ĐA MỘ LỆ,
Y ĐỀ HA RA, HƯ HÉ ĐA MỘ LỆ, ĐAM BÀ AM BÀ, , CỬ TRÍ CỬ NẠI
TRÍ, CỬ CỬ NẠI TRÍ, ĐỀ LA QUÂN XÃ NẠI ĐỀ.

Trai chủ tên họ.....và quyền thuộc sở cầu được mãi nguyện, sống lâu trăm
tuổi.

NHỨT LÝ MẬT LÝ, CHỈ LÝ MẬT LÝ, KÊ LÝ MÊ LÝ, KÊ ĐỒ MỘ LỆ,
ĐỒ ĐÀM THÍCH, TÔ ĐẠT RA MẾ TRỆ, ĐẠT LỢI MẾ, TAM ĐỒ PHẠT

ĐẾ, BỘ SA PHẠT ĐẾ, BỘ TÁT LA. BỘ TÁT RA Ế NA, PHẠT TÁT ĐÁT LẠC KÊ, NẠI YẾT RA, NẠI YẾT LÝ, MÊ KHÊ LÝ, MẠT RA KIẾT LÊ, NHỨT TRÍ TÁC CHIẾT LÊ, ĐAM THÍCH ĐỒ ĐAM THÍCH, AN NẠI ĐẾ, BÁT LẠC NẠI ĐẾ, AN NA NẠI ĐẾ, AN NA MỒ HÁT LÊ.

Trai chủ tên họ..... và quyền thuộc sở cầu được mãn nguyện.

NAN RA, DIỄN NÊ, BA RA DIỄN NÊ, HÁT RI ĐA LÝ, QUÂN ĐA LÝ, Y LÝ MẬT ĐẾ, CHỈ LÝ MẬT TÁT ĐỀ, KIẾT ĐỀ LÝ MẬT ĐỀ, Y MỀ TÁT ĐIỆN ĐỒ, ĐẠT RA NHĨ LA, MẠN ĐÁC RA, BÁC ĐÀ SA HA.

-A Nan Đà, tâm chú Đại Không TướcChú Vương này, nếu những người gặp mọi trường hợp sau đây đều nên tụng niệm. Như đi vào xóm làng, hoặc đến chỗ A Lan Nhã (chùa chiền) vắng lặng, hoặc nơi chánh đạo, hoặc đến chỗ tà ác, hoặc vào cung vua, hoặc nơi giặc cướp đấu tranh, gặp nước lửa, oan gia và đối trước chỗ đông người. Hoặc bị rấn rít, bò cạp, các độc trùng làm hại gây bao nỗi sợ hãi. Nào gặp phong nhiệt, bệnh đàm ẩm, hoặc ba tập bệnh, hoặc bốn trăm lẻ bốn tứ bệnh, mỗi mỗi bệnh phát sanh, đều nên tụng niệm tâm chú. Nếu khổ não bức bách cũng cần chí thành trì tụng.

Tại sao vậy?

-Này A nan Đà, nếu lại có người bị tử tội chờ xử lý hình phạt, phải thế bằng tiền của mới được tha. Hoặc bị xử đánh bằng roi trượng rồi mới tha. Có khi xử phạt roi trượng còn phải bị quất mắng hủy nhục mới được tha. Hoặc bị hù dọa chửi mắng khiến run sợ mới được tha. Trong lúc run sợ mà trì tụng chú này rồi, tự nhiên được thoát khỏi. Tất cả khổ não thảy đều tiêu tan hết.

Lại nữa A Nan Đà, cũng có minh chú này, ông cần phải thọ trì. Liền nói chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, CHỈ LÝ NHĨ LÝ, KIẾT LÝ NHĨ LÝ, KÊ ĐỒ MỘ LÊ, BỘ TÁT ĐẾ, BỘ SA HIỆT LỢI NỄ, BỘ ĐÀ NÊ, BỘ ĐÀ YẾT LẠC NỄ, KÊ PHẠT ĐẾ, KÊ PHẠT TRA MỘ LÊ, Y TRÍ NHIẾP PHẠT LÊ, ĐAM THÍCH ĐAM THÍCH, TÁT LÊ DƯƠNG YẾT LÊ, KHẢ PHẠT ĐẾ, BÁT RI PHẠT ĐẾ.

Trai chủ tên họ.....và quyền thuộc nhờ chú lực thánh tự mà sở cầu được mãn nguyện.

NĂNG MỒ BẠT GIÀ PHẬT ĐẾ, NHỨT TRÍ TRÍ CA DA, NHON ĐẠT LA, CÙ TỬ CA DA, KHẢ PHIÊN NÊ, BA PHIÊN NÊ, BA TÁN NỀ CỬ LÊ, KIẾP TÁT LA MẬT ĐẾ, NHỨT LÍ MẬT ĐẾ.

NĂNG MỒ BẠT DÀ PHẬT ĐÔ, PHẬT ĐÀ DÃ, TÁT MIỀN ĐÔ MẾ.

Trai chủ họ tên.....và quyền thuộc nhờ chú lực thành tự tóa ha.

Này A nan Đà, vì Đại Không Tước Chú Vương này chính là chú mà chư Phật quá khứ đã nói, nên phải thường thọ trì, tự xưng họ tên..... để cầu cứu hộ. Nguyện xin trừ diệt các sự khủng bố sợ hãi như dao gậy, xiềng xích trói buộc đều đứt rã, được giải thoát, thường gặp lợi ích, chẳng hề suy não, sống lâu trăm tuổi.

A Nan Đà, ta chưa thấy những Người, Trời, Ma ,Phạm, Sa môn, Bà la môn, hết thấy thế gian nếu hay thọ trì, đọc tụng Đại Không Tước Chú Vương này nên kiết giới, kiết địa để tự ủng hộ cầu tiêu tai, giải nạn, nguyện được an lạc, mà lại gặp những quả báo xấu đến với họ.

Dù các vị Trời, cha mẹ, vợ con, quyền thuộc.

Các vị Rồng, cha mẹ, vợ con, quyền thuộc.

Các vị A Tu La, cha mẹ, vợ con, quyền thuộc. Các vị Ma Lâu Đa, cha mẹ, vợ con, quyền thuộc. Các vị Yết Lộ Trà, cha mẹ, vợ con, quyền thuộc. Các vị Kiền Tát Bà, cha mẹ, vợ con, quyền thuộc. Các vị Khẩn Na La, cha mẹ, vợ con, quyền thuộc. Các vị Ma Hô Lạc Đà, cha mẹ, vợ con, quyền thuộc. Các vị Dược xoa, cha mẹ, vợ con, quyền thuộc. Các vị La Sát, cha mẹ, vợ con, quyền thuộc. Các vị Tát Xá Giá, cha mẹ, vợ con, quyền thuộc. Các vị Bộ Đa, cha mẹ, vợ con, quyền thuộc. Các vị Curu Bàn Trà, cha mẹ, vợ con, quyền thuộc. Các vị Bộ Đôn Na, cha mẹ, vợ con, quyền thuộc. Các vị Yết Trà Bộ Đôn Na, cha mẹ, vợ con, quyền thuộc. Các vị Tát Càn Đà, cha mẹ, vợ con, quyền thuộc. Các vị Ôn Ma Đà, cha mẹ, vợ con, quyền thuộc. Các vị Xa Dạ, cha mẹ, vợ con, quyền thuộc. Các vị A Ba Tam Ma, cha mẹ, vợ con, quyền thuộc. Các vị Ô Tát Đa Lạc Ca, cha mẹ, vợ con, quyền thuộc. Như vậy các vị Trời, Rồng,

Được Xoa, Quý, Thần cùng các thân bằng quyến thuộc thường hay chờ cơ hội của người lầm lỗi, sai trái mà phát khởi ác bệnh. Dù các vị ấy có ác tâm cũng không thể nhiều hại người kia được. Tại sao vậy? Do vì người kia thường trì tụng Minh Chú này. Nếu những Trời, Rồng, Quỷ, Thần nào manh động, khởi tâm não hại người kia thì khi trở về trú xứ, bị các tập thể Trời, Rồng, Quỷ, Thần không dung nạp nữa.

Nếu trong chúng đó có ai vi phạm Đại Minh thần chú siêu giới pháp này thì đầu của kẻ ấy phải vỡ ra bảy phần giống như đầu hột tiêu lan hương bóc vỏ ra thành các mảnh vụn.

Phật bảo: _“Lại nữa, A Nan Đà, còn có Minh Chú phải cần hộ trì, liền nói chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, Y LÍ NHĨ LÍ, CHỈ LÍ NHĨ LÍ, KIÊN CHỈ ĐỘC ĐẾ, MỤC ĐẾ TÔ MỤC ĐẾ, AN TRÀ NAN TRÀ, TÚY NA TRÀ, TẮT ĐIỆN ĐÔ.

Trai chủ họ tên.....và quyến thuộc cầu tiêu trừ tật bệnh và mọi việc được an ổn.

A RA BA RA, CÙ ĐỒ HỀ CA, Y LÍ NHĨ LÍ, TÀN BỐ LÍ CA, ÔN ĐỘC CA, ÔN TRA ĐỘC CA, CA ĐẠT ĐỒ, CA ĐẠT ĐỒ CA, Y LÍ NHĨ LÍ, ĐỀ LÍ NHĨ LÍ, TAM MẠN ĐÁ ĐA, NGẬT LẬT ĐÓA, HÔ RÔ HÔ RÔ, HỀ LÍ HỀ LÍ, NHỈ LÍ NHỈ LÍ, TỈ LÍ TỈ LÍ, CHỈ LÍ CHỈ LÍ, THI LỢI SU NOA MỘ SAM, CHỦ RÔ CHỦ RÔ, CHỦ RÔ CHỦ RÔ, CHIẾT LÁ CHIẾT LÁ, CHÁNH LÍ CHÁNH LÍ, CHỦ RÔ CHỦ RÔ, TỖ TRÍ TỖ TRÍ, THỨC XÍ THỨC XÍ, NHỨT TRÍ TỖ TRÍ, XÍ XÍ XÍ XÍ, HÓT THỤ HÓT THỤ, HÓT THỤ HÓT THỤ, HÓT THỤ HÓT THỤ, HÓT THỤ HÓT THỤ, HÓT THỤ HÓT THỤ, MA LA MA LA, YẾT LA YẾT LẶC NI, CHIÊM BỆ BÁT LẶC CHIÊM BỆ, ĐỘT SẮC TRA, BÁT LA ĐỘT SẮC TRA, CHIÊM BỆ NHỈ.

Trai chủ tên họ.....và quyến thuộc cầu xin gia hộ, khiến được an ổn, kiết giới kiết địa, thọ mạng trăm năm, thành tựu pháp chú tóa ha.

Lại nói chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, CHÁT SẮT LỆ, CHÁT THẮT LỆ MỘ LỆ, YẾT LỆ, YẾT LA MA LỆ, PHÍN LỆ, PHÍN LA MA LỆ, ÂU RÔ RÔ, ÂU RÔ ÂU RÔ, ÂU

RÔ ÂU RÔ, ÂU RÔ ÂU RÔ, KHU RA PHẠT RÔ NOA, TÌ LỆ TÌ LỆ, ĐÀ
Ý ĐÀ Ý, A RÔ MẠC RÔ, TÚY RÔ TÚY RÔ.

Dứt trừ các độc, những kẻ ác tâm, răng miệng độc, thân căn độc, các thức ăn
uống độc. Nguyên ánh sáng từ bi của Phật diệt trừ các độc hại. TÚY RÔ TÚY
LỆ TRỈ, BẠC RA BẠC LẠC TRỈ, BẠT RỊ TRỈ, TÌ RỊ HỀ RỊ. Diệt trừ các
độc, không còn tất cả thứ độc hay làm hại được.

Bảy Đức Phật Thế tôn

Bậc Chánh Biến Tri Giác

Và những vị Thanh văn

Oai thần diệt các độc.

É LA MÊ LA, Y LÍ MÊ LÍ, ĐỀ LÍ ĐỀ LÍ MÊ LA, ĐỀ HA ĐỘ HA, TỖ MA
ĐỘ MA, ĐỀ LA MẠT THỂ MA, ĐỘ MA, MA TÚY KIỂM BÀ, TÓN BÀ
ĐÀM BÀ, TAM MA ĐAM BÀ, KHA TRỆ NA TRỆ, ĐỀ LA QUÂN XÀ NA
TRỆ.

Trai chủ họ tên và quyền thuộc sự nghiệp được thành tựu. Trong tất
cả thời ta thường nghĩ thương chúng sinh.

Y LÍ KIẾT TÚ, BỘ TÁT TRỆ, BỘ ĐÀ HIỆT LỢI NỄ, TRỈ PHẠT ĐẮC TRỈ,
TRỈ PHẠT ĐẮC CA, MỘ LỆ, NHỨT ĐỀ NHIẾP PHẠT LỆ. ĐAM BỆ
ĐAM BỆ, TÁT RỊ DƯƠNG YẾT LỆ, KHÁ PHẠT TRÍ BÁT RỊ PHẠT TRÍ,
NẶNG MỒ BẠT GIÀ PHẠT ĐÔ.

Xin được sở cầu mãn nguyện.

Â cần xưng tụng: NHƠN ĐẠT LA, NHỨT ĐỀ TRA DÃ, CÙ ĐỔ HỀ CA DÃ,
BÍ LẶNG GIÀ LÍ CA DÃ, AN LỆ ĐÁT LỆ, QUÂN ĐÁT LỆ, AN TRÍ NẠI
TRÍ, CÙ NẠI TRÍ, KHA THIẾT NÊ BA THIẾT NÊ, BA PHA NÊ CẬU LỆ,
NAM MÔ PHẬT ĐÀ MẶM BẠT GIÀ PHẠT ĐẨM.

Trai chủ tên họ.....và quyền thuộc sở cầu nguyện mãn tóa ha.

Nam mô Tỳ Bà Thi (Phật)

Ngồi nơi cây Vô Ưu

Kính lễ Phật Thi Khí

Y chỉ Bôn Đà Lợi
Đức Phật Tỳ Xá Phù
Trụ tại cây Sa La
Phật Câu Lưu Tôn Đà
Ngồi tại cây Thi Lợi
Yết Lặc Ca Đại Sư
Cây Ô Đàm Bát La
Phật Nhiếp Ba Thiên Thế
Nương Nịch Lô Bộ Đà
Phật Thích Ca Mâu Ni
Giòng Thánh Kiều Đáp Ma
Ngồi nơi cây Bồ Đề
Chứng Vô thượng Chánh giác
Các Thế Tôn như vậy
Đầy đủ oai đức lớn
Trong các chúng Chư Thiên
Đều khởi tâm cung kính
Cho đến các Thiên Thần
Cũng sanh lòng hoan hỷ
Khiến tôi thường an ổn
Xa lìa được suy ách.

Bảy Đức Thế Tôn đều nói chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, Y LÍ NHĨ LÍ, KÊ LÍ CHÁT LÍ, KÊ LÍ BỒ LÍ, Ô ĐÀ LA,
TÚY ĐỒ MỒ ĐỆ, ĐỘ TÁT RA HÔ HÔ YẾT LAN THỆ, YẾT LAN THỆ
MỘ LỆ, Y TRÍ NHIẾP PHẠT ĐA, CỬ ĐỒ LÍ, NA LA DIỄN NỄ, BÁT
THIỆT NỄ, BÁT THIẾT BÁT THIẾT NỄ, KIẾP TÁT LA BÀ TÚY ĐỒ, Y
LÍ BÀ.

Nguyện cầu tôi thành tựu. ĐẠT LA NHĨ TRA MẠN ĐÁT LA, BÁT ĐÀ TÓA HA.

Lại nữa A Nan Đà, có Đại Dược Xoa gọi là Sách Ha, chủ Thế giới Trời Phạm Thiên vương, có Đế Thích Tứ Đại Thiên Vương và hai mươi tám Đại tướng Dược Xoa, cùng chung tuyên bố:

-“Nếu có người nam, người nữ nào thọ trì danh hiệu Đại Dược Xoa, có kẻ ác tâm muốn nã hại thì đầu của kẻ ác tâm kia phải vỡ ra làm bảy phần, như đầu hột tiêu lan hương bóc vỏ”.

Liên nói chú rằng: ĐÁT ĐIỆT THA, KÊ LẬT ĐỀ MỘ LỆ, Ế LÂU MỘ LỆ, TAM MẠN ĐA MỘ LỆ, NẠI TRÀ NẠI TRỆ, A TRỆ NA TRỆ, CỬ XÁ NA TRỆ, NHỨT ĐẾ MẬT ĐẾ BA RÔ, AN QUÂN TRẠCH CA, MẠT RA TRẠCH CA, Y LÍ KIẾT CHỈ LÍ, CÙ ĐỒ HÁM NA, Ô TRUÂN ĐỒ MA, TÀN NA THÍCH TRÀ.

Nam mô Bột đà nẫm
Các Như Lai Đại Giác
Người hai chân an ổn
Loại bốn chân cũng an
Khi đi đường an lành
Lúc về cũng như vậy.
Đêm đêm thường an ổn
Ngày ngày cũng vui an
thường thường không phiền muộn
Không gặp điều dữ hung
Ngày nào cũng an lành
Như ánh sao Cát tường
Chư Phật đại oai thần
La Hán trừ lậu hoặc
Lời nói đầy chơn thật
Nguyện cho tôi vui an.

-A Nan Đà, nếu lúc tụng kinh trì chú, phải đọc như thế này:

Đại Không Tước Chú vương là lời chư Phật nói ra, nguyện xin các Ngài thường dùng thần lực ủng hộ chúng tôi khiến được nhiều lợi ích, làm chỗ an ổn vắng lặng cho chúng tôi nương về. Khiến chúng tôi không gặp tai nạn, thuốc độc, đao, gậy xâm tổn đến.

Chúng tôi y theo pháp, kiết giới, kiết địa, kiến lập đạo tràng. Xin nguyện trừ được các ưu não, sống lâu trăm tuổi, hưởng phước trăm thu.

Lại nữa A Nan Đà, có các Dược Xoa và Đại Dược Xoa Vương ở trong các biển lớn, sông rạch, suối ao, hoặc trên núi Diệu Cao, nơi đồng nội, xóm làng, vườn rừng, các ngã tư đường. Lại có Đại Dược Xoa ở tại vương đô A Trạch Ca Phật Đa, các nơi, các chốn, xin các vị đem Đại Không Tước Chú Vương Kinh đến ủng hộ cho chúng tôi. Trai chủ họ tên.....và quyền thuộc đều được tiêu trừ tật bệnh, tai nạn tiêu dung, hưởng thêm phước thọ. Liền đọc chú:

ĐÁT ĐIỆT THA, YẾT RI HA RI NỄ, CHIẾT LÍ GIÁ LÍ NỄ, BẠT LẶC MẠT NỄ, BẠT LA MẠT NỄ, MÒ HÁN NỄ, TẮT ĐAM ĐẠT NỄ CHIÊM BẠT NỄ TỎA XÀ BỘ, SA HA.

Lại nữa, A nan Đà, ở phương Đông có Đại Thiên Vương tên Trì Quốc là chủ lãnh Kiên Thát Bà, Lấy vô lượng trăm nghìn Kiên Thát Bà làm quyền thuộc giữ gìn cõi phương Đông. Có rất nhiều con cháu, anh em, quân, tướng, đại thần, tạp sứ, cũng lấy Đại không Tước Chú Vương đến ủng hộ trai chủ họ tên..... và quyền thuộc. Xin được tiêu trừ ưu não, sống lâu trăm tuổi, hưởng phước trăm thu.

ĐÁT ĐIỆT THA, THỤ THỤ RÔ, THỤ THỤ RÔ, THỤ THỤ RÔ, THỤ THỤ RÔ, THỤ THỤ RÔ, RÔ THỤ RÔ, MẾ SA HA.

Lại nữa, A nan Đà, ở phương nam có Đại Thiên Vương tên Tăng Trưởng, là chủ lãnh Câu Bàn Trà. Lấy vô lượng trăm nghìn Câu Bàn Trà làm quyền thuộc giữ gìn cõi phương Nam. Có rất nhiều con cháu, anh em, quân, tướng, đại thần, tạp sứ, cũng lấy Đại Không Tước Chú Vương đến ủng hộ trai chủ họ tên..... và quyền thuộc. Xin được tiêu trừ ưu não, sống lâu trăm tuổi, hưởng phước trăm thu.

ĐÁT ĐIỆT THA, BỆ LỤC KHÊ, BỆ LỤC KHÊ, AN MẬT ĐÁT RA, DÀ ĐÁT NỄ, BẠT RÔ NOA BÁT ĐỀ, THÍCH NỘ MA RỄ NỄ, THÍCH LÍ NỄ BỒ SÁT RỊ KÊ, CHU, CHỦ CHẤT CHỦ, TÓA HA.

Lại nữa, A Nan Đà, ở phương Tây có Đại Thiên Vương Quảng Mục, là chủ lãnh Na Già, lấy vô lượng trăm nghìn Na Già làm quyến thuộc giữ gìn cõi phương Tây. Có rất nhiều con cháu anh em, quân, tướng, đại thần, tạp sứ, cũng lấy Đại Không Tước Chú Vương đến ủng hộ trai chủ họ tên..... và quyến thuộc. Xin được tiêu trừ ưu não, sống lâu trăm tuổi, hưởng phước trăm thu.

ĐÁT ĐIỆT THA, BỆ ĐỖ RỊ BỆ ĐỖ RỊ, BỆ ĐỖ RỊ BỆ ĐỖ RỊ, MẠC TRÍ ĐỀ MẠC TRÍ ĐỀ, CÔ TRÍ CÔ TRÍ, BÍ ĐỒ MẠC ĐỀ, BÍ ĐỒ MẠC ĐỀ, HÔ HÔ HÔ, HÔ HÔ HÔ HÔ, HỒ RÔ HỒ RÔ, HỒ RÔ HỒ RÔ, HỒ RÔ HỒ RÔ, CHỦ CHỦ CHỦ CHỦ, CHỦ CHỦ CHỦ CHỦ, GIẢ GIẢ GIẢ GIẢ, GIẢ GIẢ GIẢ GIẢ, THỤ TÓA HA.

Lại nữa, A Nan Đà, ở phương Bắc có Đại Thiên Vương Bích Thất La Mạt Noa, là chủ lãnh Dược Xoa. Lấy vô lượng trăm nghìn Dược Xoa làm quyến thuộc giữ gìn cõi phương Bắc. Có rất nhiều con cháu, anh em, quân, tướng, đại thần, tạp sứ, cũng lấy Đại không Tước Chú Vương đến ủng hộ trai chủ họ tên..... và quyến thuộc. Xin được tiêu trừ ưu não, sống lâu trăm tuổi, hưởng phước trăm thu.

ĐÁT ĐIỆT THA, TÔ RỊ TÔ RỊ, THẮT RỊ THẮT RỊ MẠC ĐỀ, HỀ RỊ HỀ RỊ MẠC ĐỀ, KIẾT RỊ RỊ HỀ RỊ RỊ, TỶ RÔ TỶ RÔ, BĂNG YẾT LỆ, CHỦ RÔ CHỦ RÔ, BÀN ĐỖ MẠC ĐỀ, YẾT ĐẢM TỶ SAM, BÀN ĐỖ MẠC ĐỀ TÓA HA.

Đông phương Trì Quốc Thiên,

Nam phương hiệu Tăng Trưởng,

Tây phương tên Quảng Mục,

Bắc phương Đa Văn Thiên,

Bốn Đại Thiên Vương đó,

Có danh xưng cứu thế,

Bốn phương thường ủng hộ.
Đại quân đủ oai đức,
Ngoại oán đều hàng phục,
Đối phương chẳng dám khinh.
Ánh sáng và thần lực,
Đẩy lùi các sợ hãi.
Trời cùng A Tu La,
Có lúc cũng đánh nhau,
Các vị trên đền giúp,
Khiến Trời thắng an ổn.
Các chúng Trời như trên,
Đều tri Đại Chú Vương,
Giúp trai chủ quyền thuộc,
Không bệnh, thọ bá niên.

ĐÁT ĐIỆT THA, Ế LỆ MÊ LỆ, HỀ LỆ HỀ LỆ, ĐỀ LỆ MẬT LỆ, THẮT LỆ
BÀ THẾ, ĐÀM THÍCH ĐỒ ĐÀM THÍCH.

*(Cầu nguyện như mắc các bệnh khổ, tai nạn đao binh, kể các sự bức xúc, bất
như ý, mệt nhọc, cứ nêu họ tên mình cũng như quyền thuộc ra để cầu nguyện
thì sẽ được toại ý như nguyện).*

HỀ LÍ NHỈ LÍ, ĐAM THÍCH ĐỒ ĐAM THÍCH, AN TRÍ, PHẠT TRÍ, BÁT
LẶC MA, ĐỒ PHẠT TRÍ.

sự cầu nguyện được thành tựu.

AN TRẠCH CA BẠN ĐA DÃ, AN TRỆ NAN TRỆ, ĐÔN TRỆ ĐỒ ĐÔN
TRỆ, CHÚC KẾ CHỦ CHÚC KẾ, BỘC KẾ BỘC KẾ MỤC KẾ, NHÚT RỊ
TRỈ NHỈ RỊ TRỈ, NỄ TRỈ NỄ, TẮT RỊ TRỈ TRỈ HỀ RỊ, HỀ LÍ HỀ LÍ, HÓT
RÔ HÓT RÔ, HỀ NHỈ LÍ ĐỀ LỀ, ĐÁT ĐÁT LỆ, SA HA.

GÓP Ý TẠO NIỀM TIN

Bàn về Mật giáo: Nhờ tỷ giáo lý luận trong phạm trù khoa học, ta thấy sự tương quan giữa vật chất và tâm linh chỉ là nhất quán. Các nhà triết học và khoa học đã đi đến một kết luận bất ngờ là: “Nếu sự vật gồm những đặc tính, và khi những đặc tính ấy chỉ có trong trí não, thì tất cả khách quan trong vũ trụ gồm: Vật chất, Năng lực, nguyên tử, ngôi sao đều không có thực tại mà chỉ là sự cấu tạo của ý thức hay là những biểu tượng tạo ra bởi giác quan của con người”. Nên nhà bác học lớn của Anh quốc là Bertrand Russell nói rằng:

“Đạo Phật bắt đầu từ chỗ khoa học không thể tiến tới được nữa vì những giới hạn của phương tiện khoa học. Nhưng chinh phục của đạo Phật thuộc về tâm”. Nhà bác học vật lý nói về thuyết Tương đối của Mỹ là Albert Einstein lại ca tụng đạo Phật:

-Nếu có một tôn giáo nào đáp ứng được yêu cầu của nền khoa học tân tiến, tôn giáo đó chính là Phật giáo....v.v...Cơ cấu thực tại của sự vật chỉ là một trong các lĩnh vực đã được Đức Phật nói đến cách đây hơn 2000 năm trong hệ tư tưởng của Phật giáo”.

Thế cho nên sự chinh phục ngoại cảnh của người tu đạo Phật là tất yếu, vì hành giả phải làm cho tam nghiệp thân, miệng, ý được tương ưng gọi là tam mật tịnh viên. Phải sử dụng sự thông thái cao siêu để phá tan những đam mê và ảo tưởng. Tiếp tục sự thực hành đó chắc chắn thực hiện được Phật tánh. Ba thứ thuốc độc tham, sân, si gây ra đau khổ cho người bây giờ trở thành kỳ diệu, nó trở thành đại hấp lực nhiệm mầu của vũ trụ.

Lại Mật giáo có Bồ Tát Bất Không Quán Tự Tại, tiếng Phạn (AmoghânKúsa), vị Bồ Tát này thệ nguyện đem tâm đại từ bi cứu khổ chúng sanh. Nên phụng triệu chư Phật Thánh Trí vào trong tâm của chúng sanh và cũng hay câu triệu được tất cả tâm tưởng của chúng sanh thâm nhập cảnh giới của chư Phật. Do nguyện lực này được thành tựu quyết định bất không (trích Phật Quang Đại từ điển, quyển 1, trang 978). Nhờ tỷ lượng so sánh có trí huệ (Tỷ giáo khoa

học) nên ta biết rằng: Vật chất về phương diện động cơ máy móc khi tiến nhanh đến cao độ thì các linh kiện của nó phải tương xứng hợp thành, nên công dụng lắm kỳ ảo, thao tác rất vi diệu như máy tính siêu mạng truyền tin (internet) hiện đại. Cũng như vậy:

Người tu hành Mật giáo, khi quán trí hành giả được cao độ, thì các tâm sở Định Huệ rất ưu việt, khế hiệp với ý thức tâm vương rồi dần dần biến thành diệu quan sát trí, thể nhập cảnh giới bất khả tư nghì của Phật và Bồ Tát. Bởi thế, nhà bác học Bertrand Russell mới bảo: “Chinh phục của đạo Phật thuộc về tâm linh kỳ diệu”.

Vì vậy, hành giả tu về Mật giáo nếu trì chú được nhất tâm an trú tam muội tương ưng (thân, miệng, ý thanh tịnh) thì được cảnh giới tâm linh huyền diệu vĩ đại.

Về cảnh giới Thiên Long Thần Quỷ..... thì ta phải hiểu qua lời dạy của Phật:

“Cái này có thì cái kia có, cái này không thì cái kia không”. Nên chúng ta phải hiểu cảnh giới Trời Rồng Thần Quỷ...v.v...phải có, bởi cái cảnh giới loài người này, chúng ta đang có đây. Dĩ nhiên cảnh giới Thiên Long Thần Quỷ và các vật loại khác phải có vậy.

Nhân đọc tờ báo An ninh Thế giới số 68 ra ngày 3/4/1998, trang 02: Giải mã khả năng của nhà ngoại cảm tìm mộ- Nguyễn Văn Liên.

Trích những đoạn quan yếu sau đây:

“Năm 1978, Tạp chí “các nghiên cứu lúc gần chết”-Mỹ, đăng ý kiến của một số giáo sư bàn về bản chất và những bí ẩn của sự sống và tâm trí cùng các lĩnh vực siêu hình như khả năng tồn tại sau cái chết, ngoại cảm tâm linh cùng các lĩnh vực ngoại tâm lý khác.

Như đã nhận xét, trong điều kiện bình thường, cơ thể sống luôn phát bức xạ điện từ, kể cả vùng quang học.

Một nhà ngoại cảm có thể bắt được bức xạ tàn dư đó giống như đầu máy video đọc băng từ, do đó, thu được một số thông tin về người đã khuất.

Ngoại cảm tri giác phi giác quan.

Theo Bách khoa thư, “Các hiện tượng dị thường” xuất bản tại Mỹ năm 1966, ngoại cảm là khả năng tri giác không qua các kênh cảm giác thông thường, bao gồm:

Thần giao cách cảm là khả năng đọc được ý nghĩ người khác.

Thấu thị là cách cảm nhận đối tượng một cách trực tiếp hơn là đọc ý nghĩ người quan sát.

Tiên tri là khả năng biết các sự kiện tương lai.

Hậu tri là khả năng biết các sự việc đã xảy ra trong quá khứ.

*khả năng nhà ngoại cảm Nguyễn Văn Liên (Hà Nội).

-Theo ý kiến cá nhân, để thực hành ngoại cảm, có lẽ anh Liên kết hợp được các khả năng thần giao cách cảm, thấu thị và hậu tri (qua đọc bức xạ tàn dư).

Muốn hiểu khả năng của anh:

-Phân cách tìm mộ: Quá trình tìm mộ...

-Dò sóng. Vì có vô số nguồn tín hiệu, nơi thân nhân, cần khai tên, tuổi, nhận dạng mối quan hệ người chết giúp anh Liên nhận chân nguồn tín hiệu. anh có thể biết đại khái vị trí ngôi mộ. Do đọc ý nghĩ người đang sống quanh vùng, anh có thể vẽ sơ đồ ngôi mộ mà độ chính xác tùy thuộc vào nhiều yếu tố khách quan và chủ quan..v.v...Giúp anh Liên nhìn thấy mặt người chết “như xem truyền hình đen trắng”. Khuôn mặt người chết mờ tỏ không chỉ phụ thuộc vào sự thành tâm của thân nhân, mà còn phụ thuộc vào độ nét của ký ức.

-HIỆU CHỈNH: Trong quá trình này, anh Liên đọc ý nghĩ những người đi tìm và những người sống quanh vùng, nên có thể biết một số thông tin như trời sắp mưa, sắp gặp một đoàn máy người...v.v..khiến chúng ta thấy lạ như trong “tiểu thuyết viễn tưởng”. Cùng với thấu thị, anh có thể giúp tìm được hài cốt.

Ở đây, ta không đi trọn vẹn vào chuyên đề nhà ngoại cảm tìm mộ Nguyễn Văn Liên, mà cốt chỉ trích ra đề tài ấy giúp thêm cho ta hiểu biết về Mật giáo. Khi người hành giả dụng công tận lực thì có hiệu năng hơn khả năng ngoại cảm của người đời. Vậy xin trích **Mật tông** trong quyển **Phật học Từ điển** quyển II trang 292 của Đoàn Trung Còn:

“Mật tông tức là Chơn Ngôn Tông cũng gọi là Bí Tông. Tông này lấy bộ Đại Nhật kinh và bộ Kim Cang Đánh Kinh làm căn bản. Tín đồ giữ ba cái mật : thân, khẩu, ý, lại nương vào sức linh phù (Mantra), chơn ngôn (Dhârani) và pháp ấn (Múdha) để tương ứng với Phật. Trong khi hành lễ, họ thành ra bực Chánh giác, tức nhiên có đủ sức linh như Phật. Vì vậy, nên phái đồ gọi Tông của mình là Mật tông, thuộc về Mật giáo; họ bảo rằng các Tông khác thuộc về Hiển giáo”.

Trong bài “Nhà ngoại cảm tìm mộ Nguyễn Văn Liên”, trang 3 có đoạn viết: “Không thể có Tâm bên ngoài vật, đó là điều khoa học và triết học đã khẳng định suốt mấy thế kỷ nay”.

Xin thưa rõ rằng: Đạo Phật đã đi trước vấn đề này hơn 2000 rồi. Trong giáo lý Phật dạy qua các kệ kinh: “Ngoài tâm không pháp, ngoài pháp không tâm”. Vì vũ trụ, vạn hữu đều là duyên khởi, tức là duyên sinh như huyễn, thế cho nên chẳng có Thiệt Pháp mà cũng chẳng có Thiệt Ngã (Ta) (Le-non-moi), “nó chỉ là duyên sinh giả hợp mà thôi”.

Có người hỏi: Nếu như không có ta , tại sao trong các kinh, Phật cũng xưng là Ta?

Trả lời: Vì Đức Phật mượn danh từ giả tạm xưng là Ngã (Ta) để thuyết pháp độ sanh. Như có một đoạn trong kinh: Phật nắm một nắm lá trong tay hỏi ngài A Nan:

-Này A Nan, lá trong nắm tay ta nhiều hay lá trong rừng nhiều?

-Bạch Thế Tôn, lá trong rừng nhiều vô số kể so với nắm lá ít ỏi trong nắm tay của Thế Tôn.

-Này ông A nan, những điều ta đã và đang nói với ông và đại chúng như nắm lá trong bàn tay của ta, còn những gì ta chưa nói tới thì như lá cây trong rừng kia.

Thực vậy, những gì Phật không nói là vì trong giai đoạn ấy, trong bối cảnh ấy, nó chưa có, chẳng có. Có nói cũng vô ích.

Nhưng Phật và các Bồ Tát lớn đều thấy, đều biết rõ ràng, nên không quái ngại.

Vì tâm không quái ngại nên không sợ hãi, lìa được các điên đảo mộng tưởng

“có-không”, rất ráo tịch tịnh. Ba đời chư Phật nương vào trí tuệ cứu cánh mà chúng được đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

---o0o---

QUYỂN TRUNG : PHẬT THUYẾT ĐẠI KHỔNG TƯỚC CHÚ VƯƠNG KINH

Đời Đường, Tam tạng Pháp sư Nghĩa Tịnh phụng chiếu dịch văn Phạn ra văn Hán. Thượng tọa Thích Ân Nghiêm dịch văn Hán ra văn Việt.

Lại nữa, A Nan Đà, ông phải thụ trì các vị Đại Dược Xoa quân chủ, danh tự có sai khác, các vị ấy được biết như là:

Trưởng tử Câu Bê La

Tên gọi San Thệ Da

Luôn ở gần loài người

Tại nước Nhĩ Si La

Phần nhiều trong nhơn chúng

Đến cầu ban lời thật.

Những vị này cũng lấy Đại Khổng Tước Chú Vương đến ủng hộ cho trai chủ họ tên.....và quyên thuộc, nguyện trừ các ưu não, sống lâu trăm tuổi , hưởng phước trăm thu.

ĐÁT ĐIỆT THA, BẠT LỆ BẠT CÁC LỆ, MA ĐĂNG KỲ CHIÊN TRÀ LÍ, BỒ RÔ SƠN NỄ, TỶ CHỈ LÍ NỄ, CU RỊ KIÊN ĐA RỊ, CHIÊN TRÀ LÍ MA ĐĂNG KỲ THƯỢNG MA LÍ NỄ, HẾ LÍ NHỈ LÍ, KHA YẾT ĐA YẾT ĐỀ, KIÊN ĐÀ RỊ, CÔ SẮT SỈ, CA BẠT RỊ TÌ HA NỄ, HẾ LÍ HẾ LÍ, KIẾM BẾ SA HA.

Thần Câu Lưu Tôn Đà

Ở Ba Tra Lê Tử.

A Bát La Bồ Đa

Ở Ấp Túy Thổ Nô.

Chúa Dược Xoa Thế La

Ở tại thành Hiền Thiện.
Đại thần Ma Nộ Bà
Thường ở cõi phương Bắc.
Đại thần Kim Cang Thủ
Trụ nơi thành Vương Xá.
Thường ở đỉnh núi Thử
Lấy đó chỗ dựa nương.
Dược Xoa Yết Lộ Trà
Ở nơi Tỳ Phú La.
Chát Đa La Cấp Đa
Ở nơi Đẻ Mực Khê.
Dược Xoa Bạt Câu La
Ở tại trong Vương Thành.
Ca La Tiểu Ca La
Dược Xoa này thủ hộ
Chỗ Đức Mâu Ni sanh
Gọi Đại Sư Thích Ca
Lực thần thông đầy đủ.
Dược Xoa Ban Đậu Túc
Ở tại Bệ Ra Gia.
Dược Xoa Đại Tự Tại
Ở nơi Tư La Tra.
Sắc Lợi Ha bát La
Ở tại Thất La Phiệt.
Dược Xoa Ta Yết La
Nương ở Ta Kê Đổ.
Dược Xoa Kim Cang Sử
Ở tại thành Thích La.

Ha Lợi Băng Yết La
Ở tại nước Lục Sĩ.
Vua Dục Xoa Đại Hắc
Ở Bà La Nê Tư.
Dục Xoa tên Thiện Hiện
Ở tại thành Chiêm Ba.
Dục Xoa Phệ Suất Nộ
Ở tại Bà Lạc Ca.
Dục Xoa Đa La Ni
Ở tại nước Hộ Môn.
Dục Xoa Khả Úy Hình
Ở tại áp Xích Đông.
Dục Xoa Mạt Đạt Na
Ở nơi Ô Lạc Già.
Vua Dục Xoa Khoáng Dã
Trụ tại nước Khoáng Dã.
Dục Xoa Kiếp Tỉ La
Nương ở nước Đa Tài.
Đại Dục Xoa Hộ Thế
Ở nước Ôn Thệ Ni.
Dục Xoa Năng Thôi Tha
Ở Đắc Xoa Thi La.
Yết La Bộ Túy Thạch
Ở Xiết Đà Thế La.
Đại Dục Xoa Tam Hộ
Bờ sông A Nô Ba.
Dục Xoa Phát Quang Minh
Ở thành Lô Lộ Ca.

Nan Đê Bạt Đạt Na
Chỉ ở nước Nan Đê.
Dược Xoa Bà Dĩ Lô
Trụ tại đất Bà Dĩ.
Dược Xoa ưa đấu tranh
Ở tại nước Lam Bà.
Dược Xoa Yết Đạp Bà
Ở nước Mạc Độ La.
Vua Dược Xoa Bình Phúc
Ở tại thành Lăng Ca.
Dược xoa Nhựt Quang minh
Tại chính nước Tô Na.
Dược Xoa Bình Đầu Sơn
Ở tại Kiều Ca La.
Thần Thắng và Đại Thắng
Ở ngay nước Bàn Trì.
Dược Xoa Bộ Luật Noa
Ở núi Mạc La Da.
Dược Xoa Khẩn Na La
Ở tại nước Kê La.
Chúa Dược Xoa Dược Vân
Ở nơi nước Bàn Trà.
Dược Xoa Tất Đạt Ca
Ở Bát Đê Sắt Đà.
Dược Xoa Tăng Ca La
Ở Tất Đẳng Yết Lí.
Dược Xoa Năng Dẫn Lạc
Ở tại nước Đại Ba.

Dược Xoa Tôn Đà La
Ở tại Na Tư Ca.
Dược Xoa A Tăng Già
Ở Bà Lô Yết Xa.
Thần Tử Đa Nan Đề
Ở tại nước Nan Đề.
Vua Dược Xoa Tử La
Ở Cát La Ha Kê.
Thần Dược Xoa Đại Phúc
Ở nước Yết Lăng Già.
Thần Dược Xoa Đại Tý
Ở nơi Kiều Tát La.
Thần Sa Tát Đề Ca
Nước Sa Đề Yết Tra.
Dược Xoa Ba Lạc Ca
Thường ở nơi rừng rậm.
Đại Dược Xoa Hiền Nhĩ
Ở nước Tát Kiện Đà.
Thần Dược Xoa Thọ Tài
Ở tại nước Thường Mãn.
Thần Dược Xoa Hữu Lực
Ở nước Bệ La Mạc Ca.
Thần Dược Xoa Hỷ Kiến
Ở nước A Bàn Đề.
Dược Xoa Hộ Tát Trị
Ở nơi nước Ngưu Hỷ.
Dược Xoa Ái Hiệp Chưởng
Ở tại xứ Phương Duy.

Bệ Sắc Trí Đắc Ca
Ở nơi nước Cái Hình.
Mạc Yết Lan Đàm Vân
Ở tại nước Tam Tầng.
Thần Dược Xoa Quảng Mục
Ở tại nước Nhứt Dịch.
Dược Xoa Thực An trà
Ở Ô Đàm Bát La.
Dược Xoa Vô Tướng Phần
Ở nước Kiều Bé Tỳ.
Thần Bệ La Chiếc Na
Ở tại Tịch Tịnh Ý.
Thần Tác Lạc Dược Xoa
Ở trong nước Xà Cái.
Thần Dược Xoa Huỳnh Sắc
Ở Kiếm Tắt Lạc Ca.
Dược Xoa Bạt Câu La
Ở Ôn Thệ Ha Na.
Dược Xoa Bộ Luật Noa
Ở tại Mạn Trạch Tỳ.
Thần Nê Ca Mê Sa
Thú nơi Bác Giá La.
Thần Bát Lạc Tắt Bồ
Ở nước Yết Xã Sa.
Thần Dược Xoa Kiên Chỉ
Ở tại Bà Lâu Noa.
Thần Bệ Lan Thệ Dã
Ở tại nước Diêu Bà.

Thần Đác Lạc Ca Đại
Và Củ Đác Lạt Ca
Hai Dược Xoa vương ở
Cốt Lộc Sai Đác La.
Có hai nữ Dược Xoa
Đều đủ loại danh xưng
Đại Ô Lư Khư La
Và vị Mê Khát La
Cũng thường ở nơi đây.
Cốt Lộc Sai Đát La
Thần Tỳ Đẻ Ba Đẻ
Các việc đều thành tựu
Hai thần Dược Xoa này
Ở tại A Duệ Để.
Tất Đà Da Đát La
Ở Túy Lộc Cân Na.
Dược Xoa Túy Thổ Na
Ở nước Túy Thổ Na.
Su tử Lục Bưu Lục
Câu Tri Bột Lí Sa
Thần Mạc Ha Tây Na
Nước Bộ Lan Thệ Giả.
Thần Dược Xoa Hoa Xi
Ở trong nước Chiêm Ba.
Dược Xoa Ma Yết Đà
Ở núi gần đường đi.
Dược Xoa Bát Bạt Đa
Ở tại Cù Du Đà.

Dược Xoa Tô Su Nô
Trụ nơi Na Yết La.
Thần Tỳ La Bà Hồ
Ở nơi Ta Kê Đa.
Dược Xoa Năng Dẫn Lạc
Ở nơi Ca Yết Đê.
Dược Xoa Vô Lao Quyên
Ở tại Kiều Bé Tỳ.
Thần Dược Xoa Hiền Thiện
Ở nơi nước Hiền Thiện.
Dược Xoa Bộ Đa Diên
Ở nước Ba Tra Li.
Thần Dược Xoa Vô Ưu
Ở nơi nước Ca Thi.
Thần Yết Đinh Yết Tra
Ở Am Bà sắt Tra.
Dược Xoa Thành Tụ Nghĩa
Ở Ế Ca Yết Xa.
Thần Dược Xoa Hoan Hỷ
Ở tại nước Nan Thắng.
Thần Dược Xoa Mang Phát
Ở tại nước Thắng Thủy.
Thần Dược Xoa Bảo Lâm
Ở nước Tiên Đà Bà.
Dược Xoa Thường Cẩn Hộ
Ở nước Kiếp Tỷ La.
Dược Xoa Đa Hình Tướng
Ở nơi Kiện Đà La.

Dược Xoa Đột Lô Bà
Ở tại xã Hòa La.
Thần Dược Xoa Xử Trung
Ở tại nước Hiền Thiên.
Dược Xoa Đại Danh Xung
Ở đất Bệ Độ Lợi.
Dược Xoa Bệ Lặc Tra
Ở tại thành Sa La.
Dược Xoa Chiêm Bạc Ca
Ở tại đất Mạc Rô.
Tần Lân Đà Yết Tra
Và Dĩ Tỳ Yết Tra
Thần Bệ Ma Ni Ca
Ở tại Bệ Ma Ni.
Thần Đê Bà Thiết Ma
Ở nước Đạt Lặc Đà.
Man Đa La Tác Quang
Nước Yết Thấp Di La.
Dược Xoa Chiêm Bạc Ca
Ở tại thành Yết Tra.
Thần nữ Bán Chi Ca
Khoảng Yết Thấp Di La.
Có năm trăm người con
Đại Quân có Đại lực
Con lớn tên Kiên Mục
Ở tại đất Đại Đường.
Và các anh em nữa
ở tại Kiêu Thi Ca.

Thần Dược Xoa Nha Túc

Ở nước Yết Lãng Già.

Dược Xoa Mạn Trà La

Ở chỗ Mạn Trà La.

Thần Lãng Ca Tụ Tại

ở tại Ca Tất Thi.

Dược Xoa Ma Lợi Chi

Ở rừng Yết Ra Ma.

Thần Đại Ma Ba La

Ở tại nơi Sơ lặc.

Thần Dược Xoa Đại Kiên

ở nước Bạt Yết La.

Con vua Tỳ Sa Môn

Tên là Cự Chúng Đức

Thắng Hiệt Li Sa Bà

Có một ức Dược Xoa

Và đầy đủ quyền thuộc

Ở tại Đổ Hỏa La.

Dược Xoa núi Ta Đa

Và thần ở núi Tuyết

Hai Dược Xoa lớn này

Ở tại nước Tín Độ.

Thần Chấp Tam Cổ Xoa

Ở tại Tam Tầng Điện.

Đại Dược Xoa Năng Thôi

Cũng ở Yết La Già

Kiền Trà Bán Giả La

Ở nước Đạt Di La.

Dược Xoa Tài Tụ Tại
Ở tại Tư Ha La.

Dược Xoa Anh Vô Diên
Ở tại chỗ Khoáng Dã.

Dược Xoa Kinh Yết Ta
Ở tại Ba Đa La.

Dược Xoa Hữu Quang Minh
Ở tại Phân Đà Lợi.

Dược Xoa Thiết Nhĩ La
Ở tại trong Đại Thành.

Dược Xoa Năng Phá Tha
Ở tại Đạt La Đà.

Đại thân Băng Già La
Ở tại Am Bạt Ly.

Dược Xoa Bạt Bạt Trà
Ở nước Bạt Bạt Trà.

Dược Xoa Ma Đát Lí
Ở tại Ca Mạc Đê.

Thần Dược Xoa Diệu Giác
Ở nước Đê Đại Đê

Nại La câu Bạt La
Ở tại Ca Tất Thí.

Thần Bạt Ra Thiết Ra
Ở nước Ba La Đê.

Dược Xoa Thương Yết La
Ở tại xứ Thước La.

Bệ Ma Chát Đác Ra
Ở nước Bạt Lạp Bệ.

Thần Dược Xoa Mãn Diện

Phân Trà Bạt Đạt Na.

Dược Xoa Yết La La

Ở tại nước Ô trường.

Thần Dược Xoa Ứng Phúc

Ở nước Cô Ha La.

Dược Xoa Ma Kiệt Kỳ

Ở xứ Cư Sa tích.

Thất Đạt Ra Tây Na

Ở nước Bộc Ca Ra.

Thần Yết La Phạt Na

Ở tại Yết Mạc Đê.

Dược Xoa Huỳnh Xích Sắc

Ở nước Yết La Cổ.

Thần Dược Xoa Lạc Kiến

Ở tại Bát Ni Da.

Dược Xoa Kin Tỳ La

Ở tại Thành Vương Xá.

Thường ở Tỳ Phú La.

Đầy đủ thần lực lớn

Vạn ức Thần Dược Xoa

Lấy đó làm quyển thuộc.

Dược Xoa Cự Ba La

Ở tại nước Xà Cái.

Dược Xoa An Lạc Ca

Thần Dược Xoa Nan Đề

Ở tại nước Nan Đề.

Bát Lí Tất Thế Đa

Ở tại nước Thôn Thịnh.

Dược Xoa Tỳ Sa Môn

Theo chỗ thiên hạ ở.

Thành Hà Trạch Bạt Đa

Quyển thuộc nhiều ức thần

Như thế Dược Xoa thấy

Có đại quân đại lực

Hàng phục kẻ oán địch

Không kẻ nào thắng được.

Đủ thần thông quang minh

Tiếng đồn khắp các nơi

Trời và A Tu La

Đánh nhau thì trợ lực.

Các vị thần này đều lấy Đại không Tước Chử Vương thường ủng hộ trai chủ họ tên.....và quyển thuộc làm cho họ được lợi ích và an ổn. Những bệnh khổ đều được tiêu trừ.

Hoặc bị dao gậy làm tổn thương, hoặc bị các thứ độc gây hại, hoặc bị giặc, vua quan, nạn nước lửa tổn hại, hoặc bị trời rồng cầm giữ. Thần chủ Dược Xoa và các quý thần..v.v...làm ra tất bệnh đều khiến cho ta được giải thoát. Các vị thần Dược Xoa có phước đức, chủ lãnh khắp cả Thiên Bộ Châu, hộ trì Phật pháp, đều sanh khởi từ tâm hộ trì trai chủ...v.v...

Nay chúng tôi kiết giới, kiết địa, khiến xa lìa tai nạn, sống lâu trăm tuổi, hưởng phước trăm thu. Liên nói chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, A YẾT TRÍ, TỖ YẾT TRÍ, HÁT RỊ NỄ, HA RỊ NỄ, ĐẠT RỊ NỄ, ĐA LẶC NỄ, HÔ KẾ HÔ KẾ, BỘC KẾ BỘC KẾ.

Trai chủ tên họ.....có bệnh khổ

HA NẢ HA NẢ (tụng 10 lần)

Trai chủ..... có những sợ hãi

TRẠCH HÀ TRẠCH (tụng 10 lần)

Trai chủ..... bị các oan gia

BÁT GIẢ BÁT GIẢ (tụng 10 lần)

Trai chủ..... vì không có lợi ích

ĐỒ ĐỒ ĐỒ ĐỒ (tụng 10 lần)

Trai chủ bị các thuốc độc

HA HA (tụng 10 lần)

Trai chủ..... bị người trừ yểm

THỊ TRÍ THỊ TRÍ (tụng 10 lần)

Trai chủ..... có những tội nghiệp gì, nguyện xin đều tiêu diệt:

CHỦ RÔ CHỦ RÔ (tụng 10 lần)

HẾ LÍ HẾ LÍ (tụng 10 lần)

NHỈ LÍ NHỈ LÍ (tụng 10 lần)

NHỈ HẾ NHỈ HẾ (tụng 10 lần)

PHÔ RÔ PHÔ RÔ (tụng 10 lần)

CHỈ TRÍ CHỈ TRÍ (tụng 10 lần)

HẾ KẾ NHỈ KẾ, CHÚC KẾ BỘC KẾ, THẤT LỊ BẠC ĐIỆC LỆ, MANG YẾT LỆ, TAM MẠNG ĐA BẠC ĐIỆC LỆ, HẾ LAN NHÃ YẾT LỆ, TÁT BÀ AN, THA TA ĐÀN, NÊ A MẠT LỆ, TỶ MẠT LỆ, CHIẾN ĐẠT LA BÁT LẶC TY, TÔ LỊ DA ĐẠT ĐẾ, ĐỘT TỶ CHƠN NHỈ Ý, ĐÀM BỆ ĐỒ ĐÀM BỆ, TÁT LÊ DƯƠNG YẾT LÊ.

Thường ủng hộ chúng tôi, trai chủ..... và quyến thuộc sống lâu trăm tuổi. hưởng phước trăm thu.

Phật bảo: A Nan Đà, ông phải thọ trì hai mươi tám vị Đại tướng Dược Xoa. Các danh hiệu đều xưng tụng. Các vị ở mười phương thế giới che chở hộ trì cho tất cả chúng sanh trừ các suy hoạn hiểm nạn.

Có bốn Đại tướng Dược xoa ở mặt phía Đông ủng hộ chúng sanh phương Đông, khiến cho họ xa lìa ưu khổ, tên các vị ấy là: Địa Lật Đà, Tô Nê Đát La, Bộ Luật Noa, Kiếp Hoa La. Các vị này cũng thọ trì Đại Không Tước Chú

Vương, xin ủng hộ chúng tôi, trai chủ..... và quyền thuộc được sống lâu trăm tuổi, cầu nguyện.....xin được cầu nguyện.

-A Nan Đà, có bốn vị Đại tướng Dược Xoa ở mặt phía Nam, ủng hộ chúng sanh ở phương Nam, khiến cho họ xa lìa ưu khổ. Các vị ấy gọi là: Tăng Ha, Ô Ba Tăng Ha, Thương Sĩ La, Thiên Đà Na. Các vị này cũng thọ trì Đại Không Tước Chú Vương, xin ủng hộ chúng tôi, trai chủ..... và quyền thuộc sống lâu trăm tuổi.

-A Nan Đà, có bốn Đại tướng Dược Xoa ở mặt phía Tây, ủng hộ chúng sanh ở phía Tây, khiến xa lìa ưu khổ. Các Vị ấy là: Yết Lí, Yết Lí Kê Xá, Bạt Lặc Bộ, Thủy Đà La. Các vị ấy cũng thọ trì Đại Không Tước Chú Vương, xin ủng hộ chúng tôi, trai chủ..... và quyền thuộc sống lâu trăm tuổi.

-A Nan Đà, có bốn Đại tướng Dược Xoa ở mặt phía Bắc, ủng hộ chúng sanh ở phương Bắc, khiến xa lìa ưu khổ. Các vị ấy là: Đạt Lặc Noa, Đạt Lặc Nan Đà, Ôn Độc Đà, Ba La, Phệ Xuất Nộ. Các vị này cũng thọ trì Đại Không Tước Chú Vương, xin ủng hộ chúng tôi, trai chủ..... và quyền thuộc sống lâu trăm tuổi.

-A Nan Đà, có bốn Đại tướng Dược Xoa đều trụ ở bốn phương bàng, ủng hộ chúng sanh ở bốn phương bàng, khiến họ xa lìa ưu khổ, gọi là: Bán Chí Ca, Bác Giá La Kiện Trà, Ta Đa Kỳ Lợi, Hệ Ma Bạt Du. Các vị cũng thọ trì Đại Không Tước Chú Vương, xin ủng hộ chúng tôi, trai chủ..... và quyền thuộc sống lâu trăm tuổi.

-A Nan Đà, có bốn Đại tướng Dược Xoa ở trên mặt đất, ủng hộ chúng sanh ở trên mặt đất, khiến xa lìa ưu khổ. Tên gọi là: Bộ Ma (*Địa*), Tô Bộ Ma (*Diệu Địa*), Ca La, Ô Ba Ca La. Các vị này cũng thọ trì Đại Không Tước Chú Vương, xin ủng hộ chúng tôi, trai chủ..... và quyền thuộc sống lâu trăm tuổi.

-A Nan Đà, có bốn Đại tướng Dược Xoa ở không trung, ủng hộ chúng sanh ở không trung, khiến xa lìa ưu khổ. Tên gọi là: Tô Lợi Da (*Thần mặt trời*),

Tô Ma (*thần mặt trắng*), Ác Kỳ Ni (*thần lửa*), Bà Dũ (*thần gió*). Các vị này cũng thọ trì Đại Không Tước Chú Vương, xin ủng hộ chúng tôi, trai chủ.....và quyến thuộc sống lâu trăm tuổi.

-Lại nữa, A Nan Đà, ông nên thọ trì danh hiệu Thiên Vương Thích Thất La Mạc Noa và các pháp đệ quân tướng. Các vị này thường giữ gìn giúp đỡ chúng sanh, trừ tất cả ưu khổ tai hoạ, du hành khắp thế gian làm nhiều lợi ích.

Các vị ấy là: Nhơn Đạt La (*Đế Thích*), Tô Ma (*thần mặt trắng*), Bạt Lôu Noa (*Rông*), Bát Lại Xà Bát Đễ (*Thế chủ*), Phả La Đọa Xả (*Tánh*), Y Xá Na (*Trời Tự Tại*), Chiên Đàn Na (*Hương*), Ca Ma Thế Sắc Xá (*Dục Thắng*), Câu Nễ Kiện Sá (*Linh Yết*), Ni Kiến Sá Ca (*Vô Yết*), Bạt Trĩ Mạc Nễ (*Lục Châu*), Ma Ni Chiết La (*Báo Hành*), Bát La Noa Đà, Ô Ba Bán Chỉ Ca, Sa Đà Kỳ Lợi, Hê Ma Bạt Đa, Bộ Luật Noa, Mạn Địa Lạc Ca, Sát Tra Cự Ba La, A Tra Bạt Ca, Nại Ra Yết Ra Xà, Thị Na Hiệt Lý Sa Bà, Bán Giá La Kiện Trà, Tô Mục Khả, Địa Lật Đà, Chát Đác La Tây Na, Kiệt Đạt Bà, Sát Lý Phín Lý, Sát Lý Kiến Đác Ca, Địa Lật Giả Thuốc Đễ, Ma Đát Lý.

Các vị Dược Xoa này là đại quân chủ thống lãnh chư thần, có thần lực lớn, ánh sáng lớn, hình sắc tròn đầy, danh tiếng đồn vang. Các vị ấy là huynh đệ Thích Thất La Mạc Noa Thiên vương, thường sai khiến các thần Dược Xoa. Nếu thấy có Dược Xoa nào đó náo loạn chúng tôi, trai chủ.....và quyến thuộc thì không tha thứ. Các thần đó nghe rồi, y giáo phụng hành.

Các vị thần Dược Xoa này cũng thọ trì Đại Không Tước Chú Vương ủng hộ chúng tôi, trai chủ.....và quyến thuộc sống lâu trăm tuổi.

Nếu gặp sự hoạn nạn ưu khổ, lúc bấy giờ hãy nguyện các thần Đại Không Tước Chú Vương ấy đến che chở, khiến cho tôi, trai chủ.....được xa lìa mọi sự sầu lo.

Hoặc những vị Trời, Rông, A Tô La, Ma Lôu Đa, Yết Lộ Trà, Kiện Đạt Bà, Khản Na La, Mạc Hô La Già, Dược Xoa Sở Cháp, Hát Lạc Sát Sa, Tất Lệ Đa, Tất Xá Giá, Bộ Đa Sở Cháp, Câu Bàn Trà, Bồ Đơn Na, Yết Tra Bồ Đơn Na, Tất Kiện Đà, Ôn Ma Đà, Xa Dạ, A Ba Tam Ma La, Ô Tất Đa Lạc Ca, Nặc Sát Đác La, Lê Ba.

Các vị này trông coi ghi chép các thời, xin ủng hộ cho tôi, trai chủ, cùng quyến thuộc.

Lại có các vị thần ăn tinh khí, vị ăn thai, vị uống huyết, vị ăn thịt, vị ăn mỡ nước, vị ăn óc tủy, vị ăn các chi tiết cơ thể, vị ăn đồ sống, vị nuốt sinh mạng, vị ăn đồ cúng tế, vị ăn không khí, vị ăn mùi hương, vị ăn lông tóc, vị ăn hoa, vị ăn quả, vị ăn ngũ cốc, vị ăn than lửa, vị ăn máu mủ, vị ăn đồ đại tiện, tiểu tiện, vị ăn đàm rãi, vị ăn nước miếng, vị ăn nước mũi, vị ăn thức ăn thừa, vị ăn đồ nôn mửa, vị ăn các đồ ô uế, vị uống các nước dơ bẩn....v.v...

Như vậy, các quỷ thần hung ác này, lúc muốn làm não loạn người thì có Không Tước Chú Vương đến ủng hộ chúng tôi, cùng các quyến thuộc khiến xa lìa sầu khổ, sống lâu trăm tuổi, thường được an vui.

Nếu lại có kẻ nào làm các chú thuật trừ ếm, yếm loại trùng mị, phi hành trong hư không, Như các vị: Ngật Lật Đế, Yết Ma Noa, Ca Cô Ôn Đà, Chỉ Lặc Noa, Bệ Đa Trà, An Đà Bệ Đa Trà, Chát Giả, Tất Lệ Sách Ca, chuyên uống huyết tủy, biến người làm kẻ sai khiến. Hồ triệu quỷ thần, tạo các ác nghiệp, ăn đồ ghê tởm, thân hình hung ác, mắt nhìn dữ tợn, tạo phù chú ác, làm các thuật siêu độ. Có các điều ác như thế, hiện thời đều phải ủng hộ chúng tôi, trai chủ.....khiến xa lìa các ưu khổ.

Lại dù gặp các sự kinh sợ như giặc cướp, vua quan, nạn nước lửa, đao binh, nạn đói khát làm cho sợ hãi và chết chóc, nạn động đất, nạn ác thú rượt đuổi, những kẻ ác tri thức khủng bố làm cho chết. Các việc sợ hãi như trên, xin chư vị ủng hộ chúng tôi, trai chủ.....đều được thoát khỏi ách nạn ấy.

Hoặc có các bệnh như: lác ngứa, chảy máu mủ, ghẻ độc lở loét, bệnh ung thư, thân thể da trở đen nám hôi rít. Hoặc đau cả đầu, đau nửa đầu, ăn uống chẳng tiêu, mắt, tai, mũi, lưỡi, răng, miệng, yết hầu đều đau nhức. Hoặc lưng, hông, bụng, bắp vế, tay, chân và cả chỗ sâu kín đều đau nhức. Suy tim mệt nhọc, khô khan, lả người, toàn thân bệnh khổ đau đớn, xin được tiêu trừ.

Hoặc bị bệnh ngược, lên cơn sốt một ngày, hai ngày, ba ngày, bốn ngày cho đến bảy ngày, nửa tháng, một tháng. Hoặc bị cách nhật, sốt trong giây lát, hoặc sốt liên miên. Nóng sốt nói sàm, biến thành tà bệnh, quỷ thần dựa nhập,

sốt dữ dội, phong nhiệt, đàm ẩm. Hoặc tổng tập bệnh, bị quỷ giữ hồn, bị người ác hại, hoặc kẻ phi nhơn hại. các bệnh quá ác như vậy xảy ra, xin chư vị ủng hộ chúng tôi, trai chủ.....cùng quyến thuộc được thoát khỏi các bệnh khổ ấy.

Chúng tôi nay kiết giới, kiết địa, trì tụng chú này, cầu được an ổn Sa Ha và xin đọc bài tụng:

Nguyện ngày an lành, đêm an lành

Tất cả các thời đều an lành

Kính xin chư Phật thương hộ niệm.

Lại nữa, A Nan Đà, có mười hai vị quỷ thần nữ lớn, khi Đại Bồ Tát bắt đầu vào thai, mới đản sanh, và sau khi sanh ra, các vị nữ thần này thường đến giữ gìn ủng hộ. Gọi là: Lam Bà, Tỳ Lam Bà, Bát Lại Lam Bà, Ô Lam Bà, Ha Li Đê, Ha Lí Kế Thi, Ha Li Băng Hát La, Kha Li, Yết La Li, Cam Bộ Cận Li Bà Ca Chí, Các La Luân Đạt Li.

Các vị nữ thần này có thần lực lớn, ánh sáng lớn, hình sắc tròn đầy, danh tiếng đồn vang. Lúc chư Thiên, A Tu La đánh nhau, các vị nữ thần này hiện oai lực lớn, cũng thọ trì Đại Khổng Tước Chú Vương. Cầu xin giúp đỡ chúng tôi, trai chủ.....và quyến thuộc khiến được sống lâu trăm tuổi. Chú rằng:
ĐÁT ĐIỆT THA, YẾT LỆ HÁT LỆ, ÂU LỆ MẠT LỆ, NHỈ LỆ MÃU LỆ,
MẠT ĐÁT ĐỀ MẠT ĐỀ, MẠN TRỈ ĐỀ KẾ, HÔ RÔ HÔ RÔ, HÔ RÔ HÔ RÔ,
HÔ RÔ HÔ RÔ, HÔ RÔ HÔ RÔ, MÊ TRỈ MÊ TRỈ, YẾT RA MÊ TRỈ,
MÊ ĐỊA TẤT ĐỊA, TẤT ĐỊA TẤT ĐỊA. Trai chủ.....và quyến thuộc
TÓA HA. THUẬN TẤT ĐỀ.

Trai chủ.....và quyến thuộc TÓA HA.

-A Nan Đà, lại có tám quỷ nữ lớn trong lúc Đại Bồ Tát bắt đầu vào thai, mới đản sanh, và sau khi sanh ra. Các vị thần này thường ở một bên thủ hộ. Các vị ấy là: Mạc Đà, Mạc Đạc Na, Mạc Đô Ôn Yết Tra, Ô Ba Mạc Đà Biên, Lê Đê, Ô Xà Ha Li Nhị, A Thiết Nhị, Yết Lại Tán Nhị.

Các vị quý nữ này có thần lực lớn, có ánh sáng lớn, hình sắc tròn đầy, danh tiếng đồn vang. Lúc chư Thiên và A Tu La đánh nhau, các vị này hiện đại oai lực, cũng thọ trì Đại Khổng Tước Chú Vương, xin thủ hộ chúng tôi, trai chủ.....và quyền thuộc sống lâu trăm tuổi. Chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, YẾT LỆ HIỆT LỆ, ÂU LỆ MẠT LỆ, NHỈ LỆ MÃU LỆ,
MẠC ĐÁC ĐỀ MẠC ĐỀ, MẠC TRỈ ĐỀ KẾ, HÔ RÔ HÔ RÔ, HÔ RÔ HÔ
RÔ, HÔ RÔ HÔ RÔ, HÔ RÔ HÔ RÔ, MÊ TRỈ MÊ ĐỊA TẮT ĐỊA, TẮT
ĐỊA TẮT ĐỊA.

Trai chủ.....quyền thuộc TÓA HA. TOAN TẮT ĐỊA. Chúng
tôi trai chủ.....quyền thuộc TÓA HA.

-A Nan Đà, lại có bảy quý nữ lớn, trong lúc Đại Bồ Tát bắt đầu vào thai, mới
đản sanh, và sau khi sanh ra, các vị thần này thường ở kề bên thủ hộ. Các vị
ấy là: Ác Lâu Lộ Địa Ca, Yết Lộ Lợi Đề Ca, Chát Đác La TẮT Xá Chỉ Ca,
Bộ Luật Noa Bạt Địa Lý Ca, Ác Đề Nễ Yết Lạc Ý Đề Ca, Mạt Đác La Ca Lợi
Ca, Hiệt Lợi Sử Yết Lạc Ý Đề Ca.

Các quý nữ này có thần lực lớn, có ánh sáng lớn, hình sắc tròn đầy, danh tiếng
đồn vang. Lúc chư Thiên và A Tu La đánh nhau, các vị này hiện đại oai lực.
Các quý nữ này thường uống máu thịt, xúc não người khác, tuy thế vẫn lấy
Đại Khổng Tước Chú Vương thủ hộ, xin ủng hộ chúng tôi, trai
chủ.....và quyền thuộc khiến sống lâu trăm tuổi. Chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, YẾT LỆ HIỆT LỆ, ÂU LỆ MẠT LỆ, NHỈ LỆ MÃU LỆ,
MẠT ĐÁT ĐỀ MẠT ĐỀ, MẠT TRỈ ĐỀ KẾ, HÔ RÔ HÔ RÔ, HÔ RÔ HÔ
RÔ, HÔ RÔ HÔ RÔ, HÔ RÔ HÔ RÔ, MÊ TRỈ MÊ TRỈ, YẾT RA MÊ TRỈ,
MÊ ĐỊA TẮT ĐỊA, TẮT ĐỊA TẮT ĐỊA. Trai chủ..... và quyền
thuộc TÓA HA.

-A Nan Đà, lại có năm quý nữ lớn, trong lúc Đại Bồ Tát bắt đầu vào thai, mới
đản sanh và sau khi sanh, các vị thần này thường ở một bên thủ hộ. Các vị ấy
là: Quân Đà, Nễ Quân Đà, Nan Đà, Tỳ Xuất Nộ Ra, Kiếp Tắt Ra.

Các quý nữ này có thần lực lớn, có ánh sáng lớn, hình sắc tròn đầy, danh tiếng
đồn vang. Lúc chư Thiên và A Tu la đánh nhau, các vị ấy hiện ra oai lực,

cũng thọ trì Đại Không Tước Chú Vương, xin giúp đỡ chúng tôi, trai chủ.....và quyền thuộc được sống lâu trăm tuổi. Chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, YẾT LỆ HIỆT LỆ, ÂU LỆ MẠT LỆ, NHỈ LỆ MÃU LỆ,
MẠT ĐÁT ĐỀ MẠT ĐỀ, MẠT TRỈ ĐỀ KẾ, HÔ RÔ HÔ RÔ, HÔ RÔ HÔ
RÔ, HÔ RÔ HÔ RÔ, HÔ RÔ HÔ RÔ, MÊ TRỈ MÊ TRỈ, YẾT RA MÊ TRỈ,
MÊ ĐỊA TẮT ĐỊA, TẮT ĐỊA TẮT ĐỊA. Trai chủ.....và quyền thuộc
TÓA HA. TOAN TẮT ĐẾ. Trai chủ.....quyền thuộc TÓA HA.

-A Nan Đà, lại có tám vị Đại La Sát nữ, lúc Đại Bồ Tát vào thai, mới đản
sinh và sau khi sanh ra, các vị thần này thường ở bên hộ vệ. Các vị ấy là: Mô
Ha, Tô Tứ Ma, Củ Xá Ác Khí, Trì Thi Nhị Cam Bồ Thị, Tô Mật Đác Ra, Lu
Hế Đa Ác Khí Ca Chiết La.

Các La Sát nữ này có thần lực lớn, có ánh sáng lớn, hình sắc tròn đầy, danh
tiếng đồn vang. Lúc chư Thiên và A Tu La đánh nhau, các vị hiện ra đại oai
lực. Các vị này thường ăn dùng huyết nhục các vị nam nữ, đồng nam đồng nữ,
hoặc vào các nhà mới sinh con, hoặc vào nhà trống không, theo ánh sáng mà
đi. Lại kêu danh tự người, hớp tinh khí của người rất đáng sợ, làm khiếp đảm
mọi người. Tuy thế, những vị này cũng phụng hành tuân thủ Đại Không Tước
Chú Vương, cầu xin giúp đỡ chúng tôi, trai chủ.....và quyền thuộc,
khiến cho thọ mạng bá niên. Thuyết chú:

ĐÁT ĐIỆT THA, YẾT LỆ HIỆT LỆ, ÂU LỆ MẠT LỆ, NHỈ LỆ MÃU LỆ,
MẠT ĐÁT ĐỀ MẠT ĐỀ, MẠT TRỈ ĐỀ KẾ, HÔ RÔ HÔ RÔ, HÔ RÔ HÔ
RÔ, HÔ RÔ HÔ RÔ, HÔ RÔ HÔ RÔ, MÊ TRỈ MÊ TRỈ, YẾT RA MÊ TRỈ,
MÊ ĐỊA TẮT ĐỊA, TẮT ĐỊA TẮT ĐỊA. Trai chủ.....và quyền thuộc
TÓA HA.

-A Nan Đà, lại có mười Đại La Sát nữ, lúc Đại Bồ Tát bắt đầu vào thai, mới
đản sinh và sau khi sanh, các vị thần này thường hộ vệ. Các vị ấy là: Ha Lợi
Đề La Sát Nữ, Nan Đà La Sát nữ, Băng Yết La La sát Nữ, Thương Sí Nễ La
Sát Nữ, Kha Dị Ca La Sát Nữ, Đề Bà Mật Đác La La sát Nữ, Quân Đà La Sát
Nữ, Sóc Nha La Sát Nữ, Lam Tỳ Ca La Sát Nữ, An Lại La Sát Nữ.

Những La Sát nữ này có thần lực lớn, ánh sáng lớn, hình sắc tròn đầy, danh tiếng đồn vang. Lúc chư thiên và A Tu La đánh nhau, các vị này hiện đại oai lực, cũng thọ trì Đại Không Túc Chú Vương, xin ủng hộ trai chủ họ tên.....và quyên thuộc, khiến được sống lâu trăm tuổi. Chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, YẾT LỆ HIỆT LỆ, ÂU LỆ MẠT LỆ, NHỈ LỆ MÃU LỆ,
MẠT ĐÁT ĐỀ MẠT ĐỀ, MẠT TRỈ ĐỀ KẾ, HÔ RÔ HÔ RÔ, HÔ RÔ HÔ
RÔ, HÔ RÔ HÔ RÔ, HÔ RÔ HÔ RÔ, MÊ TRỈ MÊ TRỈ, YẾT RA MÊ TRỈ,
MÊ ĐỊA TẮT ĐỊA, TẮT ĐỊA TẮT ĐỊA. Trai chủ.....và quyên thuộc
TÓA HA. TOAN TẮT ĐỀ, trai chủ và quyên thuộc TÓA HA.

-A Nan Đề, lại có mười hai Đại La Sát nữ, các vị này cũng hộ trì Đại Bồ Tát như các đoạn trước đã nói. Gọi rằng: Vô Chủ La Sát Nữ, Đại Hải La Sát Nữ, Độc Hại La Sát Nữ, Đoạn Tha Mạng La Sát Nữ, Minh Trí La sát Nữ, Trì Cung La Sát nữ, Trì Tiền La Sát Nữ, Trì Nê La Sát Nữ, Trì Dao La Sát Nữ, Trì Luân La sát Nữ, Vĩ Luân La Sát Nữ, Khả Úy La Sát Nữ.

Các vị La sát này có thần lực lớn, ánh sáng lớn, hình sắc tròn đầy, danh tiếng đồn vang. Lúc chư Thiên và A Tu La đánh nhau, các vị ấy hiện đại oai lực, cũng thọ trì Đại không Túc Chú Vương, xin ủng hộ trai chủ họ tên.....và quyên thuộc, khiến được sống lâu trăm tuổi. Chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, YẾT LỆ HIỆT LỆ, ÂU LỆ MẠT LỆ, NHỈ LỆ MÃU LỆ,
MẠT ĐÁT ĐỀ MẠT ĐỀ, MẠT TRỈ ĐỀ KẾ, HÔ RÔ HÔ RÔ, HÔ RÔ HÔ
RÔ, HÔ RÔ HÔ RÔ, HÔ RÔ HÔ RÔ, MÊ TRỈ MÊ TRỈ, YẾT RA MÊ TRỈ,
MÊ ĐỊA TẮT ĐỊA, TẮT ĐỊA TẮT ĐỊA. Trai chủ.....và quyên thuộc
TÓA HA.

-A Nan Đà, lại có mười hai quỷ mẫu, đối với các loài vô tình thường làm xúc não, khiến họ sợ hãi, trở nên điên cuồng dối trá. Các vị này cũng hộ vệ Đại Bồ Tát như các đoạn trước đã nói. Danh hiệu các vị ấy là: Bạt La Sàng, Yết Lâu Diệt Rị, Cao Ma Lợi, Bệ Sắt Nộ Tỷ, Yên Niết Lệ, Bà La Hế Cao, Bệ Rị Bà, Lâu Nhị, Na Nhĩ Dã, Bà Diệp Tỉ, A Kỳ Ni Dị, Mạc Ha Kha lợi. Các vị quỷ mẫu này cũng lấy Đại không Túc Chú Vương thủ hộ. Trai chủ họ tên.....và quyên thuộc thọ mạng bá niên. Chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, YẾT LỆ HIỆT LỆ, ÂU LỆ MẠT LỆ, NHỈ LỆ MẪU LỆ, MẠT ĐÁT ĐỀ MẠT ĐỀ, MẠT TRỈ ĐỀ KẾ, HÔ RÔ HÔ RÔ, HÔ RÔ HÔ RÔ, HÔ RÔ HÔ RÔ, HÔ RÔ HÔ RÔ, MÊ TRỈ MÊ TRỈ, YẾT RA MÊ TRỈ, MÊ ĐỊA TẮT ĐỊA, TẮT ĐỊA TẮT ĐỊA. Trai chủ.....và quyền thuộc TÓA HA. TOAN TẮT ĐỊA, trai chủ quyền thuộc TÓA HA.

-A Nan Đà, lại có Nhất Đại Tắt Xá Chi, tên là Nhất kế, đó là vị Đại La Sát nữ thường ở trong mé biển lớn ưa ngửi mùi huyết khí. Trong một đêm đi tám vạn do tuần, cũng ủng hộ Đại Bồ Tát đản sanh như các đoạn trước đã nói. Vị này cũng lấy Đại không Tước Chú Vương, thủ hộ trai chủ.....và quyền thuộc, khiến sống lâu trăm tuổi. Chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, YẾT LỆ HIỆT LỆ, ÂU LỆ MẠT LỆ, NHỈ LỆ MẪU LỆ, MẠT ĐẢN ĐỀ MẠT ĐỀ, MẠN TRỈ ĐỀ KẾ, HÔ RÔ HÔ RÔ, HÔ RÔ HÔ RÔ, HÔ RÔ HÔ RÔ, HÔ RÔ HÔ RÔ, MÊ TRỈ MÊ TRỈ, YẾT RA MÊ TRỈ, MÊ ĐỊA TẮT ĐỊA, TẮT ĐỊA TẮT ĐỊA. Trai chủ.....và quyền thuộc TÓA HA. TOAN TẮT ĐỊA. Trai chủ.....và quyền thuộc TÓA HA.

-A Nan Đà, lại có bảy mươi hai Đại La Sát nữ. Các vị này là: Kiếp Tắt La Sát Nữ, Bát Đậu Ma La Sát nữ, Mạc Hế Sử La Sát Nữ, Mạc Lợi Ca La Sát Nữ, Na Lợi Ca La Sát Nữ, Thiên Thích Nễ La sát nữ, Yết Lặc Thí La Sát Nữ, Tỳ Mạc La La Sát Nữ, Đạt Thích Nễ La Sát Nữ, Ha Lợi Chiên Đạt La Sát Nữ, Hồ Lư Hế Nễ La Sát Nữ, Mạc Rị Chi La Sát Nữ, Hộ Đa Phiến Nễ La Sát Nữ, Bà La Mễ La Sát Nữ, Kha Lợi La Sát Nữ, Cao Hồn Chiết Rị La Sát Nữ, Bạc Ra La Sát Nữ, Yết Lặc Tấn Nễ La Sát Nữ, Yết Ra Trí La Sát Nữ, Bằng Yết Ra La Sát Nữ, Mạc Đẳng Kỳ La Sát Nữ, Tần Độ Ra La Sát Nữ, Cự Lợi La Sát Nữ, Kiện Đà Lợi La Sát Nữ, Câu Bàn Trì La Sát Nữ, Ca Lăng Kỳ La Sát Nữ, Yết La Mạc Nễ La Sát Nữ, Mạc Đạt Nễ La sát Nữ, An Phiến Nễ La Sát Nữ, Thực Thai La Sát Nữ, Thực Huyết La Sát Nữ, Đàn Đố Ra La Sát Nữ, Kinh Bồ La sát Nữ, Bạt Lặc Sàng La Sát Nữ, Đác Trà Cấp Ba Lợi La Sát Nữ, Cháp Kim Cang La Sát Nữ, Kiên Trì La Sát Nữ, Đáp Ma La Sát Nữ, Hành Vũ La Sát Nữ, Chân Lôi La Sát Nữ, Khai Phát La Sát Nữ, Xiết Điền La Sát Nữ, Túc Hành La Sát Nữ, Thước Lưu Cản La Sát Nữ, Đặt Địa La sát Nữ, Hắc Dạ La

Sát Nữ, Quỷ Vương Lại La sát Nữ, Am Mạt La Sát Nữ, Tô Bạc Ra La Sát Nữ, Cao Kế La Sát Nữ, Bá Đầu La Sát Nữ, Bá Kiên La Sát Nữ, Bá Mục La Sát Nữ, Thường Hại La Sát Nữ, Thôi Phá La Sát Nữ, Mạt Chiết Rị La Sát Nữ, Bạt Chiết La La Sát Nữ, Dạ Hành La Sát Nữ, Trú Hành La Sát Nữ, Ái Trán La Sát Nữ, Yết Sát Khôi Na La Sát Nữ, Kinh Khi La Sát Nữ, Trì Phủ Mâu La Sát Nữ, Trì Tam Xoa La Sát Nữ, Kha Xuất La Sát Nữ, Ý Hi La Sát Nữ, Tô Ma La Sát Nữ, Chiên Trà La Sát Nữ, Đàn Da La Sát Nữ, Hề Lâm Bà La Sát Nữ, Ni Ra La Sát Nữ, Thất Đác Ra La Sát nữ.

Đó là bảy mươi hai La sát nữ, thần lực của họ như các đoạn trước đã nói và cũng thọ trì Đại Khổng Tước Chú Vương thủ hộ. Chúng tôi trai chủ.....và quyền thuộc được thọ mạng bá niên. Chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, HỀ LÝ HỀ LÝ, NHỈ LÝ NHỈ LÝ, ĐÁP TRÀ ĐÁP PHẠT,
ĐỐI BẠC KẾ BẠC KẾ, HÔ LÔ HÔ LÔ, ĐẠT RA ĐẠT RA, YẾT RÁ YẾT
RÁ, CHIẾC LA CHIẾC LA, CHỦ RÔ CHỦ RÔ TÓA HA.

NAM MÔ TÁT BÀ PHẬT ĐÀ NĂM TÓA HA.

A LA HÁN ĐA NĂM TÓA HA.

TỬ THỊ BỒ TÁT TÓA HA.

Hết thầy chư vị BỒ TÁT TÓA HA, BÁT HOÀN QUẢ TÓA HA. NHẤT LAI
QUẢ TÓA HA. DỰ LƯU QUẢ TÓA HA. Các vị CHÁNH HẠNH TÓA HA.
Người hướng đến CHÁNH HẠNH TÓA HA. ĐẠI PHẠM VƯƠNG TÓA HA.
NHƠN ĐÀ LA TÓA HA. TIỂU NHƠN ĐÀ LA TÓA HA. ĐẠI THẾ CHỦ
TÓA HA. Y THƯƠNG NA DÃ TÓA HA. ÁC CẬN NA DÃ TÓA HA. BÀ
DIỆP THÍCH TÓA HA. BẠC LÂU NOA DÃ TÓA HA. DIÊM MA DÃ
TÓA HA. ĐA VẤN THIÊN VƯƠNG CHỦ DƯỢC XOA TÓA HA. TRÌ
QUỐC THIÊN VƯƠNG CHỦ KIỀN THÁT BÀ TÓA HA. TẶNG TRƯỞNG
THIÊN VƯƠNG CHỦ CÂU BÀN TRÀ TÓA HA. QUẢNG MỤC THIÊN
VƯƠNG LONG VƯƠNG TÓA HA. ĐÊ BÀ MÃM TÓA HA. NA DÀ NĂM
TÓA HA. A TÔ LA NĂM TÓA HA. MA LÂU ĐA NĂM TÓA HA. ĐÀ
LÂU TRÀ NĂM TÓA HA. KIỆN ĐẠT BÀ NĂM TÓA HA. KHẶN A NẠI
LA NĂM TÓA HA. MẠC HỒ LẠC DÀ NĂM TÓA HA. DƯỢC XOA NĂM

TÓA HA. YẾT LẠC SÁT BÀ NĂM TÓA HA. TẮT LỆ ĐA NĂM TÓA HA.
TẮT XÁ GIÁ NĂM TÓA HA. BỘ ĐA NĂM TÓA HA. CÂU BÀN TRÀ
NĂM TÓA HA. BỐ ĐƠN NA NĂM TÓA HA. YẾT TRÀ BỐ ĐƠN NA
NĂM TÓA HA. TẮC KIỆN ĐA NĂM TÓA HA. ÔN MA ĐÀ NĂM TÓA
HA. XA DA NĂM TÓA HA. A BA TAM MA RA NĂM TÓA HA. ÔN TẮT
ĐA LẠC CA NĂM TÓA HA. THIÊN ĐÀ LA TÔ LÝ ĐA NĂM TÓA HA.
NẶC SÁT ĐÁT LA NĂM TÓA HA. YẾT LẠC HA NĂM TÓA HA. THỌ
ĐỀ SA NĂM TÓA HA. HIỆT LỢI SƯ NĂM TÓA HA. TẮT ĐÀ BẠT ĐA
NĂM TÓA HA. Người thành tựu MINH CHÚ TÓA HA. KIỀU LÍ Ý TÓA
HA. KIỆN ĐÀ LÍ Ý TÓA HA. THƯỢNG BỒI LÍ Ý TÓA HA. A MẬT LÍ
ĐA DÃ TÓA HA. CHIÊM BẠT NI Ý TÓA HA. MA ĐĂNG KỲ DÃ TÓA
HA. CHIÊM TỶ TRÍ Ý TÓA HA. ĐẠT LẠC TỶ TRÌ Ý TÓA HA. XÀ BẠC
LÍ Ý TÓA HA. A THẮT BÀ NỊ Ý TÓA HA. CHIẾN TRÀ LÍ Ý TÓA HA.
MA ĐĂNG KỲ Ý TÓA HA. NA DÀ ĐÓN LÍ ĐÀ DA DÃ TÓA HA. YẾT
LÂU TRÀ HIỆT LÍ ĐÀ DA DÃ TÓA HA. MA NA TƯ Ý TÓA HA. MA HA
MA NA TƯ Ý TÓA HA. ĐÁC TRÀ ÁC SÁT LỢI Ý TÓA HA. MA NI BẠT
ĐẠT LA DÃ TÓA HA. TAM MẠN ĐA BẠT ĐẠT LA DÃ TÓA HA. ĐẠI
TAM MẠN ĐA BẠT ĐA LA DÃ TÓA HA. ĐẠI BA LA ĐỀ TẮT LA DÃ
TÓA HA. MA HA TỘ MA DÃ TÓA HA. HỘ ĐA BẠN NA DÃ TÓA HA.
ĐẠI HỘ ĐA BẠN NA DÃ TÓA HA. ĐẠN TRÀ ĐÀ LA NI Ý TÓA HA.
ĐẠI ĐẠN TRÀ ĐÀ LA NI Ý TÓA HA. MỤC CHƠN LÂN ĐÀ DÃ TÓA
HA. ĐẠI MỤC CHƠN LÂN ĐÀ DÃ TÓA HA. THÊ DIÊN ĐỀ Ý TÓA HA.
PHIÊN ĐỀ Ý TÓA HA. HA THUYẾT NGẬT LỢI TRÀ DÃ TÓA HA. A
BÁT RA THI ĐA DÃ TÓA HA. ĐẠI A BÁT RA THI ĐA DÃ TÓA HA.
ĐẠI KHÔNG TƯỚC CHÚ VƯƠNG DÃ TÓA HA.

Như vậy, các vị là đại thần lực, đại minh chú, đại hạnh, đại ủng hộ khiến
chúng tôi trai chủ.....và quyền thuộc được sống lâu trăm tuổi, tiêu diệt
các tai nạn, trừ các ác nghiệp, tất cả những trùng độc, quỷ mị tà chú, thuật làm
thi thể người chết đứng dậy. Sai xử các ác quỷ thần, tạo phương tiện làm cho

người sanh ác bệnh, nhờ thần lực chú này ủng hộ cho nạn nhân, bệnh nhân không bị ưu khổ TÓA HA.

Lại nữa, A Nan Đà, ông lại phải thọ trì các danh tự Long Vương, sẽ được nhiều lợi ích. Các vị đó là: Phật Thế Tôn long Vương, Bạt La Hám Ma Long Vương, Nhơn Đà La Long Vương, Hải Long Vương, Hải Tử Long Vương, Ta Yết La Long Vương, Ma Kiệt Long Vương, Nan Đà Long Vương, Tiểu Nan Đà Long Vương, Na La Long Vương, Tiểu Na La Long Vương, Thiện Kiến Long Vương, Bà Tô Chi Long Vương, Đắc Xoa Du Long Vương, A Rô Noa Long Vương, Bạt Rô Noa Long Vương, Ca Lăng Già Long Vương, Hữu Kiệt Long Vương, Kiệt Tường Nhơn Long Vương, Kiệt Tường Tăng Trưởng Long Vương, Kiệt Tường Hiền Long Vương, Vô Úy Long Vương, Vô Lực Cao Long Vương, Tạp Sắc Long Vương, Thiết Não Bà Long Vương, Điện Tý Long Vương, Diệu Cao Long Vương, Nhứt Quang Long Vương, Nguyệt Quang Long Vương, Đại Khổng Long Vương, Chấn Thịnh Long Vương, Lợi Điển Long Vương, Kích Phát Long Vương, Giáng Vũ Long Vương, Ly Cầu Long Vương, Vô Cầu Quang Long Vương, An Lạc Ca Đầu Long Vương, Bạt Lạc Ca Đầu Long Vương, Mã Đầu Long Vương, Ngư Đầu Long Vương, Lộc Đầu Long Vương, Tượng Đầu Long Vương, Thập Lực Long Vương, Hoan Hỷ Long Vương, Nhơn Thịnh Long Vương, Kỳ Diệu Long Vương, Kỳ Diệu Nhân Long Vương, Kỳ Diệu Quân Long Vương, Hô Rô Trà Long Vương, Nam Mẫu Chi long Vương, Mẫu Chi Long Vương, Mẫu Chi Lân Đà Long Vương, Yết Ra Phát Noa Long Vương, Yết Ra Cấp Bà long Vương, Thất Rị Long Vương, Thất Rị Cô Long Vương, Lam Bộ Rô Long Vương, Hữu Đố Long Vương, Vô Biên Long Vương, Yết Mặc Ca Long Vương, Tượng Dịch Long Vương, Huỳnh Sắc Long Vương, Xích Sắc Long Vương, Bạch sắc Long Vương, Ế La Diệp Long Vương, Loa Mục Long Vương, A Bát Ra Long Vương, Hắc Long Vương, Tiểu Long Vương, Thiên Lực Long Vương, Na La Diên Long Vương, Thủ Nhiễm Long Vương, Khả Úy long Vương, La Sát Long Vương, Thạch Kiên Long Vương, Căn Già Long Vương, Tín Đổ Long Vương, Phục Sô Long Vương, Cư Đa Long Vương, Kiệt

Tường Long Vương, Vô Nhiệt Não Long Vương, Thiện Trụ Long Vương, Ế
La Bạt Noa Long Vương, Trì Địa Long Vương, Trì Sơn Long Vương, Trì
Quang Minh long Vương, Hiền Thiện Long Vương, Cực Hiền Thiện Long
Vương, Thế Hiền Long Vương, Lực Hiền Long Vương, Bảo Châu Long
Vương, Châu Yết long Vương, Nhị Hắc Long Vương, Nhị Huỳnh Long
Vương, Nhị Xích Long Vương, Nhị Bạch Sắc Long Vương, Hoa Mang Long
Vương, Xích Hoa Mang Long Vương, Độc Tử Long Vương, Hiền Xứ Long
Vương, Cổ Âm Long Vương, Tiểu Cổ Âm Long Vương, Am Mạc La Đạo
Long Vương, Bảo Tử Long Vương, Trì Quốc Long Vương, Tăng Trưởng
Long Vương, Quảng Mục Long Vương, Đa Văn Long Vương, Xa Diện Long
Vương, Chiêm Ti Dã Long Vương, Kiều Đáp Ma Long Vương, Bán Giá La
Long Vương, Ngũ Đánh Long Vương, Quang Minh Long Vương, Tàn Độ
Long Vương, Tiểu Tàn Độ Long Vương, A Lực Ca Long Vương, Kha Lợi Ca
Long Vương, Bạt Lí Ca Long Vương, Khoáng Dã Long Vương, Khản Chiếc
Lí Long Vương, Khản Chiếc Nặc Ca Long Vương, Cảnh Diện Long Vương,
Phiên Bạc Ca Long Vương, Hắc Kiều Đáp Di Long Vương, Thượng Nhơn
Long Vương, Nhơn Long Vương, Nhơn Bồn Long Vương, Thắng Nhơn Long
Vương, Mạc Đăng Già Long Vương, Bàn Trà Lạc Ca Long Vương, Phi Nhơn
Long Vương, Bát Đầu Ma Long Vương, Thù Thắng Long Vương, Ôn Đát
Lạc Ca Long Vương, Bạt Lạc Ca Long Vương, A Lộc Ca long Vương, Ế La
Long Vương, Ế La Nhĩ Long Vương, Ế La Sắc Long Vương, Kim Sắc Long
Vương, A La Bà Long Vương, Đại Hương Long Vương, Mạc La Bà La Long
Vương, Hương Sắc Long Vương, Mạc Na Tư Long Vương, Hát Câu Tra Ca
Long Vương, Kiếp Ti La Long Vương, Bãng Yết La Long Vương, Thanh
Huỳnh Long Vương, Đại Sơn Long Vương, Tiểu Sơn Long Vương, Ôn Bát
La Long Vương, Hữu Trảo Long Vương, Tăng Thanh Long Vương, Giải
Thoát Long Vương, Hữu Y Long Vương, Cực Mộc Xoa Long Vương, Tam
Bạt La Long Vương, A Thuyết Ca Long Vương, Ế La Mê La Long Vương,
An Sĩ La Long Vương, Đại Thiện Hiện Long Vương, Ứng Hộ Long Vương,
Bát Lợi Chỉ Đô Long Vương, Hảo Diện Long Vương, Xuất Sanh Long Vương,
Kiện Đà La Long Vương, Sư Tử Long Vương, Đạt La Di La Long Vương,

Nhất thủ Long Vương, Tam Thủ Long Vương, Đa Thủ Long Vương. Như vậy, tất cả một trăm tám mươi Đại Long Vương làm thượng thủ và các loại long bối ở trên đại địa, hoặc làm sét vang, hoặc phóng quang minh, hoặc lúc sa mưa, hoặc làm chín hoa quả. Hoặc khi đến yết kiến Phật để thọ tam quy, chỗ học hỏi có khi hiện uy trừ chim cánh vàng khủng bố, hoặc trừ hỏa tai, trừ nạn bão cát và các nạn uy hiếp của vua quan. Các vị ấy thường ở trên mặt đất, trú tại bảo cung, thọ mạng lâu dài, có đại oai thế, phú quý tự tại. Quyên thuộc bằng hữu đông nhiều, hay trừ các oán địch, có đại thần lực, đại quang minh, hình sắc tròn đầy, danh tiếng đồn vang. Lúc chư Thiên và A Tu La chiến đấu, thì hiển bày uy lực. Các Long Vương này có con cháu, anh em, quân tướng, đại thần, tập sứ, đều lấy Đại Không Tước Chủ Vương thủ hộ chúng tôi. Trai chủ.....và quyên thuộc sống lâu trăm tuổi, được thân thanh tịnh.

Nếu khi tiếp xúc như nhiễm, hoặc lúc mê đắm, hoặc chẳng đam mê, khi đi đứng nằm ngồi, thức ngủ hoặc qua lại đều được quý vị ủng hộ.

Lại thỉnh các vị Trời, Rồng, A Tồ La, Ma Lô Đà, Yết Lộ Trà, Kiên Thát Bà, Khẩn Na La, Mạc Hô La Già, Dược Xoa, Yết Lạc Sát Na, Tất Lệ Đa, Tất Xá Giá, Bộ Đa, Câu Bàn Trà, Bồ Đon Na, Yết Tra Bồ Đon Na, Tắc Kiên Đà, Ôn Ma Đà, Xa Dạ, A Ba Tam Ba La, Ô Tất Đa Lạc Ca, Nặc Sát Đác La. Lê Ba, cùng hết thầy chư vị trông coi các thời. Xin ủng hộ cho họ tên..... cùng với quyên thuộc.

Lại có các vị thần ăn tinh khí, vị ăn thai, vị uống huyết, vị ăn thịt, vị ăn mỡ nước, vị ăn óc tủy, vị ăn các chi tiết cơ thể, vị ăn đồ sống, vị nuốt sinh mạng, vị ăn đồ cứng tế, vị ăn không khí, vị ăn mùi hương, vị ăn lông tóc, vị ăn hoa, vị ăn quả, vị ăn ngũ cốc, vị ăn than lửa, vị ăn máu mủ, vị ăn đồ đại tiện, tiểu tiện, vị ăn đàm rãi, vị ăn nước miếng, vị ăn nước mũi, vị ăn thức ăn thừa, vị ăn đồ nôn mửa, vị ăn các đồ ô uế, vị uống các nước dơ bẩn..v.v...Như vậy, các quỷ thần hung ác này lúc muốn làm náo loạn người thì có Không Tước Chủ Vương đến ủng hộ chúng tôi cùng các quyên thuộc, khiến xa lìa sầu khổ, sống lâu trăm tuổi, hưởng phước trăm thu, thường được an vui.

Nếu lại có kẻ nào làm các chú thuật trừ êm, yểm loại trùng mị, phi hành trong hư không. Như các vị: Ngật Lật Đế, Yết Ma Noa, Ca Cô Ôn Đà, Chỉ Lặc Noa, Bệ Đa Trà, An Đà Bệ Đa Trà, Chát Già, Tát Lệ Sách Ca, chuyên uống huyết tủy, biến người làm kẻ sai khiến. Hô triệu quỷ thần, tạo các ác nghiệp, ăn đồ ghê tởm, thân hình hung ác, mắt nhìn dữ tợn, tạo phù chú ác, làm các thuật siêu độ. Có các điều ác như thế, hiện thời đều phải ủng hộ chúng tôi, trai chủ.....khiến xa lìa các ưu khổ.

Lại dù gặp các sự kinh sợ như giặc cướp, vua quan, nạn nước lửa, đao binh, nạn đói khát làm cho sợ hãi và chết chóc, nạn động đất, nạn ác thú rượt đuổi, những kẻ ác tri thứckhủng bố làm cho chết. Các việc sợ hãi như trên, xin chư vị ủng hộ chúng tôi, trai chủ.....đều được thoát khỏi ách nạn ấy.

Hoặc có các bệnh như: lác ngứa, chảy máu mủ, ghê độc lở loét, bệnh ung thư, thân thể da trở đen nám hôi rít. Hoặc đau cả đầu, đau nửa đầu. Ăn uống chẳng tiêu, mắt, tai, mũi, lưỡi, răng, miệng, yết hầu đều đau nhức, hoặc lưng, hông, bụng, bắp vế, tay, chân và cả chỗ sâu kín đều đau nhức. Suy tim mệt nhọc, khô khan, lả người, toàn thân bệnh khổ đau đớn, xin được tiêu trừ.

Hoặc bị bệnh ngược, lên cơn sốt một ngày, hai ngày, ba ngày, bốn ngày cho đến bảy ngày, nửa tháng, một tháng. Hoặc bị cách nhật, sốt trong giây lát, hoặc sốt liên miên. Nóng sốt nói sàm, biến thành tà bệnh, quỷ thần dựa nhập, sốt dữ dội, phong nhiệt, đàm ẩm. Hoặc tổng tập bệnh, bị quỷ giữ hồn, bị người ác hại, hoặc kẻ phi nhân hại. Các bệnh quá ác như vậy xảy ra, xin chư vị ủng hộ chúng tôi, trai chủ.....cùng quyến thuộc được thoát khỏi các bệnh khổ ấy.

Chúng tôi nay kiết giới, kiết địa, trì tụng chú này cầu được an ổn SA HA và xin đọc bài tụng:

Nguyện ngày an lành, đêm an lành

Tất cả các thời đều an lành

Kính xin chư Phật thường hộ niệm.

Nam mô Túc Đồ Phật Đà Đà.

Nam mô Túc Đồ Bồ Đại Ý.

Nam mô Túy Đổ Tỳ Mộc Đa Dã.

Nam mô Túy Đổ Tỳ Mộc Đới Ý.

Nam mô Túy Đổ Phiến Đa Dã.

Nam mô Túy Đổ Mộc Đa Dã.

Nam mô Túy Đổ Mộc Đới Ý.

Các vị Bà la môn thanh tịnh.

Hay trừ tất cả các nghiệp ác.

Chúng tôi cung kính quy mạng lễ.

nguyện xin ủng hộ cho chúng tôi.

Trai chủ.....và quyến thuộc.

---o0o---

PHẦN LƯỢC GIẢI

Tất cả trời, rồng, quý, thần là do nghiệp lực của mỗi loài tùy tâm phát hiện.

Ta há không thấy các loài thú trên rừng sâu. Có loài thú lớn cũng hiền lành như voi. Trái lại, có loài thú rất dữ như sư tử, cọp, beo hoặc có loại giống người, như khỉ, đười ươi, có loại thú bình thường như hươu nai. Lại các loại chim có cánh lớn bay cao và mau, cánh nhỏ bay thấp, gần. Còn chưa nói đến các loại sâu bọ trong rừng và những con ấu trùng nhỏ nhiệm trong cành cây, kẽ lá. Trong vũ trụ bao la có nhiều thế giới hệ, thì trong hành tinh chúng ta cũng đủ các giống loại ...v.v...

Như kệ kinh Phật dạy: “Cái này có thì cái kia có. Cái này không thì cái kia không”, nên có những thế giới và chủng loại mà mắt ta không thấy, ta đừng tưởng rằng không có.

Vậy thế giới rất nhiều không kể xiết, cho nên chủng loại cũng rất nhiều không xiết kể. Vì tự tâm chúng ta không rõ chánh pháp, không biết đường tu giải thoát.

Tự tâm huân tập có hai loại:

<!--[if !supportLists]-->1. <!--[endif]-->Huân tập tư tưởng xấu nên cảm thọ quả báo xấu.

<!--[if !supportLists]-->2. <!--[endif]-->Huân tập tư tưởng tốt nên cảm thọ quả báo xấu.

Chúng sanh do tư tưởng xấu nên cảm thọ ma quỷ khủng bố. Những cảnh giới ma quỷ xấu thì chỉ có đem lòng tin đúng đắn mà trì tụng thần chú. Một khi tín tâm đã thành tựu, thì hiệu nghiệm thần chú khó nghĩ bàn. Do tín tâm kết hợp với kinh chú và sự hộ trì của thần quý đã hồi tâm hướng thiện và có thiện thần giúp đỡ ta, nên các tai nạn hung dữ hoặc bệnh tật quái ác có thể tiêu trừ, nếu tâm ta đã tốt và biết tu hành trì kinh niệm chú. Huống nữa, thần chú là mật lệnh của Phật, thường có vô lượng vô biên Kim Cang Bồ Tát hộ trì. Các ngài chẳng những giúp cho các người biết hồi tâm hướng thiện trì chú, thoát khỏi tai nạn ma sự, mà lại còn gia bị cho người phát tâm chí Bồ Đề biết tu hành được chóng thành đạo quả nữa. vì đem mật niệm tịnh lực cân xứng với tâm tánh mà tụng trì thần chú, thì trên đồng từ lực với chư Phật, dưới đồng bị ngưỡng với chúng sanh nên quyết định có công năng hiệu nghiệm vô cùng tận vậy.

---o0o---

QUYỂN HẠ : PHẬT THUYẾT ĐẠI KHÔNG TƯỚNG CHÚ VƯƠNG KINH

Đời Đường. Tam tạng Pháp Sư Nghĩa Tịnh phụng chiếu dịch văn Phạn ra văn Hán. Thượng tọa Thích Ân Nghiêm dịch văn Hán ra văn Việt.

Phật bảo:

-Này A Nan Đà, Không Tướng Chú Vương này là của Đức Tỳ Bà Thi Như Lai, Chánh biến tri, tùy hỷ tuyên thuyết. Liền nói chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA. AN LẶC TRỆ, YẾT LẶC TRỆ, MẠT ĐỀ MẠT ĐÀ MẠT ĐẠT NÊ, A PHẠT LỆ, NHIẾP PHẠT LỆ, ĐỒ LỆ ĐỒ LỆ, BỘ LỆ BỘ LỆ, NHIẾP PHẠT LỆ, BÁT NOA NHIẾP PHẠT LỆ, HÔ CHỦ HÔ CHỦ, HÔ CHỈ HÔ CHỈ, MÃU CHỈ MÃU CHỈ TÓA HA.

-A Nan Đà, Đại Khổng Tước Chú vương này là của Đức Như Lai Thi Khí, Chánh biến tri, tùy hỷ tuyên thuyết. Liền nói chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, NHẤT TRÍ, MẬT TRÍ, ÂU LỆ TỶ ÂU LỆ, HẾ LÍ HẾ LÍ, NHỈ LÍ NHỈ LÍ, KÊ ĐỒ MỘ LỆ, AM MẠT LỆ, AM BẠT LA PHẠT ĐỀ, ĐÀM THÍCH ĐỒ ĐÀM THÍCH, HẾ LÍ HẾ LÍ, CỒ CHỈ CỒ CHỈ, MÃU CHỈ MÃU CHỈ TÓA HA.

-A Nan Đà, Đại Khổng Tước Chú Vương này là của Đức Như lai Tỳ Xá Phù, Chánh biến tri, tùy hỷ tuyên thuyết. Liền nói chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, MỘ RỊ MỘ RỊ, KÊ PHẠT TRÍ, NAN ĐỀ NAN TRÌ TRÍ KẾ, YẾT LỆ YẾT LỆ YẾT LỆ, YẾT LỆ YẾT LỆ, , PHÍN LỆ PHÍN LỆ, PHÍN LỢI NỄ, ĐÀN ĐẾ ĐÀN ĐẾ NỄ, ĐÀN ĐẾ LỆ XÁ YẾT TRÍ, MẠC YẾT TRÍ NẠI ĐỀ NẠI ĐỊA NỄ, THẮT LÍ THẮT LÍ, THẮT LÍ TÓA HA.

-A Nan Đà, Đại Khổng Tước Chú Vương này là của Đức Câu Lưu Tôn Như Lai, Chánh biến tri, tùy hỷ tuyên thuyết. Liền nói chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, HẾ TRỈ HẾ TRỈ, CỬ TRỈ ĐÁT TRÍ, ĐỒ TRỈ AN TRỆ,, ĐÀN ĐỀ ĐÀN ĐỀ LÍ, THƯỚC YẾT RỊ CHƯỚC, YẾT RỊ THÁC YẾT RỊ, CAN CHIẾT NÊ CAN CHIẾT NA PHẠT ĐỀ, PHẠT LỆ PHẠT LỆ, PHẠT LỆ PHẠT LỆ, CHIẾC LỆ CHIẾC LỆ, ĐÀN ĐẾ TẮT ĐỊA TÓA HA.

-A Nan Đà, Đại Khổng Tước Chú Vương này là của Đức Như lai Yết Nặc Ca Mâu Ni, chánh biến tri, tùy hỷ tuyên thuyết. Liền nói chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, ĐÁT ĐÁT LỆ ĐÁT ĐÁT LỆ, ĐÁT ĐÁT LỆ, ĐÁT ĐA LÔ ĐÁT LỆ, TỶ LỆ TỶ CHIẾT DUỆ, TÙY ĐỒ ĐẠT LỆ, AN LẶC THỆ AN LẶC THỆ, TỶ LẶC THỆ, TỶ LẶC XÁ MẠT LỆ MẠT ĐỀ MA LỢI NỄ, MA LỢI NỄ TẮT ĐỊA, VẤN ĐỀ THẮT LÍ VẤN ĐỀ THỌ LỆ THỌ LỆ, THỌ LỆ THỌ LỆ, BẠT ĐẠT LA PHẠT ĐỀ TẮT ĐỊA, TÓA HA.

-A Nan Đà, Đại Khổng Tước Chú Vương này là của Đức Như Lai Ca Nhiếp Ba, chánh biến tri, tùy hỷ tuyên thuyết. Liền nói chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, AN ĐẠT LỆ, BÀN ĐẠT LỆ, MẠN ĐẠT LỆ, TÁC ĐẠT LỆ CHIÊM BỘ, CHIÊM BỘ NẠI ĐỊA, CHIÊM BỘ PHẠT ĐỀ MẠT ĐỀ MẠN TRỊ ĐỀ KẾ, AM MẠT LỆ TĂNG KỶ, YẾT RA YẾT RA, YẾT RA

YẾT RA, BÁT TUÁT BÁT TUÁT, BÁT TUÁT BÁT TUÁT, BÁT ĐỀ TÁT
ĐỊA TÓA HA.

-A Nan Đà, Đại Không Tước Chú Vương này là của Đức Như Lai Thích Ca
Mâu Ni, chánh biến tri tuyên thuyết. Vì muốn lợi ích cho chư Tăng, Tín chúng,
cho nên nói chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, HẾ LÍ HẾ LÍ, KÊ LÍ NHỈ LÍ, Y LÍ LỆ YẾT ĐÁT LỆ, KÊ
ĐỒ MỘ LỆ AN TRÀ BÁT LÍ, ĐẠC HÊ, ĐẠT THÁP TỶ BỘ LỘ, KÊ BỘ
SÁCH ĐỂ NẠI LỘ KIẾN ĐỀ CA MẠT NỄ, CAM BỘ ĐẠT LỘ CHỈ, ĐÁT
RÔ ĐÁT RÔ, PHẠT LẶC NỄ BÁT LẶC, NGẬT LẬT ĐỀ, THÁT SẮC
THÁT LỆ, MẠT LỆ ĐÁT LỆ, NHÁT ĐỀ HA TẾ, AN CHIẾT LỆ, ĐỒ BẠT
LỆ BẠT KIẾT LỆ, BẠT TRÍ BẠT TRÍ, KÊ PHẠT TRÍ BẠT TRÍ, CHIẾC
TRA ĐAM THÍCH, AN TRÀ ĐAM THÍCH

*(Đọc đoạn này, trai chủ muốn cầu nguyện chi thì cứ y như các đoạn văn
trong quyển Trung mà cầu. Như bị nắng hạn nên cầu mưa, nếu thành tâm cầu
nguyện thì sẽ có mưa rơi chan hòa thấm nhuần mặt đất)*

NAM MÔ BẠT GIÀ PHẠT ĐA. CẬU MÔ ĐỒ ĐẠT KIẾN, BẠT BẠT ĐỒ.
NAM MÔ BẠT GIÀ PHẠT ĐA. Y RỊ THỆ Y. CÙ ĐỒ HẾ CA LÝ. BÍ LĂNG
GIÀ RỊ CA Ý. KHA RÔ CHÁNH NA RÔ CHÁNH. AN LẠT THỆ MÔ BẠT
THI NẠI LẠT THI. NẠI TRÍ NẠI TRÍ NẠI TRÍ BẠT CHIẾC LỆ NẠI TRA
BẠT CHIẾC LỆ. Ô ĐÀ DIỄN NA TÁT LỢI Ý. AN LA ĐA LỆ CẬU LA
ĐA LỆ. NA LA DIỄN NỄ. BA LA DIỄN NỄ BÁT PHIẾN NỄ. TIỆP BẠT
RỊ PHIẾN NỄ. TÁT ĐIỆN ĐỒ ĐẠT LA NHỈ LA MANG ĐÁT RA BÁT ĐA.
TÓA HA.

-A Nan Đà, như ta dạy ông thọ trì chú pháp cứu tỳ khuru Sa Đề bị rắn độc cắn.
Vì Không Tước Chú Vương đây, ta vì chúng sanh tuyên thuyết. Nếu ai đọc
tụng, thọ trì, sao chép thì các việc nguyện cầu sẽ được toại ý, an lạc như trước
đã nói rộng rõ, ngay bản thân người thọ trì và quyến thuộc cũng được thọ
mạng bá niê.

Lại nữa, A Nan Đà, Không Tước Chú Vương này. Ngài Từ Thị Di Lạc Bồ Tát cũng như chư Phật tùy hỷ tuyên thuyết, để làm lợi ích cho chúng sanh nên nói chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, THẮT RỊ THẮT RỊ, THẮT RỊ BẠT ĐIỆT LỆ, THỌ ĐỀ THỌ ĐỀ, THỌ ĐỀ BẠT ĐIỆT LỆ, YẾT LỆ YẾT LỆ, YẾT LỆ YẾT LỢI NỄ, ĐÁN ĐỀ NHIẾP PHẠT LỆ, THỨC KHÊ, DU LA BA NHỊ NỄ, BỒ ĐỊA BỒ ĐỊA BỒ ĐỊA, BỒ ĐỊA TÁT ĐỎA, BỒ ĐỊA BÁT RỊ, GIÁ RỊ, HỘ Ý, TÓA HA.

-A Nan Đà, Đại Không Tước Chú Vương này có Sách Ha Thế Giới Chủ Phạm Thiên Vương tùy hỷ tuyên nói chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, HÉ LÍ HÉ LÍ, NHỈ LÍ NHỈ LÍ, MA LÍ NỄ BÀN CÚ LỢI, CHỈ RỊ CHỈ RỊ, CHỈ RỊ CHỈ RỊ, CHỈ LÍ CHỈ LÍ, BẠT HA HÁM MA Ý, CÂU LAN TRẠCH KẾ, TỶ ĐỘ HA, TỶ MA HA PHỔ TẾ, ĐẠT RA ĐẠT RA, HA RA HA RA, HA LA HA LA, PHỔ RÔ PHỔ RÔ, PHỔ RÔ PHỔ RÔ, TÓA HA.

Chú này hay trừ ác độc, hay diệt ác độc. Phật lực trừ độc. Tam quả. Tứ hướng Thánh lực trừ độc. Thật ngữ giả trừ độc. Phạm Vương trượng lực Đế Thích Kim Cang sử lực Phệ Xuất nộ phi luân lực. Hỏa thiêu lực. Long Vương quyển sách lực. A Tu La huyền lực. Long Vương điển lực. Hồ Lô Đạt La Tam Cổ Xoa lực. Tát Kiên lực. Hồ Lô Đạt La Tam Cổ Xoa lực. Tát Kiên Đà Sóc lực. Đại Không Tước Chú Vương lực, hay trừ tất cả độc, khiến độc này chôn vào đất, cho trai chủ.....và quyền thuộc được an ổn.

Lại các độc long, độc trùng, loài quỷ mỵ độc, người độc, phi nhơn độc, hùm, sói độc, lại mưa gió độc, rắn độc, chuột độc, ong độc, nhện độc, thường luồng độc, rít độc, bò cạp độc, các loại bệnh độc, ghẻ lác độc, ung thư độc, máu tuôn ra độc, các thứ thuốc độc, bùa chú độc,. Những sự độc hại như thế, nguyện xin đều trừ diệt. Trai chủ.....và quyền thuộc đều trừ được độc khổ, các độc này tiêu tan nhập vào lòng đất TÓA HA.

-A Nan Đà, Đại Không Tước Chú Vương này, các vị Đế Thích Thiên Vương tùy hỷ tuyên thuyết chú rằng :

ĐÁT ĐIỆT THA, XẢ LÁ THIÊN ĐÓ RÁ, MA LA THIÊN ĐÓ LỆ, GIÁ TY ĐỀ THIÊN ĐÓ LỆ, MẠC KHÔI NỄ DÀ ĐÁT NỄ, YẾT LẠC TÁN NỄ, HA RI THẮT RI, ĐỘ ĐỀ THẮT RI, ĐÁT RÔ ĐÁT RÔ, ĐÁT RÔ NỘ PHẠT ĐỀ, KHA KHA KHA KHA KHA, TANG HÔ ĐIỆT ĐỊA ĐỀ, ĐIỆT ĐỊA ĐỀ, CỬ RÔ CỬ RÔ PHỆ LẠC THỆ, ĐÓ TRA ĐÓ TRA TỬ, PHẠT TRA PHẠT TRA TỬ, TỬ LÍ TỬ LÍ, KIẾP TẮT LỆ, KIẾP TẮT LA MỘ LỆ, KHA HỀ HÔ, TẮT BÀ ĐỘT SẮC TRA BÁT LẶC ĐỘT SẮC TRA NĂM, CHIÊM BẠT NĂM YẾT LÔ NHỈ, HÁT TẮT ĐÁ BA ĐÀ, ƯƠNG GIÀ BÁT LẠC ĐINH DÀ, NỀ YẾT LẠC HA YẾT LƯ NHỈ SÁCH HA, SẮT LÍ ĐẠT THỀ HỀ, ĐỀ BỆ HỀ, ÔN VI KÌ LÍ, TÔ LA BÁT ĐỀ, BẠT ĐỀ BẠT CHIẾC LA, BẠT CHIẾC LA BẠT CHIẾC LA, BẠT CHIẾC BÁT ĐỐI THƯỜNG, TÓA HA.

-A Nan Đà, Đại Khổng Tước Chú Vương này có Tứ Đại Thiên Vương tùy hý tuyên thuyết chú rằng:

THỤ LÁ THỤ LẶC NẢ, ĐÁP BA ĐÁP BA NẢ, ĐÀM MA ĐÀM MA NẢ, TẮT LẠC TẮT LẶC NOA, CỬ TRÍ CỬ TRÍ, MÃU TRÍ MÃU TRÍ, NHỈ TRÍ NHỈ TRÍ, TẮT RA TẮT RA, HA RA HA RA, ĐÁT RA ĐÁT LÍ, ĐÀ ĐÀ ĐÀ ĐÀ, BÀ BÀ BÀ BÀ BÀ, HA RA HA RA, HA RA HA RA HA RA, TẮT ĐỊA TẮT ĐỊA, TẮT ĐỊA TẮT ĐỊA TẮT ĐỊA, SA TẮT ĐỀ SA TẮT ĐỀ SA TẮT ĐỀ SA TẮT ĐỀ, SA TẮT ĐỀ.

Trai chủ.....và quyền thuộc cầu xin

Tất cả sứ giả như Diêm Ma sứ giả, Xà Da sứ giả, Trì Hắc Thắng Giả, Tứ Vương phạt, Phạm Thiên phạt, Đế Thích phạt, Tiên Nhơn phạt, chư Thiên phạt, Rồng phạt, A Tu La phạt, Ma Lâu Đa phạt, Yết Lộ Trà phạt, Kiên Đạt Bà phạt, Khẩn Na La phạt, Mạc Hô Lạc Già phạt, Dược Xoa phạt, La Sát phạt, Tất Lệ Đa phạt, Tất Xá Giá phạt, Bộ Đa phạt, Câu Bàn Trà phạt, Bồ Đon Na phạt, Yết Tra Bồ Đon Na phạt, Tắc Kiên Đà phạt, Ôn Ma Đà phạt, Xa Da phạt, A Ba Tam Ma La phạt, Ô Tất Đa Lạc Ca phạt, Thích Đa La phạt, hình phạt của vua, hình phạt nước lửa, tất cả những chỗ đáng trách phạt cùng những điều trị phạt nhỏ nhất thì nay chúng tôi cầu xin xa lìa tất cả sự xử phạt

đối với trai chủ.....và quyền thuộc, đều mong nhờ các vị ấy ủng hộ, sống lâu trăm tuổi, hưởng phước trăm thu.

-A Nan Đà, phải thọ trì ba mươi lăm danh tự các vị vương chủ sông lớn, sông nhỏ. Nếu biết tên các vị ở khắp nơi sông lạch chảy ra bể cả, để khi vượt qua khỏi các ách nạn.

Tên các vị ấy là: Cãn Đà Hà Vương, Tín Độ Hà Vương, Phước Xoa Hà Vương, Tư Đà Hà Vương, Thiết Đa Xả Rô Hà Vương, A Bố Đa Phạt Để Hà Vương, Diêm Mầu Na Hà vương, Tú Ha Hà vương, Tì Đát Ta Hà Vương, Thiết Đa Đột Rô Hà Vương, Tỳ Ba Xà Hà vương, Đa Đột Rô Hà Vương, Tỳ Ba Xà Hà vương, É La Phạt Để Hà Vương, Thiên Đạt La Bà Hà Vương, Tát Phạt Sa Để Hà Vương, Tác Xa Tỳ Nễ Hà Vương, Phôi Du Sắc Nễ Hà Vương, Ca Rị Bệ Hà Vương, Xích Đồng Sắc Hà Vương, Tát La Canh Hà Vương, Mạc Độ Mạc Để Hà Vương, Bệ Đát La Phạt Để Hà Vương, Y Sô Phạt Để Hà Vương, Tù Mạc Để Hà Vương, Thiết Ma Nộ Để Hà Vương, Nại Mạt Đà Hà Vương, Sắc Mật Đác Hà Vương, Tỳ Du Mật Đác La Hà Vương, Đa Mạc Ra Hà Vương, Bán Giá Ra Hà Vương, Tô Bà Túy Đổ Hà Vương, Đấp Bó Đà Hà Vương, Tỳ Mạt Ra Hà Vương, Nê Liên Thiện Na Hà Vương, Hê Lan Nhã Phạt Để Hà Vương, Cù Đà Phạt Rị Hà vương.

Các sông ngòi đó từ nơi ao sâu vô lượng nhiệt nảo, chảy ra bốn dòng sông lớn, chảy khắp Nam Thiện Bộ Châu và các sông khác, như sông Hoài, sông Tê, nên các vị thần sông nương các sông mà ở khắp cả đại địa. Vì thế có những hình trạng sắc thái tùy sự an vui mà biến nhập vào thân thể thành tựu minh chú, xúc tác các việc tốt xấu. Các vị thần này và các quyền thuộc của họ cũng thọ trì chú vương. Cầu xin ủng hộ trai chủ.....và quyền thuộc được thọ mạng bá niên và xa lìa ưu nảo.

-A Nan Đà, phải thọ trì năm mươi hai Đại Sơn Vương có danh tự rõ ràng. Nếu rõ biết các vị ở núi non hang thẳm đồng trống, để tránh khỏi tai nạn sợ hãi, tùy ý an vui.

Các Sơn Vương ấy là: Diệu Cao Sơn Vương, Tuyết Sơn Vương, Hương Túy Sơn Vương, Bách Phong Sơn Vương, Yết Địa Lạc Ca Sơn Vương, Kim Hiếp

Sơn vương, Trì Quang Sơn Vương, Ni Dân Đạt La Sơn Vương, Luân Vi Sơn Vương, Đại Luân Vi Sơn vương, Nhơn Đà La Sơn Vương, Phạm Trụ Sơn Vương, Hữu Kiệt Tường Sơn Vương, Thiện kiến Sơn Vương, Quảng Đại Sơn Vương, Xuất Bảo Sơn Vương, Đà Trùng Sơn Vương, Bảo Đánh Sơn Vương, Tỳ Ma Diệu Xảo Sơn Vương, Xuất Kim Cang Sơn Vương, A Tu La Bằng Sơn vương, Hán Nộ Diện Xảo Sơn Vương, Điền Quang Sơn Vương, A Thuyết Tha Sơn Vương, Nguyệt Quang Sơn Vương, Nhật Quang Sơn Vương, Hiền Thạch Sơn vương, Đế Bảo Sơn vương, Diệu Xảo Phong Sơn Vương, Ma La Da Sơn Vương, Kim Phong Sơn vương, Tầng Đà Sơn Vương, Ba Li Da Đác La Sơn Vương, Diệu Tý Sơn Vương, Châu Anh Sơn Vương, Đô Ni Đà Sơn Vương, Tô Sư Na Sơn vương, Phạm Khẩn Sơn Vương, Trì Tịnh Sơn Vương, Khảm Hải Sơn Vương, Diệu Thế Sơn Vương, Đào Hình sơn vương, Đại Phong Sơn Vương, Dục Lâm Sơn Vương, Nhãn Dược Sơn Vương, Phóng Xả Sơn vương, Chú Thân Sơn Vương, Đạt Đạt Sơn Vương, Kê La Bà Sơn Vương, Tuyết Phong Sơn vương, Đại Thiên Chủ Sơn vương, Bà La Quân Sơn vương, .

Các Sơn vương đại địa này có các vị Thiên Long, A Tu La, Ma Lâu Đa, Yết rô Trà, Kiền Đạt Bà, Khẩn Na La, Mạc Hô La Già, Dược Xoa, La Sát, Tát Lê Đa, Tát Xá Giá Bộ Đa, Cưu Bàn Trà, Bồ Đon Na, Yết Tra Bồ Đon Na, Tát Kiền Đa, Ôn Ma Đà, Xa Da, A Ba Tam Ma La, Ô Tát Đa Lạc Ca thành tựu minh chủ và các quyến thuộc của họ ở trên núi kia, cũng đều thọ trì Đại Không Tước Chú Vương. Xin ủng hộ trai chủ.....và quyến thuộc sống lâu trăm tuổi và được tiêu trừ những điều hung dữ, gặp sự an lành, xa lìa các ưu não TÓA HA.

-A Nan Đà, phải biết thọ trì các danh hiệu thiên thần mặt trời, mặt trăng, các tinh tú có đại oai lực, thường lưu hành trên hư không, hiện ra các tướng lành dữ. Nếu người hiểu biết muốn lìa các lo sầu thì nên theo thời mà đem hương thơm, hoa đẹp cúng dường. Các vị tên là: Ngật Lật Để Ca, Hộ Lư Hế Nễ, Miệt Lật Giá Thi La, An Đạt La Bồ, Nại Phạt, Tô Bồ Sái, A Thất Lê Sái. Bảy vị thần tinh tú này ở cửa Đông giữ gìn phương Đông, cũng lấy Đại Không

Tước Chú Vương thọ trì ủng hộ. Xin ủng hộ trai chủ.....và quyền thuộc thọ mạng bá niên, xa lìa ưu não.

Bảy vị thần tinh tú ở cửa Nam giữ gìn phương Nam là: Mạc Già, Tiên Phín Rô Lậu Noa, Hậu Phín Rô Lậu Noa, Ha Tát Đá, Chát Đát La, Sa Ha, Tỳ Xá Khê, cũng lấy Đại không Tước Chú Vương thường ủng hộ. Xin ủng hộ trai chủ.....và quyền thuộc thọ mạng bá niên, lìa các ưu não.

Bảy vị thần tinh tú ở cửa Tây, giữ gìn phương Tây là: A Nô La Đà, Bồ Sắc Tra, Mô Lá, Tiên A Sa Trà, Hậu A Sa Trà, A Tát Lí Xả, Thất La Mạc Noa, cũng lấy Đại không Tước Chú Vương thọ trì thường ủng hộ. Xin ủng hộ trai chủ.....và quyền thuộc thọ mạng bá niên, xa lìa các ưu não.

Bảy vị thần tinh tú ở cửa Bắc, giữ gìn phương Bắc là: Đản Nễ sắc Thất, Thiết Đa Bộ Sái, Tiên Bạt Đạt La Bát Đà, Hậu Bạt Đạt La Bát Đà, Hiệt Lô Ly Phật Để A Thuyết Nhĩ, Bạt Lật Nễ, cũng lấy Đại không Tước Chú Vương thọ trì thường ủng hộ. Xin ủng hộ trai chủ.....và quyền thuộc thọ mạng bá niên, xa lìa các ưu não.

-A Nan Đà, phải nhớ biết danh hiệu của chín loại Thiên Thần cầm giữ. Các vị Thiên Thần này ở nơi hai mươi tám vì sao vận chuyển thời giờ ngày đêm tăng giảm, khiến cho thế gian được mùa hay mất mùa, vui hay khổ. Các vị ấy gọi là: A Diệt Để, Tô Ma, Bí Lật Ha, Táp Bát Để, Thúc Yết La, San Ni Chiết La, Ương Già Ca, Bộ Đa, Yết Ra Hổ Kê Đổ.

Chín vị Thiên Thần nắm giữ này có đại oai lực lớn, cũng lấy Đại không Tước Chú Vương thọ trì ủng hộ. Xin ủng hộ trai chủ.....và quyền thuộc sống lâu trăm tuổi.

Sao có hai mươi tám

Mỗi bảy chia bốn phương

Chấp Tinh lại có bảy

Mặt Trời, Trăng thành chín

Gồm có ba mươi bảy

Dũng mãnh oai thần lớn

Mọc lặn chiếu thế gian
Chỉ bày tướng lành dữ
Cùng với đời thêm bớt
Có thể sáng suốt lớn
Đều lấy tâm thanh tịnh
Tùy hỷ với chú này.

Những tinh tú này cũng đều lấy Đại Không Tước Chú Vương thường ủng hộ.
Xin ủng hộ trai chủ.....và quyền thuộc được sống lâu trăm tuổi.

-A Nan Đà, phải ghi nhớ thọ trì các danh hiệu sáu mươi tám Đại Tiên Nhơn, các Tiên Nhơn đều vâng giữ cấm giới, thường tu khổ hạnh, có ánh sáng lớn. Các vị ở sông, ngòi, núi, rừng, suối, ao, khe, rạch. Thao tác các điều thiện ác, chú nguyện điều cát hung, theo lời nói mà thành tựu việc làm, có đủ oai lực, hình thành năm thứ thông, tự tại bay đi trong hư không, không chướng ngại.

Ta nay nói tên các vị ấy là: An Sắc Tra Ca Đại Tiên, Bà Mạc Ca Đại Tiên, Bà Ma Đề Đại Tiên, Ma Lợi Chi Đại Tiên, Bát Lợi Noa Ma Đại Tiên, Mạc Kiến Đề Dã Đại Tiên, An Ẩn Tri Thức Đại Tiên, Bà Tư Sắc Đà Đại Tiên, Bạt Di Đa Đại Tiên, Ca Nhiếp Ba Đại Tiên, Lão Ca Nhiếp Ba Đại Tiên, Tỳ Lạt Cử Đại Tiên, Ương Kỳ La Đại Tiên, Ương Kỳ Lạc Ca Đại Tiên, Ương Kỳ Lạc Tứ Đại Tiên, Hữu Tướng Phần Đại Tiên, Hữu Tứ Đại Tiên, Bồ Lạc Tu Đại Tiên, Lộc Tu Đại Tiên, Diêm Ma Hỏa Đại Tiên, Châu Chử Đại Tiên, Hắc Châu Chử Đại Tiên, Ha Lợi Để Đại Tiên, Ha Lợi Đa Dã Na Đại Tiên, Thập Thâm Đại Tiên, Tam Mạn Kỳ La Đại Tiên, Ôn Yết Đa Đại Tiên, Tam Một Yết Đa Đại Tiên, Thuyết Nhẫn Đại Tiên, Danh Xung Đại Tiên, Thiện Danh Xung Đại Tiên, Tôn Trọng Đại Tiên, A Thuyết La Dã Na Đại Tiên, Kiếp Bồ Đắc Ca Đại Tiên, Hương Sơn Đại Tiên, Trụ Thuyết Sơn Đại Tiên, Hồ Tướng Đại Tiên, Nan Trụ Đại Tiên, Mạc Đạc Na Đại Tiên, Thiết Lạp Bà Đại Tiên, Điều Phục Đại Tiên, Tôn Già Đại Tiên, Anh Võ Đại Tiên, Tỉ Ha Bát Đế Đại Tiên, Vãng Luân Đại Tiên, San Ni Chiết La Đại Tiên, Giác Ngộ Đại Tiên, Thượng Cu Li Đại Tiên, Kiên Đà La Đại Tiên, Độc Giác Đại Tiên, Tiên Giác Đại Tiên, Yết Đà Đại Tiên, Đơn Trà Dã Na Đại Tiên, Thiên Đa Dã Na Đại

Tiên, Ma Đăng Già Đại Tiên, Khả Úy Ma Đăng Già Đại Tiên, Kiều Đáp Ma Đại Tiên, Huỳnh Sắc Đại Tiên, Bạch Sắc Đại Tiên, Xích Mã Đại Tiên, Bạch Mã Đại Tiên, Trì Mã Đại Tiên, Diệu Nhãn Đại Tiên, Châu Mục Đại Tiên, Bà La Khi Lá Đại Tiên, Na Lạc Đà Đại Tiên, Sơn Cư Đại Tiên, Ngật Lật Di La Đại Tiên.

Các Vị Tiên này là đại Tiên cổ cựu, tạo ra tứ minh luận, am hiểu giỏi chú thuật.

Các vị ấy làm đủ các việc lợi mình, lợi người và cũng thọ trì Đại Không Tước Chủ Vương ủng hộ đời, cầu cho trai chủ.....và quyền thuộc được sống lâu trăm tuổi, xa lìa các ưu não.

Liên thuyết chú rằng:

ĐÁT ĐIỆT THA, HA RI, HA RI, HA RI, YẾT RI, BÁT RI BÁT RI, HỒ RI NHỈ RI, XUẤT RI YẾT RI, HÉ LÍ NHỈ LÍ, ĐẠP PHỔ ĐẠP PHỔ, ĐẠT THÁP PHỔ, YẾT LẶC TÁN NỄ, MẠC KHÔI NỄ, ĐẠT HÁN NỄ, DÀ ĐÁN NỄ, BA CHIẾC NỄ, BA CHIẾC NỄ, BA ĐÁT NỄ, BA ĐÁT NỄ, HÁN NẠI NỄ, HÁN NẠI NỄ, ĐẠC HA ĐẠC HA ĐẠC HA, ĐẠT RA ĐẠT RA, ĐÀ LẶC NỄ, BA TRA NỄ, MẠC HÁN NỄ, TẮT ĐÀM BẠT NỄ, CHIÊM BẠT NỄ, TÓA HA.

-A Nan Đà, phải ghi nhớ thọ trì trong đại địa này, có các vị thuốc cực độc, nếu ai biết được thì chẳng bị các thuốc độc làm hại.

Danh vị các vị là: An Đạt La, Bát Đạt La, Yết La Nại, Kê Du Lá, Bộ Đăng Cấp Ma, Bộ Đa Bát Đễ, Tàn Độ Bát Đễ, Thất Lợi Bát Đễ, Đệ Xả Bát Đễ, Đé Xả Ác Yết la, Bát Đễ Da Xả Bát Đễ, Da Xả Ác Yết La. Bát Đễ, A Lá, Ra Đác, La Ra, Đác La Độc Đác Ra, Đạt Đa Đạt Ha, Thệ La Ta Ra, Cụ Rô Chí Ra, Đàm Đố La, Y Lí Chỉ Lí Thiết Đỡm Đổ La, Tỳ Bồ Lí Nặc Ác Lí, Kê Lật Tỉ, Đát Lan Đà, Hiệt Lật Sát Tra, A Một La Mạt Đễ, Chiêm Bộ Mạt Đễ, Mạc Xả Mạc Đễ, A Nạt Ê, Tỳ Mạc Lệ, Quân Trà, Lê An Trì Nại Trì, Bạt Bộ Kế, Bộ Đa Bộ Đế, Phạt Sai Na Tiết, Mạc Ha Yết Lệ, Lam Tiết, Đổ Lam Tiết, Tóa Ha.

-A Nan Đà, dù các loại thuốc cực độc này hay là thần dược, cũng thọ trì Đại Khổng Tước Chú Vương ủng hộ thế gian. Xin các vị ủng hộ trai chủ.....và quyền thuộc sống lâu trăm tuổi.

Lại nữa, A Nan Đà, Đại Khổng Tước Chú Vương này là bảy vị Chánh Biến Tri tuyên nói. Đó là: Tỳ Bà Thi Chánh Biến tri, Thi Khí Chánh Biến Tri, Tỳ Xá Phù, Câu Lưu Tôn, Yết Lạc Ca, Mâu Ni, Ca Diếp Ba. Nay ta Thích Ca Mâu Ni Chánh Biến Tri, cũng lại tùy hỷ nói Đại Khổng Tước Chú Vương. Từ Thị Bồ Tát cũng lại tuyên nói. Chủ cõi Sách Ha thế giới, Trời Phạm Thiên vương, Đế Thích, Trì Quốc Thiên Vương và Kiền Đát Bà chủ lãnh hai mươi tám vị tướng. Tăng Trưởng Thiên Vương cùng với Câu Bàn Trà chủ lãnh hai mươi tám vị tướng. Quảng Mục Thiên Vương cùng Rồng chủ lãnh hai mươi tám vị tướng, đều nói Đại Khổng Tước Chú Vương. Chủ Đại Dược Xoa Bát Chi La, Ha Lợi Đề và năm trăm người con cùng các quyền thuộc đều tùy hỷ cũng tuyên nói Đại Khổng Tước Chú Vương này.

-A Nan Đà, Đại Khổng Tước Chú Vương này chẳng nên khinh mạn, chẳng nên chống trái.

Nếu có Trời, Rồng, A Tu La, Ma Lâu Đa, Yết lộ Trà, Kiền Thát Bà, Khẩn Na La, Mạc Hô Lạc Đà, Dược Xoa, Yết Lạc Sát La, Tất Lệ Đa, Tất Xá Giá, Bộ Đa, Câu Bàn Trà, Bồ Đon Na, Yết Tra Bồ Đon Na, Tất Kiền Đà, Ô Ma Đà, Sa Dạ, A Ba Tam Ma La, Ô Tất Đa Lạc Ca, Nặc Sát Đát La, Lê Ba, các vị thiên thần này chẳng được chống trái Đại Khổng Tước Chú Vương này.

Lại có các vị thần ăn tinh khí, vị ăn thai, vị uống huyết, vị ăn thịt, vị ăn mỡ nước, vị ăn óc tủy, vị ăn các chi tiết cơ thể, vị ăn đồ sống, vị nuốt sinh mạng, vị ăn đồ cứng tế, vị ăn không khí, vị ăn mùi hương, vị ăn lông tóc, vị ăn hoa, vị ăn quả, vị ăn ngũ cốc, vị ăn than lửa, vị ăn máu mủ, vị ăn đồ đại tiện, tiểu tiện, vị ăn đàm rãi, vị ăn nước miếng, vị ăn nước mũi, vị ăn thức ăn thừa, vị ăn đồ nôn mửa, vị ăn các đồ ô uế, vị uống các nước dơ bẩn...Các quý thần ăn uống ghê tởm như vậy cũng chẳng dám trái vượt Khổng Tước Chú Vương này.

Nếu lại có kẻ nào làm các chú thuật trừ êm, yểm loại trùng mị, phi hành trong hư không. Như các vị: Ngật Lật Đế, Yết Ma Noa, Ca Cô Ôn Đà, Chỉ Lặc Noa, Bệ Đa Trà, An Đà Bệ Đa Trà, Chát Già, Tất Lệ Sách Ca, chuyên uống huyết tủy, biến người làm kẻ sai khiến. Hô triệu quỷ thần, tạo các ác nghiệp, ăn đồ ghê tởm, thân hình hung ác, mắt nhìn dữ tợn, tạo phù chú ác, làm các ác thuật siêu độ. Có các điều ác như thế, hiện thời đều phải ủng hộ chúng tôi. Trai chủ.....khiến xa lìa các ưu khổ.

Lại dù gặp các sự kinh sợ như giặc cướp, vua quan, nạn nước lửa, đao binh, nạn đói khát làm cho sợ hãi và chết chóc, nạn động đất, nạn ác thú rượt đuổi, những kẻ ác tri thức khủng bố làm cho chết. các việc sợ hãi như trên, xin chư vị ủng hộ chúng tôi, trai chủ.....đều được thoát khỏi ách nạn ấy.

Hoặc có các bệnh như: lác ngứa, chảy máu mủ, ghê độc lở loét, bệnh ung thư, thân thể da trở đen nám hôi rít. Hoặc đau cả đầu, đau nửa đầu, Ăn uống chẳng tiêu, mắt, tai, mũi, lưỡi, răng, miệng, yết hầu đều đau nhức. Hoặc lưng, hông, bụng, bắp vế, tay, chân và cả chỗ sâu kín đều đau nhức. Suy tim mệt nhọc, khô khan, lả người, toàn thân bệnh khổ đau đớn, xin được tiêu trừ.

Hoặc bị bệnh ngược, lên cơn sốt một ngày, hai ngày, ba ngày, bốn ngày cho đến bảy ngày, nửa tháng, một tháng. Hoặc bị cách nhật, sốt trong giây lát, hoặc sốt liên miên. Nóng sốt nói sàm, biến thành tà bệnh, quỷ thần dựa nhập, sốt dữ dội, phong nhiệt, đàm ẩm. Hoặc tổng tập bệnh, bị quỷ giữ hồn, bị người ác hại, hoặc kẻ phi nhơn hại. Các bệnh quá ác như vậy xảy ra, xin chư vị ủng hộ chúng tôi, trai chủ.....cùng quyến thuộc được thoát khỏi các bệnh khổ ấy.

Chúng tôi nay kiết giới, kiết địa, trì tụng chú này cầu được an ổn Sa Ha và xin đọc bài tụng:

Nguyện ngày an lành, đêm an lành

Tất cả các thời đều an lành

Kính xin chư Phật thường hộ niệm.

Lại nữa, A Nan Đà, nếu có người xưng danh hiệu Đại không Tước Chủ Vương này để cầu nguyện cho người và cũng nguyện gia hộ cho mình, hoặc

lấy dây kết gút đeo trên thân. Người này đáng lẽ bị tội tử hình, cho thể vật mới được thả ra, hoặc đáng lẽ phạt bằng roi trượng rồi mới được tha, hoặc bị quở mắng mới được thả ra. Thế mà trong lúc bị quở mắng lại được giải thoát, tất cả bệnh khổ đều được tiêu trừ, không còn có sự hành hạ nào khác đối với người này nữa. Cũng không bị nạn vua quan, nạn nước lửa, hoặc bị đao gậy xâm hại. Khi ngủ, lúc thức đều an ổn, trong chiêm bao thường mộng thấy điềm lành, đi đứng nằm ngồi, không gặp sự tác hại, thêm được sống lâu. Trừ ra có tạo nghiệp đoản mạng đời trước thì chính quả báo ấy phải tự thọ mà thôi.

-A Nan Đà, nếu gặp lúc mưa lụt, hoặc gặp nắng hạn lâu ngày, nếu thành tâm đọc tụng Khổng Tước Chú Vương thì chư Long Thiên đều hoan hỷ gia hộ cho. Như mưa lâu được tạnh ráo, nắng hạn được mưa nhuần. Còn người nam, người nữ muốn cầu nguyện điều chi tốt đẹp đều được thành tựu

-A Nan Đà, chỉ nhớ nghĩ đến Khổng Tước Chú Vương này cũng thường trừ diệt được tất cả sợ hãi lo rầu, hưởng chi đọc tụng, thọ trì kinh chú Đại Khổng Tước Chú Vương này ư? Vì muốn giữ gìn lợi ích cho bốn chúng: Tỳ kheo, Tỳ kheo Ni, Ô ba sách ca, Ô ba tư ca , là các sợ hãi nên thuyết chú rằng:

ĐÁT DIỆT THA, ĐIỆP BÀN ĐỀ, ĐÀ ĐỀ, ĐẠT CÁT RI, ĐỒ RÔ ĐỒ RÔ,
TÓA HA.⁴

Tham dục, giận hờn, si

Là ba độc thế gian

Đức Phật đã dứt sạch

Thật ngữ, độc tiêu trừ.

Tham dục, giận hờn, si

Là ba độc thế gian

Chánh pháp đã quét sạch

Thật ngữ, độc tiêu trừ.

Tham dục, giận hờn, si

Là ba độc thế gian

Tăng già đều đoạn sạch

Thật ngữ, độc tiêu trừ.

Tất cả Phật Thế Tôn

Có đại oai thần lực

La Hán danh xưng đủ

Trừ độc khiến an ổn.

Lúc bấy giờ Tôn giả A Nan Đà nghe Đức Thế Tôn nói kinh này xong, liền đánh lễ nơi chân Phật, đi nhiễu quanh bên hữu ba vòng, xá Phật mà đi đến chỗ Tỳ kheo Sa Đễ, lập đàn kiết giới, kiết địa, giúp cho Tỳ kheo Sa Đễ được lợi ích, trừ được khổ não.

Bấy giờ Tỳ kheo Sa Đễ, thân được an ổn, khổ độc tiêu tan, thầy cảm tạ Tôn giả A Nan Đà, rồi cùng đi đến chỗ Phật đánh lễ chân Phật, đem tất cả sự việc xảy ra bạch lên Thế Tôn và đứng sang một bên.

Phật bảo A Nan Đà, do nhơn duyên như thế nên đem Đại không Tước Chủ Vương dạy truyền cho bảy chúng: Tỳ khuru, Tỳ khuru Ni, Thức xoa ma na, Sa di, Sa di Ni, Cận sự nam, Cận sự nữ, Quốc vương, đại thần, khuyên họ nhất tâm thọ trì đọc tụng khiến được thông lợi, vì người giải nói rõ suốt mọi việc.

Nên biên chép kinh chú này lưu bố rộng ra. Dùng hương hoa , các thức ăn uống tùy phần cúng dường , làm cho chúng sanh đều lìa ưu khổ, thường được an vui, hưởng phước không lường, thật khó nghĩ bàn.

Phật nói kinh chú pháp này xong, ngài A Nan Đà và đại chúng Thiên Long, Dược Xoa, Kiên Thất Bà, A Tu La, Ma Lâu Đa, Yết Lộ Trà, Khẩn Na La, Mạc Hô Lạc Đà, Người, phi Nhơn. tất cả nghe lời Phật dạy xong rồi thấy đều vui mừng tin nhận phụng hành.

---o0o---

Chú thích:

Chùa Đầu Đà ở Ôn châu

Pháp sư Đế Nhân đời Đại Thanh Tuyên Thống thứ 2. tháng 8, năm Canh Tuất khuyên in thí.

Chùa Thiên Ninh ở Thường Châu.

Ngài thạch Dung cần bạch.

Tỳ kheo Ni Thiện Huệ và thức xoa ma na Huệ Văn ấn tống.

---o0o---

PHẦN PHỤ TRẠNG

Trời, A Tu La, Dạ Xoa thấy
Đến nghe pháp ấy nên chí tâm
Ủng hộ Phật pháp khiến thường tồn
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
Bao nhiêu người nghe đến chốn này
Hoặc trên đất liền, hoặc hư không
Thường với người đời sanh lòng từ
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn
Phước trí vô biên lợi quần sanh
Bao nhiêu tội nghiệp thấy tiêu trừ
Xa lìa các khổ về viên tịch.
Hằng dùng Giới hương xoa vóc sáng
Thường trì sức Định để nuôi thân
Hoa màu Bồ Đề khắp trang nghiêm
Tùy theo chỗ ở thường an lạc.

Nam mô Hộ Pháp Chư tôn Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần)

Pháp thức lập đàn tràng , họa tượng

Đức Phật bảo A Nan Đà rằng: Nếu có người nam, người nữ tâm muốn cầu nguyện điều chi như gặp mưa bão lớn, đại hạn, hoặc gặp giặc giã đao binh, các bệnh tật, phạm gặp tất cả việc bất như ý. Muốn đọc tụng Đại Khổ Tước Chú Vương này để cầu tiêu diệt, hành giả nên tác pháp như thế này. Có thể ở đất bằng phẳng sạch sẽ lập đàn tràng nhỏ, cao khoảng vuông vức bốn mét. rồi

lấy phân con trâu vàng ở núi tuyết ăn cỏ thơm, dùng cho dính đất, vè trét lên đàn tràng (*nếu ở nơi khác thì lấy hương bột trộn hồ keo*). Trong đàn, đặt hình tượng Phật, mặt hướng về Tây, bên trái tượng Phật, đặt tượng Khổng Tước Vương, dùng lụa trắng vẽ như Pháp. Dùng lông đuôi Khổng Tước ba, bốn cọng, đặt bình cắm vào, cũng dùng phân trâu trét lên. Ba việc này có một cũng được. Thứ đến, dùng hoa bạch yết ca, hoa bạch la yết tỳ la, hoa thi lợi sa, rãi khắp trên đàn. Ở trước Phật, tùy khả năng dọn các thứ ăn uống dâng cúng dường. Ở trước tượng Bồ Tát Đại Khổng Tước Vương, để nước mật, nước đường cát, sữa bò và bánh, một mâm thức ăn. Hết lòng dâng cúng, tay mình cầm hương đốt lên quỳ trước Phật và Thánh Chúng, Tứ Đại thiên Vương, xưng tên mỗi vị, chí tâm triệu thỉnh đến ủng hộ mình và quyến thuộc đều được an ổn, sống lâu trăm tuổi.

-Bàn án phương Đông thờ các vị Tứ Thiên vương, Trì Quốc Thiên Vương, Kiền Thác Bà Chư thần.

-Bàn án phương Nam thờ các vị Tăng Trưởng Thiên Vương, Câu Bàn Trà Thiên vương và Chư Thần.

-Bàn án Phương Tây thờ các vị Quảng Mục Thiên vương và các Long Thần

-Bàn án phương Bắc thờ các vị Sa Môn Thiên Vương, Dược Xoa Chư Thần.

(Viết tên các vị Thiên Vương và danh mục các Thần vào các bài vị mà thờ cho trang trọng)

Tất cả bàn án thờ này, cũng dùng hương hoa, các ẩm thực cúng dường như trước, nên làm lễ kiền thỉnh, đốt đàn dâng hương hoa, vái tên trai chủ, quyến thuộc, khổ chủ, bệnh nhân, cầu các vị Long Thần Thiên Vương hộ trì. Lấy cành dương liễu, hoặc lông chim Khổng Tước, hoặc thể lông chim sẻ lớn cũng được, nhúng vào tịnh thủy, trì thần chú 21 biến (*chú Đại Bi, các thần chú của Phật, Thập chú,..v.v.*) rưới vào bệnh nhân trai chủ, quyến thuộc để cầu trừ bệnh, tiêu tai nạn. Đó là mật chú trong Mật Tông cầu mật hộ. Các chú sư gia trì ngồi dưới án phật, như án Phật bên hữu phía Tây thì chú sư ngồi phía Đông mà gia trì.

Các đồ cúng dường Thiên Long, Thần Quỷ, cúng xong thì chôn dưới đất, hoặc bỏ vào ao nước, không được ăn các đồ cúng ấy, cũng chẳng được dẫm đạp lên trên.

Nếu gia chủ gặp gia duyên nghèo, thì tùy tiện mà thi thiết, miễn sự kính cẩn và thành tâm cầu nguyện thì sẽ được toại nguyện như ý.

---o0o---

SAU ĐÂY NÓI VỀ CÁCH THỨC HỌA TƯỢNG:

Lấy lụa vải trắng tốt, dùng mực keo bằng võ cây, không được dùng mực keo da thú, hòa trong chén để họa tượng. Vừa hùng sáng, trời trong thanh tịnh, người vẽ tắm rửa sạch sẽ, mặc y phục mới, phải thọ Bát Quan Trai Giới, rồi mới thao tác, họa tượng Phật, Bồ Tát. Trước án giữa Phật tượng, nên vẽ Y ca sa đắp trên thân Phật màu sắc hoa đào: chạy chỉ viền màu vàng ngòai trên tòa sư tử, bên tả vẽ trời Ma Ha Ma Du Lợi, tô vẽ y phục sắc trắng đỏ, nếp áo quần xen nếp bạc nhũ tuyến, trên thân đeo chuỗi anh lạc. Bốn cổ tay đeo vòng màu vàng, tay hữu cầm trái hồng đào sữa, tay tả cầm hoa sen, tay cầm quả kiết tường, tay cầm ba sợi lông đuôi chim Khổng Tước, đứng trên hoa báu.

Trước ngực tượng Phật nên vẽ chữ Vạn màu vàng, màu thắm. Vẽ ngài A Nan quỳ chắp tay gần bên Phật. Cũng vẽ thêm dưới tượng Phật, vị Kim Vương Thủ Thần Vương, tay hữu cầm phát trần trắng, tay tả cầm kích kim cang. Bên góc hình tượng nên vẽ các thứ hoa quả tỏ ý cúng dường.

-Án thờ phương Đông vẽ họa đồ Châu Tỳ Đề Ha, tỏa ánh sáng như mặt trăng tròn màu Vương tuyết, phía dưới chặn giữa vẽ vị Trì Quốc Thiên Vương, Kiền Tát Bà Thiên Vương và các vị thần Kiền Tát Bà bao quanh.

-Án thờ phương Nam vẽ hình Châu Nam Thiện Bộ, hình dáng như chiếc xe, Bắc thì rộng, Nam thì hẹp, giữa vẽ vị Tăng Trưởng Thiên Vương chủ lãnh Câu Bàn Trà, chung quanh có chúng Câu Bàn Trà vây quanh.

-Án thờ phía Tây vẽ Châu Cù Đà Ni, hình dáng như mặt trăng tròn đầy, giữa vẽ vị Quảng Mục Long Thiên vương có Long chúng bao quanh.

-Án thờ phía Bắc vẽ Châu Bắc Cô Lô, hình vóc bằng phẳng, giữa vẽ vị Đa Văn Dược Xoa Thiên Vương, có chúng Dược Xoa bao quanh . Phía mặt trước đàn tràng xây về hướng Tây có thể thấy ánh sáng mặt trăng.

Trước ngày vẽ tượng phải thiết lễ đàn nghi, lễ bái thọ trì tâm chú Bát nhã, Đại Bi và các chú để cầu gia bị. Khi lập án vẽ tượng xong thì bảo các trẻ đồng nữ se chỉ ở trước tượng vẽ, tụng chú 108 lần, tức là gút 108 gút, mỗi gút tụng một biến chú: NAM MÔ PHẬT GIÀ PHẬT ĐẾ, A MẬT LỆ TỖ MẬT TÊ TẮT ĐỊA. Gọi là dự tiên phương tiên, sau đó tụng chú này một vạn biến hoặc 10 vạn biến càng tốt.

Lấy gạo trắng sắp thành hình bốn châu, hình dáng như đã nói trên, thiết lễ cúng dường, đốt các thứ hương thơm.

Đốt bạch giao hương cúng ở đông phương Trì quốc Thiên Vương...v....

Đốt hương hạt cải hòa với muối cúng ở Nam phương Tăng Trưởng Thiên Vương...v.v...

Đốt hương Tô hợp hòa với An tất hương cúng dường ở Tây phương Quảng Mục Thiên Vương...v.v...

Đốt hương Huân lực cúng dường Bắc phương Tỳ Sa Môn Thiên Vương, Ma Ha Du Lợi thiên thần ...v.v...

Thiết trí hoa quả, các thứ cúng phẩm để cúng dường bốn phương các vị Thiên Vương ...v.v...Lấy năm thứ: vàng, bạc, đồng, thiếc, thảo đập dẹp quăn lại, vo tròn thành viên như hạt táo, đem đặt vào bảy lớp lá bồ đề, đào đất sâu làm hỏa lò, chụm các củi danh hương như cây danh hương Ô Đàm vân Bạt Ba La Mộc, Bát La Xoa Mộc, Ngưu Tất Thảo, một trong ba thứ chẻ nhỏ ra như ngón tay làm 800 miếng. Có thể thay các cây trầm danh hương khác cũng được.

Đem các viên trên (nếu không làm được táo uốn dẹp bằng vàng, bạc, ...v.v...thì lấy táo, dâu trái cây thế cũng được) đặt trên các bàn án. Xông ướp các hương thơm. Trong 800 miếng củi thơm, lấy một thanh củi thơm bỏ vào lò lửa phải tụng chú một biến như trên. Lấy một viên táo vo tròn bằng vàng, bạc...v.v...cứ mỗi viên tụng chú 800 biến. Tất cả đồng sự ủng hộ đọa tràng, đừng có tâm sợ hãi gì, vì đọc chú được thành tựu linh diệu, có những

tướng trạng, âm thanh hiện ra trong đạo tràng, hoặc những tướng tốt lạ, tùy nguyện được thành tựu. Những đồng bạn có thể lấy một viên táo đặt vào miệng mình nhưng không được nuốt, thì các mùi vị của trái táo đó, như mùi vị táo thật, hay trừ được ác tật bệnh quái lạ và sở cầu được toại nguyện.

PHU Ý:

“Thế gian thường hay tin những thi quỷ, trùng tang (thây ma thành quỷ đứng dậy, hoặc ngày chết, có trùng tang liên táng, bà con hay chết theo. Các sự cố ấy là dị đoan của đời sống, của loài người, tưởng như có thật, đôi khi trùng hợp trùng với sự kiện thoát nhiên xảy đến. Vì những hư thực ấy cũng làm cho chúng sanh sống đau khổ phập phồng lo âu.

Nên Đức Đại Bi Thế Tôn tùy theo thành kiến sợ sệt của chúng sanh, chỉ dạy thêm đạo tràng, để đối pháp trị, không theo cách thức ngoại đạo ngụy tạo đa đoan làm khổ lụy chúng sanh mà không được hậu quả tốt”.

---o0o---

CHÁNH VĂN

Lại có một pháp khác. Khi cất đám tang đi chôn người chết, nên đặt linh cửu (*thi thể người quá cố*) ở ngã tư đường, đừng thiết trí án thờ, chỉ nên bằng cách cầu khẩn tứ phương thiên thần xin đến gia hộ, thiêu hương, dâng hoa cúng dường (lấy các sợi dây tinh luyện đọc chú pháp như trước đã nói cho các người thân nhất trong dòng họ sợ trùng tang đeo). Và đọc chú Phật Không Tước Chú Vương, như pháp thọ trì, cầu nguyện với tâm thành, nguyện ân đức từ bi và Hộ Pháp Thần Vương gia hộ, sẽ có kết quả tốt.

Khi an táng, hoặc hỏa thiêu xong, ban đêm, các con cháu hoặc thân thích sẽ thấy những điềm mộng như: voi, trâu mập mạnh, xe tốt, núi cao, cây nhiều hoa trái, hoặc mộng thấy tự thân báu trên cao, hoặc ngồi trong tòa nhà tốt đẹp, hoặc thấy những khách quý sang trọng, hoặc thấy cha mẹ mình, hoặc mặc áo tốt, tiếp khách, những khách trí thức, thấy đồng nam, đồng nữ tướng tốt trang nghiêm, hoặc thấy các thiên thần dạy bảo các điều hay lạ chơn thật, hoặc thấy

lúa gạo nhiều, sữa tươi, vật thực nhiều, thấy chim không tước, ngựa tốt. Như vậy là thấy chiêm bao an lành.

Nếu thấy khác đi thì chẳng phải điềm lành vậy. Ví như thấy lửa, lạc đà, vượn, khí, heo, chó, rắn rít...v.v...hoặc các loài mèo, chồn, các loài chim điểu, cú mèo, quạ. Hoặc thấy lửa hình xấu xí óm đen, kẻ không nhà cửa, thấy chết ngoài rừng bụi, sông ngòi khô cạn, đó là điềm mộng xấu.

Thế nên tác pháp theo đạo tràng trì tụng chú, để dễ thành tựu các điềm lành và điềm mộng tốt. Và lại, nếu gặp các cảnh như sợ hãi, các bệnh khổ não, các dịch lệ tai ách, chết oan uổng, đều tiêu diệt ngay. Vì người thao tác đạo tràng và trì chú như pháp nên có hiệu lực, hoặc gặp trẻ con bệnh (mà người đời tin là quỷ bắt) thì lấy lông chim sẻ thả cho lông đuôi chim Khổng Tước nhúng vào lọ tịnh thủy để trên án thờ, phát lên mình trẻ thơ, cùng đọc chú, kết dây đeo vào cổ nó thì được lành bệnh ngay.

Có thể nói, những tác pháp của ngoại đạo trừ bệnh, không được thành biện, mà đem Khổng Tước Chú Vương thi thổ trong đạo tràng ra thao tác chú nguyện thì được thành tựu hiệu quả ngay.

Như Đức Thế Tôn nói: Giá như có người phạm tội ngũ nghịch, nếu hay lập được pháp đàn này, thao tác hành trì được bảy lần đạo tràng chú nguyện, ắt tội nghiệp nặng tiêu trừ và làm cho tâm kẻ có tội được an tịnh, tiêu trừ bệnh khổ. Tốt nhất phải có lòng tin thanh tịnh thì cầu nguyện được toại nguyện như ý (*nhất tâm thành biện*).

A Nan Đà, lại có tâm chú, ông nên thọ trì: NAM MÔ PHẬT ĐÀ DÃ, NAM MÔ ĐẠT MA GIÃ, NAM MÔ TĂNG GIÀ DÃ, NAM MÔ KIM QUANG MINH KHÔNG TƯỚC VƯƠNG, NAM MÔ MA HA MA DU LỢI MINH CHÚ VƯƠNG, ĐÁC ĐIỆT THA AN TRÍ PHẬT TRÍ, THÁCH KẾ THẬT LẶC, THÁCH KẾ ÁC YẾT TỬ, MẠC YẾT TỬ NHẤT LÝ NHỈ LỆ KỶ LỆ, HỘ LÔ LẠC THÍCH, MẠC HA HỘ LÔ LẠC THÍCH, BỘ ĐĂNG CẤP MẾ, ĐỂ MINH KỶ TÂY, MẠC HA VƯƠNG YẾT TÂY. TÓA HA.

A Nan Đà, Ma Ha Ma Du Lợi tâm chú này là chú tất cả chư Phật tuyên thuyết. Đây là chỉ lược nói chú pháp. Nếu muốn thọ trì đọc tụng thì phải kiến

tạo đạo tràng như pháp thức đã nói thì những nguyện cầu chi đều được thành tựu. Nếu sự cố chẳng được toại tâm thì phải đoan tọa (*ngồi nghiêm túc bán già hoặc kiết già*) trì Tâm chú (*Bát nhã, Đại bi*), phải trước lễ bái thành tâm sám hối tội lỗi, đem thanh tịnh tâm cúng dường Phật, rồi mới tụng chú. Thân, miệng, ý cho tịnh mật tương ưng, không cho một vọng tưởng nhỏ nhất xen vào. Nếu trong lúc ngủ nghỉ mộng thấy trượng phu tướng (người đàn ông cao lớn, vạm vỡ trang nghiêm đẹp đẽ) đến trước mặt mình, tức là tụng chú có linh ứng. Nếu thấy người nữ tướng mạo đoan nghiêm ứng đến, tức là các vị thiên thần, tiên cảm chứng thương mến sự cầu khẩn trong trạng thái tâm thành nên hiện chứng.

Có những sự sai biệt như thế, nếu dốc lòng chí tín, chí kính, tinh tấn thọ trì chú pháp để cầu mật hộ, có thể họa thêm tượng Ma Ha Du Lợi Bồ Tát. Lại trang trí trước tượng là tượng Không Tước Vương, cần nhất án vọng thờ phải thanh lịch để dễ dàng phát tín tâm. Khung cảnh thờ tự nghiêm túc, giúp cho hành giả sở quán được thanh tịnh, nên tất cả những hiện trạng sợ hãi và tất cả bệnh khổ từ từ giảm dần cho đến kết quả tiêu trừ. Cần chọn ngày có trăng sáng để đàn tràng được quang đãng.

---o0o---

CHÚ Ý:

Không được kiến lập đàn tràng như thế này trong mùa Hạ lập an cư ba tháng của chư Tăng, vì không đúng như pháp.

Người trì chú pháp tắm rửa sạch sẽ, mặc pháp y thanh tịnh, lễ bái thành kính. Bềng pháp sự cúng dường , dâng hoa tươi tốt , xông hương thơm. Tạo trợ duyên ngoại cảnh khế hợp với nội tâm để tụng niệm chí thành, tụng tâm chú bảy biến (*Bát nhã tâm chú*) cầu nguyện: Nguyện Chư Phật (*Bát Già Phật Đệ*) thương xót chúng con, quang giáng đạo tràng, chứng minh nạp thọ cúng dường. Và xin cầu chư Thiên, Thiện Thần, Bát Bộ Thiên Long ai mãi nạp thọ cúng lễ đàn tràng của chúng con, đồng gia hộ cho trai chủ.....và quyền thuộc được vô lượng an lạc, tai nạn tật bệnh tiêu trừ,

viễn ly khổ nạn. Đạo tràng cúng lễ xong thì phải kính cẩn thỉnh Chư Tôn, Thiên Long, Bát Bộ, Thần Tiên trở về chôn cũ.

Nhớ cho! Các đồ cúng, dụng cụ của chư Thiên, chư Tiên, chư Thần, phải chôn nơi kín đáo, như trước đã nói.

Hành giả cầu nguyện trong đàn tràng này, không có một niệm nghi ngờ về chú pháp thì quyết định hiệu quả linh nghiệm không sai.

Ngài A Nan Đà đã nghe lời Phật dạy xong, chấp tay vâng thọ và đánh lễ lui ra.

---o0o---

Hết

¹ Khổng Tước : Chim công

² Bhagavat : Thế Tôn, một trong mười đức hiệu của Phật.

³ Tứ hướng : Bốn hướng vị : 1.Hướng vị Tu Đà Hoàn – 2.Hướng vị Tu Đà Hàm- 3.Hướng vị A Na Hàm-4.Hướng vị A La Hán.

Hướng nghĩa là quay về, sắp được bốn vị thánh địa. Khi sắp được kêu là tứ hướng. Khi đã được kêu là Tứ quả. Tứ quả:

1.Quả vị đầu gọi là Sotapati (Tu Đà Hoàn) dịch là Nhập lưu (vào dòng), quyết định sẽ trôi vào biển thánh. Vị này đã dứt trừ được ba mối trói buộc:

a. Dứt trừ được bản ngã, không còn thấy có mình, có người.

b. Hết hồ nghi, không còn nghi ngờ với chánh pháp.

c. Dứt trừ dị đoan, không đam mê vào điều tà mị. Vị này còn sanh ra cõi người 7 lần thì đắc thánh quả.

2. Quả vị thứ nhì gọi là Sakadagami (Tu Đà Hàm) dịch là Nhứt Lai, còn sanh lại cõi này một lần nữa thì đắc quả thánh.

3. Quả vị thứ ba gọi là Anagami (A Na Hàm) dịch là Bất Lai, không còn trở lại cõi này (dục giới), không còn tham ái, oán giận.

4. Quả vị thứ tư gọi là Arahāt (A La Hán), dịch là Vô sanh, không còn luân hồi, là quả thánh dứt trừ vô minh, tâm trí sáng suốt, không loạn động, không như nhiễm.

⁴ Âm điệu của thần chú có dài vẫn, nặng nhẹ,...v.vv...Nhưng điểm quan trọng nhất là hành giả phải chuyên chú tâm vào một chỗ. Bất luận hành giả theo Đại thừa, Tiểu thừa, dù Tăng hay tục. nếu tin vào thần lực gia trì thì đều được phước lợi cả. Kinh này vì xưa ít người hành trì nên ít được phổ cập.